TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx

TRONG SỐ NÀY

SỐ 02, THÁNG 02 NĂM 2025

ĐƯỜNG LỐI – CHÍNH SÁCH

3. TÔ LÂM: Phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm cao nhất để hoàn thành sớm việc tinh gọn tổ chức, bộ máy hệ thống chính trị.

8. LÊ QUANG BỐN: Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đáp ứng yêu cầu Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị.

13. PHẠM VĂN LONG: Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tham mưu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho Công an các cấp đáp ứng yêu cầu hiện nay.

XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN PCCC&CNCH

17. PHAN THỊ LOAN: Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Công an cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới của tỉnh Nam Định.

21. PHẠM BÁ THÔNG: Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Bắc Ninh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

25. NGUYỄN MINH TIẾN: Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho đội ngũ Công an cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới của tỉnh Bắc Giang.

30. NGUYỄN NGỌC THANH: Một số giải pháp nâng cao chất lượng nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Nghệ An.

33. ĐẶNG VĂN LINH: Xây dựng lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Ninh Bình đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

37. HOÀNG VĂN BÌNH: Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Cảnh sát Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đặc biệt tinh nhuệ trên địa bàn Thành phố Hải Phòng

NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI

41. ĐÀO ANH TUẤN: Đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đáp ứng yêu cầu đào tạo cán bộ Ngành Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

44. HOÀNG NGỌC HẢI: Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho Công an cấp xã trong tình hình hiện nay.

48. TRẦN VĂN AN: Những vấn đề đặt ra với công tác đào tạo tiếng Anh của Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đáp ứng mục tiêu xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

54. VŨ THỊ THU NGUYỆT: Nghiên cứu thiết kế thiết bị phun nước chữa cháy phân tán sử dụng cho không gian kín, khó tiếp cận.

59. TRỊNH THẾ TUẤN: Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho Công an các cấp đáp ứng yêu cầu Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị.

63. KHÚC QUANG TRUNG: Đổi mới phương pháp giảng dạy trong Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đáp ứng yêu cầu công tác đào tạo nhằm thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx

INDEX Issue no 02, 02/2025

GUIDELINES – POLICIES

3. TO LAM: Enhancing responsibility and commitment to the Party, the State, and the People: prioritizing leadership and strategic direction for the urgent implementation of political system streamlining.

8. LE QUANG BON: Professional training in fire and rescue to meet the requirements of the Politburo's Resolution No. 12-NQ/TW.

13. PHAM VAN LONG: Professional training in advisory work on fire and rescue for Police at all levels to meet current requirements.

DEVELOPING THE MOVEMENT: "ALL PEOPLE'S PARTICIPATION IN FIRE PREVENTION, FIRE FIGHTING AND RESCUE "

17. PHAN THỊ LOAN: Training and retraining in the fire and rescue profession for commune police forces to meet task requirements in the new context in Nam Dinh province.

21. PHAM BA THONG: Pre-Service and in-service professional training for Fire and Rescue Police officers of Bac Ninh Provincial Police to meet the current requirements of tasks.

25. NGUYEN MINH TIEN: Training and retraining in the fire and rescue profession for commune Police to meet task requirements in the current context in Bac Giang province.

30. NGUYEN NGOC THANH: Measures to improve the professional competence for the Fire and Rescue Police force of Nghe An Provincial Police.

33. DANG VAN LINH: Building the Fire and Rescue Police force of Ninh Binh Provincial Police to adapt to contemporary challenges.

37. HOANG VAN BINH: Enhancing the operational effectiveness of the elite Fire and Rescue Police team in Hai Phong City.

RESEACH - EXCHANGE

41. DAO ANH TUAN: Innovation of teaching methods for fire fighting and rescue modules to meet requirements of training fire fighting and rescue personnel.

44. HOANG NGOC HAI: PROFESSIONAL TRAINING IN FIRE AND RESCUE FOR COMMUNE-LEVEL POLICE IN THE CURRENT SITUATION.

48. TRAN VAN AN: Enablers and barriers in English teaching at the University of Fire Prevention and Fighting in response to the goal of building a truly clean, strong, regular, elite, modern people's Police force.

54. VU THI THU NGUYET: A study on the design of a water distribution nozzle for fire fighting in confined spaces.

59. TRINH THE TUAN: Professional training on state management in fire and rescue for Police at all levels to meet the requirements of Resolution No. 12-NQ/TW, dated march 16, 2022 of the Politburo.

63. KHUC QUANG TRUNG: Innovating teaching methods in the University of Fire Prevention and Fighting to meet training requirements for fundamental, comprehensive reform of education and training.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx

Ngày nhận bài: 08/01/2025; Ngày thẩm định: 22/01/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

PHÁT HUY CAO ĐỘ TINH THẦN TRÁCH NHIỆM TRƯỚC ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ NHÂN DÂN, TẬP TRUNG LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VỚI QUYẾT TÂM CAO NHẤT ĐỂ HOÀN THÀNH SỚM VIỆC TINH GỌN TỔ CHỨC, BỘ MÁY HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ*

GS, TS TÔ LÂM
Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

***Tóm tắt**: Ngày 01/12/2024, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XII về "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; báo cáo tình hình kinh tế, xã hội 11 tháng của năm 2024, giải pháp tăng tốc phát triển kinh tế, xã hội năm 2025; tập trung các giải pháp tháo gỡ điểm nghẽn, nút thắt về thể chế phát triển. Tổng Bí thư Tô Lâm dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị. Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy điện tử trân trọng giới thiệu toàn văn nội dung phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị.*

***Từ khoá**: trách nhiệm, lãnh đạo, chỉ đạo, tinh gọn, tổ chức, bộ máy, hệ thống chính trị.*

***Abstract**: On December 1, 2024, the Politburo and the Secretariat of the Central Committee of the Communist Party of Vietnam convened a national conference to review the execution of Resolution No. 18-NQ/TW, dated October 25, 2017, by the 12th Central Committee of the Communist Party of Vietnam, on 'Key issues on continuing to restructure and streamline the political system for greater efficiency'. The conference also included a report on the socio-economic situation for the first 11 months of 2024 and proposed solutions to accelerate socio-economic development in 2025, focusing on addressing bottlenecks and constraints within the institutional framework for development. General Secretary To Lam attended the conference and delivered a directive speech, which is respectfully presented in full by the online Journal of Fire.*

***Keywords**: responsibility, leadership, direction, streamlining, organization, apparatus, political system.*

"Thưa các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng,

Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị tại các điểm cầu toàn quốc,

Hôm nay, mặc dù là ngày Chủ nhật nhưng Bộ Chính trị, Ban Bí thư vẫn quyết định triệu tập Hội nghị toàn quốc để: (1) Quán triệt, triển khai tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. (2) Báo cáo tình hình kinh tế, xã hội 11 tháng của năm 2024, giải pháp tăng tốc phát triển kinh tế, xã hội năm 2025. (3) Các giải pháp tháo gỡ điểm nghẽn, nút thắt về thể chế để phát triển, điều này cho thấy tính khẩn trương, cấp bách và tầm quan trọng của những vấn đề nêu trên.

***Đầu đề do Ban Biên tập đặt**

Các đồng chí đã được nghe đồng chí Phạm Minh Chính - Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ báo cáo về tình hình kinh tế, xã hội 11 tháng năm 2024, giải pháp tăng tốc phát triển kinh tế, xã hội năm 2025; đồng chí Trần Thanh Mẫn - Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội báo cáo về kết quả Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, nhất là kết quả xây dựng pháp luật, tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế phát triển đất nước; đồng chí Lê Minh Hưng - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương quán triệt, triển khai các nội dung Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 18 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về "Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả". Báo cáo của ba đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị đã đề cập tương đối cụ thể đối với từng vấn đề và tôi cho rằng các đồng chí đã hình dung ra những việc cần phải làm trong thời gian tới tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Thưa các đồng chí,

Từ sau Hội nghị Trung ương 10 ngày 20/9/2024 đến nay, cả hệ thống chính trị đã có những chuyển động mạnh mẽ, vận hành với tinh thần mới, vận tốc mới nhằm tạo ra những động lực mới, hiệu năng mới cho phát triển kinh tế, xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Trong khoảng thời gian trên, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã làm việc rất khẩn trương, tiến hành hơn 10 phiên họp cho ý kiến giải quyết gần 100 vấn đề lớn theo thẩm quyền, trong đó tháo gỡ cơ bản những tồn đọng, vướng mắc và giải quyết nhiều vấn đề mới phát sinh. Quốc hội - Chính phủ - Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp triển khai rất quyết liệt, nhịp nhàng để tháo gỡ điểm nghẽn, nút thắt, rào cản gây khó khăn cho phát triển kinh tế, xã hội, cho cuộc sống, sinh hoạt của người dân.... Những việc làm trên bước đầu đã tạo sinh lực mới cho nhiệm vụ bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước, trước mắt là phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch của năm 2024 và năm 2025, tạo đòn bẩy để bứt phá, hoàn thành toàn bộ các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

Câu hỏi được đặt ra lúc này là chúng ta đã đủ thế và lực; đã đủ ý chí và quyết tâm để bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh của dân tộc hay chưa? Câu trả lời là: Đã đủ.

Hiện nay đã là thời điểm, thời cơ; là sự cấp thiết, là đòi hỏi tất yếu khách quan cho cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả hay chưa? Câu trả lời là: Không thể chậm trễ hơn được nữa.

Tôi nghĩ các phát biểu của Thủ tướng Chính phủ, của Chủ tịch Quốc hội và của Trưởng Ban Tổ chức Trung ương đã làm rõ những điều trên. Tôi chỉ xin nhấn mạnh thêm 3 vấn đề để các đồng chí nghiên cứu, quán triệt:

1. Về kinh tế, xã hội: Để đạt mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội mà Nghị quyết Đại hội XIII đã đề ra, chúng ta phải đổi mới tư duy, phải "cởi trói", phải quyết đoán, phải bứt phá, phải vượt lên chính mình. Để vươn tới mục tiêu thu nhập trung bình cao cho người dân vào năm 2030 và thu nhập cao vào năm 2045 thì tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam phải đạt hai con số liên tục trong những năm tiếp theo. Đây là một bài toán rất khó mà chúng ta phải làm. Chỉ có phép giải rút gọn mới ra đáp số kịp thời gian. Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chính phủ, Quốc hội đang tập trung giải quyết những điểm nghẽn và tạo lập những yếu tố nền tảng để đất nước có thể "cất cánh", nhất là các vấn đề liên quan đến cơ sở hạ tầng như: hệ thống giao thông, hạ tầng năng lượng, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, cải cách thể chế phát triển, thủ tục hành chính.... Trước mắt cần thực hiện đồng bộ các giải pháp để phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu tăng trưởng GDP của năm 2024 và năm 2025, trong đó phấn đấu thực hiện mục tiêu tăng trưởng 2 con số ngay từ thời gian này, đây là vấn đề chúng ta hoàn toàn có cơ sở để làm được.

Để đạt mục tiêu này, cần tiếp tục tạo đột phá hơn nữa về thể chế phát triển, tháo gỡ hết các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn để khơi thông mọi nguồn lực và cải cách hành chính mạnh mẽ, kiến tạo môi trường thuận lợi để phát triển. Tôi ghi nhận Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV vừa qua bước đầu có sự

đổi mới tư duy sâu sắc trong xây dựng pháp luật, với 07 luật, 04 nghị quyết được thông qua, trong đó có 01 luật sửa 04 luật, 01 luật sửa 09 luật để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn. Tuy nhiên, đây mới là kết quả bước đầu, phía trước còn rất nhiều việc phải làm để khơi thông "điểm nghẽn của điểm nghẽn này". Cần nhận thức rõ, đổi mới thể chế phát triển không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan xây dựng pháp luật, mà là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và của từng cán bộ, đảng viên tham gia xây dựng, thực thi pháp luật. Phải có "liều thuốc đủ mạnh" để trị căn bệnh cán bộ làm việc hành chính, máy móc; tiêu cực, nhũng nhiễu, "hành dân", "hành doanh nghiệp", có lợi ích cá nhân thì mới làm, cố tình làm chậm công việc, xin ý kiến lòng vòng, đổ lỗi cho thể chế, đổ lỗi cho sợ trách nhiệm….

Các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, xã hội đã khá đầy đủ. Bây giờ là lúc phải hành động. Trên cơ sở chủ trương, chính sách chung của Đảng, Nhà nước và sự điều tiết của Trung ương, các địa phương phải trăn trở, suy nghĩ "trên chính mảnh đất của mình", phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo để phát triển; từng cơ quan, đơn vị, địa phương phải đặt ra mục tiêu phấn đấu cụ thể để đóng góp vào hoàn thành mục tiêu chung của đất nước. Hơn lúc nào hết, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu thực hiện nhiệm vụ trên tinh thần đặt lợi ích chung lên trên hết, mạnh dạn đổi mới, sáng tạo, đột phá, dũng cảm hy sinh để đất nước phát triển.

Tôi cho rằng ngoài nỗ lực của Đảng, Chính phủ, Nhà nước thì rất cần sự hưởng ứng, vào cuộc của người dân, phải giải phóng sức lao động, sức sản xuất, phải huy động được nguồn vốn vật chất và tinh thần trong Nhân dân và người dân phải cảm nhận được Nhân dân là người hưởng thụ những thành quả đó thì mọi người sẽ chung sức đồng lòng cùng thực hiện. Phát triển kinh tế cần gắn với giải quyết các vấn đề xã hội, bảo vệ môi trường, đáp ứng ngày càng tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, xóa nhà tạm, nhà dột nát... thể hiện rõ bản chất tốt đẹp của chế độ ta.

2. Về Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội XIV: Đại hội đảng các cấp từ các chi bộ cơ sở, đến cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh và các cơ quan Trung ương phải là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, thảo luận về tầm nhìn và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước vươn mình giàu mạnh trong kỷ nguyên mới. Các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng đã được Trung ương xây dựng công phu, kỹ càng, khoa học. Dự thảo Báo cáo chính trị, Báo cáo kinh tế, xã hội, Báo cáo xây dựng Đảng và Báo cáo tổng kết 40 năm đổi mới đã được biên tập nhiều lần, đến nay đã đủ điều kiện để gửi Đại hội đảng các cấp đóng góp ý kiến. Dự thảo tóm tắt 4 văn kiện này sẽ được gửi đến cấp cơ sở trước ngày 15/12/2024; Dự thảo đầy đủ sẽ gửi đến cấp huyện, cấp tỉnh và các cơ quan Trung ương trước ngày 31/3/2025. Nhiệm vụ của cấp ủy các cấp là sớm tổ chức cho cán bộ, đảng viên, nghiên cứu, đóng góp ý kiến vào các Văn kiện trên. Điều quan trọng là từ nội dung Dự thảo các Văn kiện của Đại hội XIV, cấp ủy các cấp lấy đó làm cơ sở xây dựng nội dung báo cáo chính trị, phương hướng nhiệm vụ công tác cho các văn kiện của cấp mình; xác định cụ thể những mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, đóng góp vào mục tiêu chung của đất nước trong giai đoạn tới. Ban Chấp hành Trung ương Đảng tiếp tục tiếp thu ý kiến đóng góp của các tổ chức đảng, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, các tầng lớp nhân dân để bổ sung, hoàn thiện các Văn kiện để trình Đại hội XIV với tinh thần Văn kiện phải bám sát hơi thở cuộc sống, phải ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện. Văn kiện phải trở thành "Sách giáo khoa", thành "Từ điển" để khi cần thì "tra" vào đó và sẽ thấy ngay "ánh sáng soi đường". Hạn chế tối đa việc phải tiếp tục ban hành các nghị quyết, chỉ thị tiếp theo để thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV.

Cấp ủy các cấp cần tập trung chuẩn bị nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ mới theo đúng các nội dung đã được hướng dẫn, chuẩn bị thật tốt đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng được yêu cầu phát triển mới. Mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tự học hỏi để "nâng mình lên" để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới của đất nước, nếu không đáp ứng

được thì tự nguyện đứng sang một bên để người khác làm. Phải hết sức lưu ý khắc phục những "căn bệnh" của công tác cán bộ trước Đại hội như: người không tái cử thì giữ an toàn, thủ thế, không dám triển khai cái mới; nhân sự dự kiến tham gia cấp ủy khóa mới thì giữ mình, không muốn va chạm, sợ mất phiếu; tính toán cho người thân, người quen, người "cánh hẩu" với mình vào các vị trí lãnh đạo hoặc dùng "thủ thuật tổ chức" để gạt người mà mình không thích.... Công tác tổ chức cán bộ là công tác của Đảng, do vậy các cấp ủy đảng phải thực hiện thật nghiêm túc Điều lệ Đảng cũng như các quy định của Đảng, của pháp luật về công tác cán bộ.

3. Về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị: Như Tôi đã đề cập trong một số bài viết, bài nói, đây là vấn đề rất cấp bách, bắt buộc phải làm, càng làm sớm càng có lợi cho dân, cho nước vì đã nhiều Đại hội của Đảng từ các nhiệm kỳ trước từng đặt ra vấn đề này, đặc biệt là từ Đại hội XII đến nay. Điều đó cho thấy Đảng đã nhìn ra và thấy cần phải thực hiện nhưng quá trình triển khai chưa đạt mục tiêu đề ra. Đây thực sự là vấn đề khó, thậm chí rất khó vì khi tiến hành tinh gọn bộ máy sẽ liên quan đến tâm tư, tình cảm, nguyện vọng và đụng chạm tới lợi ích của một số cá nhân, tổ chức. Do vậy, dù đã được chuẩn bị kỹ, bài bản như báo cáo của đồng chí Lê Minh Hưng và nhiều hướng dẫn thực hiện công tác này đã được gửi tới các đồng chí nhưng chắc chắn việc triển khai tại nhiều đơn vị sẽ gặp khó khăn, thậm chí sẽ có cả những lực cản. Tuy nhiên, chúng ta vẫn phải tiến hành vì muốn có một cơ thể khỏe mạnh, đôi khi chúng ta phải "uống thuốc đắng", phải chịu đau để "phẫu thuật khối u".

Tôi đề nghị các cấp, các ngành từ Trung ương tới cơ sở phải xác định quyết tâm chính trị cao nhất trong thực hiện chủ trương này. Đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, là cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Đây không chỉ là vấn đề về quy mô hay số lượng, mà sâu xa hơn là phải tạo sự thay đổi về chất trong hoạt động của hệ thống chính trị. Các đồng chí cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan cần gương mẫu, chủ động, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ được giao theo tinh thần "vừa chạy vừa xếp hàng"; "Trung ương không chờ cấp tỉnh, cấp tỉnh không chờ cấp huyện, cấp huyện không chờ cơ sở"; "Trung ương làm gương, địa phương hưởng ứng". Từng cấp, từng ngành bám sát kế hoạch để tổng kết và đề xuất mô hình cơ quan, đơn vị mình bảo đảm đúng tiến độ (bộ, ngành phải hoàn thành trong tháng 12/2024); hướng tới mục tiêu chung là hoàn thành và báo cáo Trung ương Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong quý I/2025.

Triển khai thực hiện khẩn trương nhưng bảo đảm thận trọng, chắc chắn, giữ vững nguyên tắc, tiếp thu ý kiến từ tổng kết thực tiễn, các chuyên gia, nhà khoa học, kể cả kinh nghiệm nước ngoài... để đề xuất tinh gọn tổ chức bộ máy tối ưu nhất. Thực hiện nghiêm nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực; các cơ quan, tổ chức trước đây đã sắp xếp bước đầu, cũng phải rà soát đề xuất sắp xếp lại bên trong; kiên quyết xóa bỏ các tổ chức trung gian; cải cách tổ chức bộ máy phải gắn với quán triệt, thực hiện có hiệu quả các chủ trương về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phân cấp phân quyền mạnh mẽ cho địa phương, đẩy mạnh cải cách hành chính, chống lãng phí, chuyển đổi số quốc gia, xã hội hóa các dịch vụ công.... Yêu cầu chung là bộ máy mới phải tốt hơn bộ máy cũ và đi vào hoạt động ngay; không để ngắt quãng công việc, không để khoảng trống về thời gian, không để bỏ trống địa bàn, lĩnh vực; không để ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của xã hội, của người dân....

Việc tinh gọn tổ chức bộ máy đi đôi với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ. Tinh giản không có nghĩa là cắt giảm một cách cơ học, mà là loại bỏ những vị trí không cần thiết, giảm những công việc không hiệu quả, từ đó tập trung nguồn lực cho những lĩnh vực then chốt, những con người thực sự xứng đáng và phù hợp. Không để cơ quan nhà nước là "vùng trú ẩn an toàn" cho cán bộ yếu kém. Với yêu

cầu cao hơn khi triển khai tổ chức mới, phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lại cán bộ trước và sau khi sắp xếp lại tổ chức. Từng cơ quan, đơn vị phải thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng và chế độ, chính sách đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động bị ảnh hưởng do sắp xếp lại tổ chức, bộ máy; bảo đảm công bằng, công khai, khách quan, không để phát sinh phức tạp. Bộ Chính trị đã có chủ trương tạm dừng việc bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử giữ chức vụ cao hơn đối với các cơ quan, đơn vị thuộc diện dự kiến phải sắp xếp, tinh gọn (trừ những trường hợp thật sự cần thiết); tạm dừng việc tuyển công chức từ ngày 01/12/2024 cho đến khi hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo định hướng của Trung ương. Đề nghị cấp ủy các cấp quán triệt, thực hiện tốt nội dung này.

Các cấp ủy đảng từ Trung ương đến cơ sở chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng dư luận, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và toàn hệ thống chính trị, sự đồng thuận trong Nhân dân về chủ trương, yêu cầu, nhiệm vụ tinh gọn tổ chức bộ máy trong tình hình mới. Đấu tranh có hiệu quả với các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc việc thực hiện chủ trương này; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng việc sắp xếp tổ chức, gây mất đoàn kết nội bộ, ảnh hưởng đến uy tín của Đảng và cơ quan, tổ chức.

Thưa toàn thể các đồng chí,

Công việc phía trước rất bộn bề, khẩn trương. Thời gian không chờ đợi chúng ta. Đất nước đang đứng trước cánh cửa lịch sử bước vào kỷ nguyên vươn mình. Những công việc chúng ta làm hôm nay, sẽ quyết định tương lai. Chậm trễ là có lỗi với Nhân dân. Tôi đề nghị các đồng chí từ Trung ương đến cơ sở có mặt tại Hội nghị hôm nay phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm cao nhất để hoàn thành sớm việc tinh gọn tổ chức, bộ máy hệ thống chính trị; góp phần tăng tốc, bứt phá vượt các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2024, 2025 và cả nhiệm kỳ Đại hội XIII; chuẩn bị thật tốt đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

Chúc các đồng chí mạnh khỏe và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!”.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2017), *Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"*, Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx
Ngày nhận bài: 09/01/2025; Ngày thẩm định: 05/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NGHỊ QUYẾT SỐ 12-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Trung tướng, PGS, TS LÊ QUANG BỐN
Hiệu trưởng Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy
*Tác giả liên hệ: Lê Quang Bốn

Tóm tắt: *Công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Trước yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị đã và đang đặt ra yêu cầu nhiệm vụ mới trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay. Bài viết tập trung phân tích cơ sở khoa học, thực tiễn và đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu đặt ra.*

Từ khoá: *Nghị quyết số 12-NQ/TW, đào tạo, bồi dưỡng, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.*

Abstract: *Fire prevention, fighting and rescue is one of the key tasks in protecting national security and maintaining social order and safety. Faced with the need to promote industrialization, modernization and international integration, implementing Resolution No. 12-NQ/TW dated March 16, 2022 of the Politburo has been setting new requirements and tasks in industrialization. Training and fostering professional skills in fire prevention and rescue to meet the requirements and tasks in the current period. The article focuses on analyzing the scientific and practical basis and proposing measures to improve the effectiveness of training and fostering fire prevention and rescue operations to meet the requirements.*

Keywords: *Resolution No. 12-NQ/TW, training, fostering, fire prevention, fire fighting and rescue.*

1. Thời gian qua, được sự quan tâm của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo Bộ Công an, công tác PCCC&CNCH đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã chủ động nắm, phân tích, đánh giá tình hình, triển khai quyết liệt nhiều biện pháp, giải pháp góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH; kiềm chế số vụ cháy, sự cố, tai nạn và thiệt hại gây ra, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Tuy nhiên, tình hình cháy, nổ tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường nhất là khi tình hình kinh tế, xã hội phát triển mạnh, tốc độ đô thị hóa, hiện đại hoá ngày càng nhanh, số lượng các công trình đa chức năng kết hợp giữa nhà cao tầng và tầng hầm được xây dựng mới ngày càng nhiều. Bên cạnh đó, cùng với tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu đang đặt ra những vấn đề mới trong công tác PCCC&CNCH. Hiện nay, đối với những vụ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản như: đám cháy nhà cao tầng, siêu cao tầng; cháy ở tầng hầm, công trình ngầm quy mô lớn; cháy cơ sở sản xuất, sử dụng và bảo quản hoá chất; cháy phương tiện trên sông, trên biển…, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn gặp nhiều khó khăn trong quá

trình chữa cháy, CNCH. Chính vì vậy, công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC&CNCH cần được quan tâm hơn bao giờ hết.

2. Xác định nhiệm vụ công tác PCCC&CNCH là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, chuyên nghiệp, hiện đại, nắm vững pháp luật, tinh thông nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chữa cháy và CNCH trong tình hình mới. Chủ trương hiện đại hóa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã được thể hiện trong nhiều văn bản quan trọng của Đảng, Nhà nước. Mới đây nhất đó là Quyết định số 819/QĐ-TTg ngày 07/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Quan điểm quy hoạch nhấn mạnh: *"Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, công nghệ số, tự động hóa, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và các công nghệ hiện đại khác trong xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống hạ tầng PCCC"*; mục tiêu đến năm 2030: *"Phát triển hạ tầng PCCC đồng bộ, hiện đại, phù hợp với điều kiện Việt Nam, tiến tới đạt tiêu chuẩn của các nước tiên tiến trên thế giới; kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của quốc gia…"*. [4]

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 118-KH/ĐUCA ngày 25/5/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, ngày 15/3/2023, Bộ Công an đã ban hành *"Đề án xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại"*. Đây là Đề án có ý nghĩa hết sức quan trọng, làm cơ sở để định hướng chỉ đạo xây dựng, phát triển lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH từ nay đến năm 2030 với mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp hết sức cụ thể, khoa học; thể hiện sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, cũng như công tác PCCC&CNCH. Trong đó, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH "hiện đại" trong giai đoạn hiện nay thể hiện ở những nội dung cơ bản sau: (1) Đội ngũ cán bộ, chiến sỹ có trình độ, được đào tạo chuyên sâu, có năng lực tư duy sắc sảo, tác phong làm việc khoa học theo kịp quá trình phát triển, đổi mới của đất nước; có khả năng ứng dụng có chọn lọc những kinh nghiệm, kiến thức tiên tiến của khu vực và quốc tế vào các lĩnh vực công tác, chiến đấu, nhằm đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội trong thời kỳ mới. (2) Được trang bị cơ sở vật chất, phương tiện khoa học, kỹ thuật hiện đại; có hệ thống lưu trữ, tra cứu sử dụng các thông tin tư liệu khoa học hoàn chỉnh, hiện đại, ứng dụng những tiến bộ của công nghệ thông tin, thành tựu của cách mạng khoa học, công nghệ phục vụ hiệu quả yêu cầu công tác, chiến đấu.

Bám sát quan điểm, chỉ đạo tại Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 118-KH/ĐUCA ngày 25/5/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương, nhằm góp phần xây dựng lực lượng Công an nhân dân từ nay đến năm 2030 thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Đề án đã đề ra các mục tiêu cụ thể và định hướng lộ trình theo từng giai đoạn để xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, phấn đấu đến năm 2030 tiến lên hiện đại. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, quân số cán bộ, chiến sỹ tại các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH chưa bảo đảm yêu cầu thực tiễn; số lượng cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao còn hạn chế; tại một số đơn vị cán bộ, chiến sỹ ngoài thực hiện nhiệm vụ PCCC&CNCH còn kiêm nhiệm thêm nhiệm vụ khác. Trang bị phương tiện, thiết bị chuyên dụng phục vụ công tác PCCC&CNCH còn thiếu nhiều so với yêu cầu nhiệm vụ; các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ huấn luyện, tập huấn chuyên sâu cho các lực lượng nòng cốt làm nhiệm vụ CNCH còn chưa đáp ứng yêu cầu. Số lượng phương tiện thiết bị phục vụ chữa cháy và CNCH được trang bị hiện nay vẫn chưa bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chữa cháy và CNCH đặt ra, chưa tương xứng với phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Vì vậy, hiện đại hóa lực lượng Cảnh sát

PCCC&CNCH trong giai đoạn hiện nay thể hiện nay phải hướng đến mục tiêu: xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, được đào tạo bài bản, có bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm vững pháp luật, giỏi về nghiệp vụ; một bộ phận cán bộ đủ năng lực, trình độ làm việc trong môi trường quốc tế; nâng cao tiềm lực hậu cần, kỹ thuật hiện đại, đồng bộ; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng, kỹ thuật, phương tiện, trang thiết bị PCCC&CNCH hiện đại; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ số, tự động hóa, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo trong công tác PCCC&CNCH phục vụ hiệu quả yêu cầu công tác, chiến đấu…. Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ, Công an các đơn vị, địa phương hiện đang rà soát, quyết định phân cấp quản lý về PCCC&CNCH, tăng cường đội ngũ cán bộ về cấp cơ sở, trang bị phương tiện chữa cháy và CNCH cho Công an cấp huyện để kịp thời xử lý khi có cháy, nổ xảy ra… điều đó đặt ra nhiều yêu cầu, nhiệm vụ mới trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH trong giai đoạn hiện nay.

3. Những năm qua, cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy Công an các cấp đã quan tâm, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, nâng cao khả năng chiến đấu, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Từ năm 2022 đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức hàng trăm lớp tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH cho cán bộ, chiến sỹ. Ngoài ra còn tổ chức huấn luyện cho hơn 10.000 chiến sỹ nghĩa vụ và hơn 970 cán bộ, chiến sỹ thuộc lực lượng Cảnh sát Cơ động - Công an các địa phương tham gia công tác huấn luyện chữa cháy và CNCH theo Quyết định số 6151/QĐ-BCA ngày 16/8/2022 của Bộ Công an về phê duyệt Đề án *"Tổ chức huấn luyện, huy động lực lượng Cảnh sát Cơ động tham gia chữa cháy, CNCH khi cần thiết"*. Đối với huấn luyện nghiệp vụ cho các đối tượng theo quy định, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức 2.963 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC với 174.514 học viên, cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 133.395 người; tổ chức 751 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH với 61.800 học viên, cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho 19.574 người; tổ chức 515 lớp huấn luyện nghiệp vụ CNCH với 19.290 học viên, cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH cho 22.468 người….[2]

Bên cạnh đó, Trường Đại học PCCC là cơ sở đào tạo duy nhất trên cả nước đào tạo về nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng Công an và các ngành kinh tế, xã hội khác. Xác định đào tạo cán bộ và nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ luôn là yêu cầu tất yếu đặt ra trong suốt quá trình xây dựng, chiến đấu và phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Trường Đại học PCCC thường xuyên đổi mới nội dung, chương trình đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Nhà trường thường xuyên bổ sung, cập nhật những kiến thức mới đảm bảo nội dung chương trình đào tạo, bám sát thực tiễn chiến đấu của ngành, để học viên tốt nghiệp về Công an các đơn vị, địa phương có thể phát huy những kiến thức được học trong nhà trường; chương trình đào tạo được xây dựng tiếp cận được với các nhân tố mới, các học phần, môn học được đưa vào chương trình có dự báo dài hạn để học viên được tiếp cận với kiến những kiến thức mới, khi ra trường.

Tuy nhiên, công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như: tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm còn chậm so với chương trình công tác đã đăng ký; một số quy định, hướng dẫn về công tác giáo dục, đào tạo có điểm bất cập so với thực tế nhưng việc bổ sung điều chỉnh, ban hành văn bản thay thế chưa kịp thời; chính sách thu hút khuyến khích đối với đội ngũ nhà giáo trong Trường Đại học PCCC chưa có nhiều đổi mới; chất lượng và tiến độ biên soạn một số chương trình, tài liệu dạy học còn có nhiều hạn chế nhất định; một số tài liệu giảng dạy có nội dung chưa thật sự gắn kết chặt chẽ với thực tiễn; việc phân định khối lượng kiến thức giữa một số môn học, học phần, giữa các cấp trình độ đào tạo còn trùng lặp; cơ sở vật chất,

trang thiết bị phục vụ dạy học còn thiếu và chưa đồng bộ, hiện đại; cơ chế phân cấp trong quản lý giáo dục chưa thật sự phát huy được tính chủ động của các cơ sở đào tạo; ngoài đào tạo, bồi dưỡng cho lãnh đạo, chỉ huy thì công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH đối với các đối tượng khác chưa được tổ chức thường xuyên....

4. Thời gian tới, để đáp ứng yêu cầu thực tiễn đòi hỏi, công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cần tập trung chú ý một số nội dung sau:

Một là, tập trung thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ Đề án số 10 của Bộ Công an về xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Nghiên cứu, đổi mới, kiện toàn mạnh mẽ tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, xây dựng, tham khảo mô hình chuyển đổi số của các nước tiên tiến trên thế giới và khu vực nhưng phải đảm bảo phù hợp với đặc thù của Việt Nam theo hướng *"Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở"*. Nghiên cứu hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu và thách thức của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, đồng thời thực hiện việc phân công, phân cấp một cách triệt để, phù hợp với tình hình thực tiễn trong quá trình hiện đại hóa, chuyển đổi số trong thời gian tới, đảm bảo được tính kết nối, liên thông dữ liệu của tất cả các cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy.

Hai là, tăng cường hợp tác chuyển giao công nghệ với các tập đoàn, viện nghiên cứu quốc tế… để nâng cao hiệu quả chuyển giao công nghệ PCCC&CNCH, nhằm sớm tiếp cận, làm chủ khoa học công nghệ có liên quan đến công tác PCCC&CNCH để có thể tự sản xuất, lắp ráp trang thiết bị PCCC&CNCH ở trong nước đáp ứng nhu cầu thực tiễn chiến đấu. Đầu tư kinh phí để tăng cường đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện PCCC&CNCH hiện đại (rô bốt, máy bay, trực thăng, thiết bị không người lái để chữa cháy, CNCH) đáp ứng yêu cầu chiến đấu trong điều kiện đặc biệt như: như đám cháy nhà cao tầng, siêu cao tầng; cháy ở tầng hầm, công trình ngầm quy mô lớn; cháy cơ sở sản xuất, sử dụng và bảo quản hoá chất; cháy phương tiện trên sông, trên biển và cháy rừng. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cũng cần phải được thực hiện thường xuyên, có kế hoạch, mục tiêu và giải pháp cụ thể, có dự báo và quy hoạch dài hạn, ngắn hạn. Ngoài ra, cần kết hợp đồng thời nhiều hình thức đào tạo, cả tự đào tạo trong đơn vị và cử cán bộ tham gia các lớp, khoá đào tạo ở trong và ngoài nước.

Ba là, đổi mới chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng và huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH nhằm nâng cao trình độ, năng lực công tác của cán bộ chiến sỹ, phải xác định đây là vấn đề then chốt nhằm thay đổi về "chất" để tạo nên tính "chính quy, tinh nhuệ" của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong thời kỳ hiện đại. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy thật sự xuất sắc, tiêu biểu về năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức, lối sống, làm gương để cán bộ, chiến sỹ học tập, noi theo. Đổi mới phương pháp, cách thức tổ chức huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp, tăng nội dung huấn luyện thực hành gắn với tình hình cháy, nổ, sự cố, tai nạn trên địa bàn. Bên cạnh đó, cần chú trọng công tác đào tạo, huấn luyện về ngoại ngữ, tin học và tri thức về khoa học, kỹ thuật tiên tiến trong thời kỳ hội nhập quốc tế để cán bộ, chiến sỹ có đủ khả năng làm chủ phương tiện, thiết bị hiện đại, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện hiệu quả hợp tác quốc tế, tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật, công nghệ mới trong PCCC&CNCH với các nước. Đẩy mạnh xã hội hoá công tác PCCC&CNCH; xây dựng chế độ, chính sách thu hút các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ, triển khai các hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung. Thường xuyên cập nhật tình huống sẽ có trong thực tế hoặc cập nhật ở các nước trên thế giới từ đó hướng dẫn cho các học viên trên các hiện trường giả lập giống với thực tế nhất giúp học viên tiếp thu được kiến thức dễ dàng vận dụng vào quá trình chiến đấu của thực tế….

Bốn là, tập trung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH chất lượng cao, có trình độ khoa học, công nghệ chuyên sâu, đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng. Xây dựng và phát triển đội

ngũ các nhà khoa học về PCCC&CNCH, xây dựng các trung tâm nghiên cứu và ứng dụng chuyển giao công nghệ về PCCC&CNCH, tăng cường hợp tác về giáo dục và đào tạo với các nước, đầu tư phát triển các phòng thí nghiệm, triển khai nghiên cứu các đề tài khoa học gắn với những lợi ích từ cuộc cách mạng công nghệ 4.0 mang lại đặc biệt trong công tác chữa cháy, từ đó đáp ứng yêu cầu với thực tiễn.

Công tác PCCC&CNCH là nhiệm vụ hết sức quan trọng, giữ vai trò bảo đảm an toàn cho cộng đồng, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự và sự phát triển bền vững của đất nước. Đổi mới căn bản, toàn diện công tác giáo dục đào tạo, tạo dựng, bổ sung đội ngũ cán bộ chất lượng cao. Có thể coi đây chính là chìa khóa để tăng cường tiềm lực, sức mạnh để xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH theo tinh thần Nghị quyết số 12 của Bộ Chính trị.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới*, Hà Nội.

2. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2024), *Báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024 của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH*, Hà Nội.

3. Đảng ủy Công an Trung ương (2022), *Kế hoạch số 118-KH/ĐUCA ngày 25/5/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới*, Hà Nội.

4. Thủ tướng Chính phủ (2023), *Quyết định số 819/QĐ-TTg ngày 07/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050,* Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx

Ngày nhận bài: 10/01/2025; Ngày thẩm định: 05/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ THAM MƯU VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CHO CÔNG AN CÁC CẤP ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HIỆN NAY

Thiếu tướng, PGS, TS PHẠM VĂN LONG
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy
*Tác giả liên hệ: Phạm Văn Long (Email: phamvanlong561966@gmail.com)

***Tóm tắt**: Tham mưu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là một trong những chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân nói chung và lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nói riêng. Để công tác này có hiệu lực, hiệu quả thì đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ là rất quan trọng. Bài viết tập trung làm rõ tính tất yếu cũng như yêu cầu của công tác này và một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đáp ứng yêu cầu hiện nay.*

***Từ khoá**: tham mưu, đào tạo, bồi dưỡng, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.*

***Abstract**: Advising on fire and rescue operations constitutes a key function and responsibility of the People's Public Security Force, including the Fire and Rescue Police. Ensuring the effectiveness and efficiency of this advisory role necessitates rigorous professional training. This article seeks to elucidate the critical importance and specific requirements of such advisory work while proposing targeted solutions aimed at enhancing the effectiveness of training and retraining in fire and rescue, to meet contemporary demands.*

***Keywords**: advising, training, retraining, fire prevention, fire fighting and rescue.*

1. Đặt vấn đề

Tham mưu, đề xuất là một trong những chức năng, nhiệm vụ của Công an nhân dân. Pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) đã có quy định riêng về công tác PCCC&CNCH, theo đó, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH. Cùng với đó, việc phân công, phân cấp quản lý cũng đặt ra trong công tác tham mưu, đề xuất cho các lực lượng Công an nhân dân khác như Công an cấp xã. Bởi lẽ, pháp luật về PCCC&CNCH đã quy định về danh mục cơ sở thuộc diện quản lý của Công an nhân dân, của Ủy ban nhân dân cấp xã, theo đó để lực lượng Công an nhân dân các cấp thực hiện có hiệu lực, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ tham mưu về PCCC&CNCH thì cần thiết được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về chuyên môn này. Qua quá trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tham mưu về PCCC&CNCH sẽ giúp các cấp, các ngành tổ chức chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH, góp phần xây dựng lực lượng Công an nhân dân theo tinh thần Nghị quyết số 12 của Bộ Chính trị.

2. Những yêu cầu đặt ra cho công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tham mưu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho Công an các cấp

Yêu cầu về thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước về PCCC&CNCH. Cụ thể như: Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã xác định phải tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ; các kết luận của Bộ Chính trị, trong đó có các Đề án, chương trình của Quốc hội về xây dựng pháp luật, trong đó có nhiệm vụ xây dựng dự án Luật về PCCC&CNCH. Cùng với đó, Nghị quyết số 99/2019/QH14 về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC đã chỉ rõ nhiệm vụ tổng kết, rà soát sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật để đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật; Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC, trong đó cũng xác định, bên cạnh việc chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật là kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC ở các cấp; Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 47-CT/TW, trong đó một lần nữa tiếp tục khẳng định cần phải tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCCC&CNCH, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước…, tập trung xây dựng, kiện toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH…. Để đáp ứng và thực hiện các yêu cầu về thể chế hóa quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước thì cần thiết phải tập trung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tham mưu về PCCC&CNCH để tổ chức thực hiện có hiệu quả các quan điểm, chủ trương, chính sách nêu trên.

Yêu cầu về cụ thể hóa các quy định của pháp luật về phân công, phân cấp quản lý nhà nước về PCCC&CNCH. Pháp luật về PCCC&CNCH đã được tổ chức triển khai thực hiện, khi Luật PCCC&CNCH được Quốc hội thông qua, các Bộ, Ngành sẽ triển khai thực hiện một cách sâu rộng. Các quy định về phân công, phân cấp đã được hướng dẫn, trong đó, tùy theo đặc điểm của từng địa phương, Công an cấp tỉnh quy định về phân công, phân cấp quản lý cho các đơn vị thuộc cấp tỉnh như: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Ủy ban nhân dân cấp xã (mà nòng cốt là Công an cấp xã). Để thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC&CNCH thì việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tham mưu về PCCC&CNCH cho Công an các cấp là yêu cầu cần thiết.

Yêu cầu về việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Trong quá trình tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ cũng như trong quá trình tổ chức thực hiện pháp luật về PCCC&CNCH, nhiều vấn đề khó khăn, vướng mắc cần được tham mưu giải quyết. Thực tế hiện nay, các loại hình cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC thường xuyên thay đổi, phát sinh, dẫn đến các quy định không thể bao quát hết. Cùng với đó yêu cầu đặt ra trong công tác tham mưu cho Công an các cấp khắc phục khó khăn, vướng mắc, bất cập để tháo gỡ khó khăn, bảo đảm tính khả thi là có tính thời sự, cụ thể như: tham mưu rà soát, bổ sung quy định đối với các loại hình nhà ở, nhà để ở kết hợp sản xuất kinh doanh, về sử dụng nguồn lửa, nguồn điện; về các quy định liên quan đến thẩm duyệt thiết kế, thẩm định, thẩm tra về PCCC; về lực lượng tại chỗ, về bồi thường thiệt hại; về phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; về trang bị phương tiện; huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ…. Những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, cần được tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp cũng như trước mắt có hướng giải quyết kịp thời, bảo đảm an toàn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Yêu cầu về tổ chức bộ máy, sắp xếp đội ngũ cán bộ, chiến sỹ có trình độ chuyên môn về PCCC&CNCH ở Công an các cấp, nhất là tại các địa phương. Tất cả Công an cấp tỉnh đều có đã có Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, trong đó có bộ máy tham mưu về PCCC&CNCH. Ngoài ra, hiện nay Công an cấp xã đã được triển khai và thành lập, có chức năng, nhiệm vụ trong công tác PCCC&CNCH, nhất là thực hiện nhiệm

vụ do Ủy ban nhân dân cấp xã giao quản lý cơ sở theo Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP. Theo đó, ở các cấp Công an địa phương, sẽ vẫn còn cán bộ tham mưu về PCCC&CNCH hoặc cán bộ thực hiện công tác PCCC&CNCH chưa được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tham mưu về PCCC&CNCH, nhất là ở địa bàn cấp xã.

3. Một số đề xuất góp phần nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tham mưu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho Công an các cấp

Nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác tham mưu về PCCC&CNCH cũng như vai trò của công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tham mưu về PCCC&CNCH cho Công an các cấp. Công tác tham mưu về PCCC&CNCH không chỉ là chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Công an các cấp mà thông qua công tác, giúp cho cấp ủy, chính quyền cũng như lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong Công an nhân dân có chính sách, hoạch định đường lối, biện pháp, chiến lược trung hạn, ngắn hạn để tổ chức chỉ đạo, điều hành công tác PCCC&CNCH, bảo đảm tính khoa học, khách quan, toàn diện, kịp thời. Do đó, cần thiết có đội ngũ thực thi công tác này có năng lực, trình độ chuyên môn, nhất là các kỹ năng tham mưu. Để làm được điều đó thì công tác đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên mang tính quyết định, trong đó có những vấn đề chuyên sâu như nghiệp vụ tham mưu về PCCC&CNCH.

Trường Đại học PCCC cần nghiên cứu, đề xuất để xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH chuyên sâu, trong đó có chuyên đề về nghiệp vụ tham mưu PCCC&CNCH. Nội dung của chuyên đề này đáp ứng yêu cầu, mục tiêu trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về công tác tham mưu về PCCC&CNCH, các kiến thức chuyên sâu về tổ chức công tác tham mưu cũng như các điều kiện bảo đảm cho công tác tham mưu về PCCC&CNCH. Trong đó tập trung đến các mô hình tổ chức tham mưu ở từng cấp. Ở cấp xã, tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý các cơ sở thuộc Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP; ở cấp tỉnh, tham mưu cho Công an cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo thực hiện công tác PCCC&CNCH trong phạm vi tỉnh và tham mưu Bộ Công an qua Cục Cảnh sát PCCC&CNCH những vấn đề vướng mắc, khó khăn cũng như những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ…. Trên cơ sở nội dung chuyên đề, tổ chức nghiên cứu biên soạn tài liệu phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC&CNCH, trong đó có nội dung của chuyên đề tham mưu về PCCC&CNCH.

Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện nội dung, đổi mới phương pháp giảng dạy trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho Công an các cấp. Cùng với các nội dung của chuyên đề tham mưu về PCCC&CNCH là các chuyên đề chuyên sâu khác liên quan đến nghiệp vụ PCCC&CNCH như: các chuyên đề về nghiệp vụ cơ bản, chuyên đề tuyên truyền, kiểm tra, xử lý, chuyên đề về chữa cháy, CNCH…. Cần được tổ chức rà soát và nghiên cứu để bảo đảm mục tiêu của công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH. Cùng với đó, đối với loại hình đào tạo, bồi dưỡng này, giảng viên được lựa chọn thực hiện là những giảng viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, am hiểu kiến thức thực tiễn và từ đó biết cách sử dụng các phương pháp giảng dạy cũng như các kỹ thuật dạy học tích cực trong quá trình giảng dạy các chuyên đề.

Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ của đội ngũ giảng viên, bảo đảm các điều kiện về tài liệu, về cơ sở vật chất phục vụ quá trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho Công an các cấp đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Công an nhân dân theo tinh thần Nghị quyết số 12 của Bộ Chính trị. Suy cho cùng, khi có chủ trương, khi có chương trình, tài liệu, thì một trong những vấn đề quan tâm để bảo đảm chất lượng đào tạo, bồi dưỡng là phụ thuộc vào đội ngũ giảng viên và các điều kiện bảo đảm cho công tác này. Đây được xác định là một trong những yếu tố quan trọng, quyết định thành công trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC&CNCH.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2024), *Tờ trình số 19/TTr-BCA-C07, ngày 08/01/2024 về việc đề nghị xây dựng Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ,* Hà Nội.

2. Chính phủ (2024), *Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy,* Hà Nội.

3. Trường Đại học PCCC (2022), *Giáo trình Công tác tham mưu, khoa học lãnh đạo, chỉ huy và soạn thảo văn bản trong Công an nhân dân,* Hà Nội.

4. Quốc hội (2001, 2013), *Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC,* Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx

Ngày nhận bài: 14/01/2025; Ngày thẩm định: 08/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CHO LỰC LƯỢNG CÔNG AN CẤP XÃ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ MỚI CỦA TỈNH NAM ĐỊNH

Đại tá PHAN THỊ LOAN
Phó Giám đốc Công an tỉnh Nam Định
*Tác giả liên hệ: Phan Thị Loan

***Tóm tắt**: Bài viết tập trung phân tích những kết quả, khó khăn trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Công an xã của tỉnh Nam Định. Từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy cho lực lượng Công an cấp xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.*

***Từ khoá**: đào tạo, bồi dưỡng, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Công an xã, tỉnh Nam Định.*

***Abstract**: This article examines the outcomes and challenges associated with the training and retraining in fire and rescue operations for the Commune Police force in Nam Dinh province. Based on this analysis, several strategic solutions are presented to enhance the effectiveness of professional training in fire prevention and firefighting for the commune-level Police force, ensuring their capacity to meet the evolving demands and responsibilities in the current context.*

***Keywords**: training, retraining, fire prevention, firefighting and rescue, Commune Police, Nam Dinh province.*

1. Tỉnh Nam Định nằm ở phía Nam đồng bằng Sông Hồng, diện tích tự nhiên 1.668,5km^2, dân số khoảng 2,23 triệu người; có 08 huyện, 01 thành phố với 14 phường, 15 thị trấn và 146 xã. Theo thống kê, hiện trên địa bàn tỉnh Nam Định có 13.173 cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy (PCCC), trong đó có 9.558 cơ sở do (Ủy ban nhân dân) UBND cấp xã quản lý (chiếm 72,2%) và 579.332 hộ gia đình.

Trong những năm qua, quán triệt thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Công an, Công an tỉnh Nam Định tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, huy động các cấp, các ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở tham gia thực hiện có hiệu quả công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH), đạt được một số kết quả nổi bật.

Năm 2022, xây dựng, ra mắt 68 mô hình Tổ liên gia an toàn PCCC, 22 "Điểm chữa cháy công cộng" (vượt chỉ tiêu Bộ giao); kiện toàn, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của 2.160 Đội Dân phòng, 3.946 Đội PCCC cơ sở.

Thực hiện Kế hoạch số 273/KH-BCA-C07 ngày 01/6/2022 của Bộ Công an về tăng cường công tác PCCC&CNCH đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; đã tổ chức ký cam kết, kiểm tra 576.613/ 579.332 hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (đạt 99,5%), trong đó, đối với hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh đạt 100%; hướng dẫn 40.254 hộ gia đình khắc phục 65.102 thiếu sót, tồn tại về PCCC.

Năm 2023, thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng

cường công tác PCCC trong tình hình mới, tỉnh Nam Định tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, là 01 trong 04 địa phương đầu tiên trên toàn quốc hoàn thành, vượt chỉ tiêu trước thời hạn Bộ giao 45 ngày, Công an tỉnh được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; là địa phương đầu tiên trên toàn quốc, tổ chức thành công Hội thao nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với "Tổ liên gia an toàn PCCC" cấp tỉnh.

Năm 2024, căn cứ kết quả đạt được trong công tác PCCC&CNCH và đặc điểm, tình hình trên địa bàn tỉnh, Công an tỉnh chủ động tham mưu UBND tỉnh Nam Định có văn bản báo cáo xin ý kiến Bộ Công an về chủ trương xây dựng "Tỉnh an toàn PCCC" (là địa phương đầu tiên trên toàn quốc đăng ký xây dựng mô hình này). Sau khi được Bộ Công an đồng ý, Công an tỉnh đã báo cáo, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 10/4/2024, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 12/4/2024 về xây dựng "Tỉnh an toàn PCCC" nhằm tạo sự thống nhất, đồng lòng triển khai thực hiện của cả hệ thống chính trị và người dân.

Những kết quả trên có sự tham gia, đóng góp không nhỏ của lực lượng Công an các cấp, đặc biệt là Công an cấp xã với vai trò là lực lượng nòng cốt, tham mưu UBND cùng cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC&CNCH trên địa bàn. Toàn tỉnh hiện có hơn 1.300 cán bộ, chiến sỹ Công an cấp xã biên chế tại 175 xã, phường, thị trấn; trong đó có hơn 450 biên chế Công an cấp xã làm nhiệm vụ kiêm nhiệm công tác PCCC&CNCH tại 175 xã, phường, thị trấn; có gần 30 đồng chí có trình độ Đại học, Cao đẳng PCCC, khoảng 10 đồng chí có trình độ Trung cấp PCCC.

2. Xác định vai trò, vị trí quan trọng của lực lượng Công an cấp xã trong việc bảo đảm an toàn PCCC tại địa bàn cơ sở, Công an tỉnh Nam Định luôn quan tâm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ PCCC cho đội ngũ Công an cấp xã và coi đây là nhiệm vụ quan trọng để nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực công tác cho cán bộ, chiến sỹ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng Công an xã có một số thuận lợi, đó là:

Thứ nhất, có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, xuyên suốt của Bộ Công an và hướng dẫn nghiệp vụ của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác PCCC&CNCH.

Thứ hai, hệ thống văn bản quy định có liên quan đến công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC tương đối hoàn thiện. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH kịp thời ban hành tài liệu tập huấn công tác nghiệp vụ PCCC&CNCH (dành cho Công an cấp xã). Thường xuyên cập nhật các tài liệu, quy định, hướng dẫn mới trong công tác PCCC trên Website của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH.

Thứ ba, Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an tỉnh đặc biệt quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác liên quan đến Công an cấp xã, trong đó có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, pháp luật cho cán bộ Công an cấp xã. Các lớp tập huấn đều được quan tâm bố trí đầy đủ về kinh phí và phương tiện, thiết bị phục vụ giảng dạy. Với quan điểm chỉ đạo tập huấn theo hướng "cầm tay chỉ việc", hàng năm, Công an tỉnh đều ban hành kế hoạch tập huấn nghiệp vụ PCCC cho lực lượng Công an xã, trong đó phân công cụ thể, rõ người, rõ trách nhiệm và thời hạn hoàn thành. Trên cơ sở giáo trình, tài liệu nghiệp vụ của Bộ Công an và tình hình thực tế của địa phương, Giám đốc Công an tỉnh chỉ đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH biên soạn 07 bộ tài liệu phục vụ tập huấn chuyên sâu cho lực lượng Công an cấp xã, bổ sung, cập nhật các kiến thức pháp luật, nghiệp vụ mới theo từng năm.

3. Từ năm 2021 đến nay, Công an tỉnh Nam Định đã tổ chức 32 lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, pháp luật về PCCC&CNCH cho hơn 4.100 lượt cán bộ là Trưởng, Phó trưởng Công an và cán bộ Công an cấp xã, cụ thể: Năm 2021 tổ chức 03 lớp; năm 2022 tổ chức 12 lớp; năm 2023 tổ chức 06 lớp; năm 2024 tổ chức 11 lớp (trong đó có 05 lớp gắn với tập huấn, cập nhật kiết thức của Công an xã) với thời lượng mỗi lớp từ 01 đến 02 ngày. Ngoài các lớp tập

huấn riêng theo chuyên đề về PCCC, còn có các lớp tập huấn chung tổng hợp kiến thức do Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu tổ chức, trong đó có thời lượng 4 tiết về kiến thức PCCC. Phân công báo cáo viên là lãnh đạo, chỉ huy của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH có trình độ, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn hoặc mời giảng viên của Trường Đại học PCCC, chuyên gia của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tham gia tập huấn, một số chuyên đề giao lãnh đạo Công an cấp huyện tham gia đứng lớp. Kết thúc các lớp tập huấn, các học viên được kiểm tra, đánh giá kết quả học tập; xếp loại Khá, Giỏi từ 30 - 50%, còn lại đều đạt yêu cầu.

Thông qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, tư duy nhận thức, trách nhiệm và trình độ của cán bộ, chiến sỹ về công tác PCCC&CNCH ngày càng được nâng lên. Lực lượng Công an cấp xã đã từng bước làm tốt nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, chỉ đạo của Công an cấp trên và nhiệm vụ do UBND cấp xã phân công trong công tác PCCC&CNCH, nhiều chỉ tiêu, nhiệm vụ trên lĩnh vực PCCC&CNCH có sự chuyển biến rõ nét. Điển hình như:

(1) Công an cấp xã tham mưu UBND cấp xã củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của 2.160 Đội Dân phòng. Hàng năm, Công an tỉnh giao Trưởng Công an cấp xã tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho lực lượng Dân phòng nghiệp vụ về công tác tuyên truyền, huấn luyện, thực tập chữa cháy, tình huống thoát nạn, thoát hiểm tại 100% Tổ liên gia an toàn PCCC, các hộ gia đình trên địa bàn (hoàn thành trước 15/12 hàng năm).

(2) Tham mưu UBND cấp xã giao trách nhiệm cho lực lượng dân phòng ít nhất 01 lần/1năm đến từng hộ gia đình tuyên truyền, kiểm tra công tác PCCC (lập biên bản kiểm tra) kết hợp với hướng dẫn sử dụng bình chữa cháy, mặt nạ phòng độc, thang dây…, hướng dẫn tình huống thoát nạn, thoát hiểm qua ban công, lô gia… cho người dân nắm bắt và thực hiện thành thạo.

(3) Tham mưu thành lập Tổ Kiểm tra do lãnh đạo UBND cấp xã làm Tổ trưởng và lực lượng Công an, một số ban, ngành cấp xã, Tổ trưởng Dân phố, thôn, xóm tham gia trực tiếp kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện công tác tự thực tập chữa cháy, thoát nạn, thoát hiểm tại các cơ sở, Tổ liên gia an toàn PCCC.

(4) Tham mưu tạo lập nhóm Zalo của cấp xã (thành phần gồm các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy, UBND, Công an, các ban, ngành, đoàn thể cấp xã, Bí thư chi bộ, Tổ trưởng Dân phố, thôn, xóm, Đội trưởng Đội Dân phòng) để theo dõi, chỉ đạo, thông tin, tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc hằng ngày; chỉ đạo Cảnh sát Khu vực (cán bộ Công an xã làm công tác Cảnh sát Khu vực) lập nhóm Zalo của các Tổ Dân phố, thôn, xóm kết nối đến từng hộ gia đình trên địa bàn quản lý để tuyên truyền, hướng dẫn công tác PCCC.

(5) Chủ động xây dựng tin, bài tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp an toàn PCCC, kết hợp với tiếp nhận tin, bài của cấp trên để phát trên loa truyền thanh cấp xã 02 lượt/tuần; đăng tải, chia sẻ trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội của địa phương, nhóm Zalo của Cảnh sát Khu vực với người dân; tuyên truyền lưu động bằng ô tô ít nhất 2 lần/tháng tại các nơi đông dân cư, giờ cao điểm....

(6) Hướng dẫn, đôn đốc các Tổ liên gia an toàn PCCC hoàn thiện và lưu giữ hồ sơ thực tập phương án chữa cháy và CNCH; các cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC tự tổ chức kiểm tra an toàn PCCC, báo cáo định kỳ về cơ quan quản lý nhà nước về PCCC theo phân cấp (bảo đảm hình thức gửi báo cáo thuận lợi nhất cho cơ sở).

(7) Năm 2024, lực lượng Công an cấp xã tập trung tham mưu, triển khai các nhiệm vụ xây dựng "Tỉnh an toàn PCCC", đạt nhiều kết quả nổi bật như: [(1)]100% Đảng uỷ, UBND cấp xã có Nghị quyết, Kế hoạch xây dựng "Xã an toàn PCCC"; 100% đảng viên, cán bộ, công chức ký cam kết thực hiện các tiêu chí xây dựng "Tỉnh an toàn PCCC"; [(2)]Hướng dẫn xây dựng 1.752 Tổ liên gia an toàn PCCC, 1.402 Điểm chữa cháy công cộng; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn 2.258 hộ gia đình (đạt 100%) mở lối thoát nạn khẩn cấp thứ 2; vận động 100% hộ gia đình ký cam kết tự trang bị bình chữa cháy; [(3)]175 đội tuyển của 175 UBND cấp xã trong toàn tỉnh tham gia Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật PCCC đối với đối tượng là lãnh đạo UBND cấp xã, chỉ huy, cán bộ Công an cấp xã do UBND tỉnh tổ chức; [(4)]Phối hợp với ngành Điện lực kiểm tra an toàn sử dụng điện đối với 100% cơ sở và 579.332 hộ gia đình (đạt 100%); [(5)]Tham

mưu UBND cấp xã phá dỡ barie, cọc chắn tại các tuyến ngõ, phố phục vụ giao thông chữa cháy; rà soát 614 ngõ sâu trên 200m xe chữa cháy không lưu thông được để vận động nhân dân hiến đất mở rộng ngõ, lắp đặt họng, trụ nước, trang bị máy bơm chữa cháy tại các ngõ sâu….

4. Bên cạnh những thuận lợi và kết quả nổi bật đã đạt được, công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho đội ngũ Công an xã còn một số khó khăn, hạn chế như: các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC liên tục được ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung, cập nhật mới; việc thực hiện chủ trương sáp nhập đơn vị cấp huyện, cấp xã cũng ảnh hưởng nhất định tới tư tưởng của đội ngũ cán bộ làm công tác PCCC ở cấp cơ sở; cán bộ Công an xã còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu kỹ các văn bản pháp luật, chỉ đạo, hướng dẫn về công tác PCCC&CNCH để tham mưu, hướng dẫn thực hiện kịp thời, hiệu quả.

5. Trong thời gian tới, tình hình kinh tế, xã hội của Nam Định sẽ tiếp tục có những bước phát triển vượt bậc, nhiều khu, cụm công nghiệp, loại hình cơ sở đặc thù, quy mô sản xuất, kinh doanh lớn đi vào hoạt động, có nguy cơ cháy, nổ cao; sự gia tăng mạnh của số lượng cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC nói chung và cơ sở do UBND cấp xã quản lý nói riêng. Nhằm tăng cường công tác PCCC tại địa bàn cơ sở, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Công an tỉnh Nam Định đề xuất một số giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ PCCC cho lực lượng Công an cấp xã, cụ thể như sau:

Một là, đề xuất Bộ Công an tăng cường chỉ tiêu đào tạo chuyên ngành PCCC&CNCH, từng bước bổ sung biên chế cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói chung và biên chế Công an cấp xã làm nhiệm vụ PCCC&CNCH nói riêng.

Hai là, đề xuất Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị chức năng nghiên cứu, xây dựng nội dung thời lượng kiến thức PCCC cơ bản để bổ sung vào chương trình đào tạo trong các trường Công an nhân dân, với mục tiêu mỗi học viên Công an sau khi ra trường được trang bị kiến thức cơ bản về PCCC&CNCH để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác tại địa bàn cơ sở.

Ba là, đề nghị đơn vị chức năng của Bộ Công an tiếp tục nghiên cứu, xây dựng nội dung, chương trình đào tạo ngắn hạn, tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm bổ sung kiến thức cơ bản cho lực lượng Công an xã làm nhiệm vụ PCCC chưa được qua đào tạo chuyên ngành PCCC&CNCH; đồng thời cử cán bộ có kinh nghiệm chuyên môn phối hợp tham gia tập huấn, giảng dạy chuyên sâu cho lực lượng Công an xã tại địa phương.

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ PCCC cho lực lượng Công an cấp xã; tổ chức kiểm tra, đánh giá chính xác, khách quan về nhận thức, kiến thức pháp luật, nghiệp vụ về PCCC cho lực lượng Công an cấp xã sau khi được đào tạo, bồi dưỡng, đưa kết quả kiểm tra là một tiêu chí để đánh giá phân loại cán bộ, phân loại thi đua năm của cán bộ, chiến sỹ.

Năm là, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị phục vụ công tác đào tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng kết hợp giữa lý thuyết và thực hành; hướng dẫn học viên sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị PCCC&CNCH; rút kinh nghiệm một số vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố để đánh giá và đưa ra quy trình xử lý, chủ động trong công tác phòng ngừa từ cấp cơ sở.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về "đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới"*, Hà Nội.

2. Chính phủ (2023), *Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC trong tình hình mới*, Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx
Ngày nhận bài: 20/01/2025; Ngày thẩm định: 11/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ - CÔNG AN TỈNH BẮC NINH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Trung tá PHẠM BÁ THỐNG
Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Ninh
*Tác giả liên hệ: Phạm Bá Thống

***Tóm tắt**: Bài viết phân tích thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) của tỉnh Bắc Ninh; từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác đào tạo cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.*

***Từ khoá**: đào tạo, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.*

***Abstract**: The article analyzes the current status of training and retraining of Fire and Rescue Police officers in Bac Ninh province. Accordingly, it proposes some solutions to improve the quality of staff training to meet task requirements in the new situation.*

***Keywords**: training, fire prevention, fire fighting, rescue.*

1. Thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập kinh tế, trong những năm qua, kinh tế, xã hội tỉnh Bắc Ninh đã có bước phát triển mạnh theo hướng công nghiệp và dịch vụ; không gian đô thị không ngừng được mở rộng, nhiều chung cư, tòa nhà hợp khối cao tầng đang được tập trung đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng; các hoạt động sản xuất, thương mại, dịch vụ phát triển ngày càng đa dạng, phong phú.

Theo thống kê trên địa bàn toàn tỉnh Bắc Ninh hiện có 16 khu công nghiệp và 31 cụm công nghiệp, trong đó có 13 khu công nghiệp và 16 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động; 04 làng nghề sản xuất, kinh doanh chất, hàng hóa dễ cháy; 36 khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao, 01 khu vực tập trung nhiều cơ quan nhà nước. Với tổng số 21.434 cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC, trong đó cơ quan Công an quản lý 4.189 cơ sở thuộc Phụ lục III, Nghị định 50, trong đó có 1.686 cơ sở nguy hiểm cháy, nổ thuộc Phụ lục II, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP; UBND cấp xã quản lý 17.245 cơ sở thuộc Phụ lục IV, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP.

Theo thống kê trong 10 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn toàn tỉnh xảy ra 51 vụ cháy, trong đó 29 vụ cháy trung bình, 22 vụ cháy nhỏ, làm 04 người bị thương, thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 6.533 tỷ đồng; xảy ra 01 vụ nổ là 01 người chết, 02 người bị thương; lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh đã tham gia CNCH 19 vụ, tìm được 16 thi thể nạn nhân, cứu được 02 người bị thương mắc kẹt trong cabin ôtô và 03 người bị mắc kẹt trong thang máy ra ngoài an toàn.

Trước thực trạng trên đặt ra yêu cầu, thách thức rất lớn đối với công tác PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là công tác phòng ngừa và công tác chữa cháy, CNCH phải được triển khai kịp thời, hiệu quả, để làm tốt công tác trên đòi hỏi phải có sự chung tay, vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự phối hợp hiệp đồng chặt chẽ của các đơn vị, địa phương, sự vào cuộc

và ủng hộ, hỗ trợ của Nhân dân, trong đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là lực lượng nòng cốt trong việc tham mưu, triển khai thực hiện công tác PCCC&CNCH tại địa phương, do vậy nhiệm vụ trọng tâm lúc này cần triển khai thực hiện hiệu quả công tác đào tạo, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; thực hiện Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 ngày 15/3/2023 và Kế hoạch số 131/KH-BCA-C07 ngày 15/3/2023 của Bộ Công an về triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại", Công an tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Kế hoạch số 1345/KH-CAT(PV01-PC07) ngày 05/5/2023 về việc triển khai thực hiện Đề án số 10 của Bộ Công an về "Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bắc Ninh thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại" trong Công an tỉnh Bắc Ninh trong đó đã xây dựng lộ trình công tác đào tạo cán bộ từ năm 2023 - 2025 và giai đoạn từ năm 2026 - 2030, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Về tổ chức bộ máy năm 2024, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Bắc Ninh gồm Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH và Đội Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an cấp huyện. Phòng PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Ninh gồm 09 đội trực thuộc, trong đó có 04 Đội Nghiệp vụ và 05 Đội Chữa cháy và CNCH khu vực. 08/08 Công an cấp huyện đã thành Đội Cảnh sát PCCC&CNCH.

Về biên chế, tổng số cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Ninh có hơn 250 đồng chí, trong đó Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH có hơn 180 cán bộ, chiến sỹ gồm gần 30 đồng chí lãnh đạo phòng, chỉ huy đội, và hơn 150 cán bộ, chiến sỹ nghĩa vụ. Đội Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an cấp huyện có hơn 70 cán bộ, chiến sỹ, trong đó gần 20 đồng chí đồng chí chỉ huy đội, và gần 60 cán bộ, chiến sỹ nghĩa vụ.

(2) Về chuyên môn nghiệp vụ Công an: hơn 140 đồng chí có trình độ trên Đại học, Đại học; gần 30 đồng chí có trình độ Cao đẳng, Trung cấp, trong đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH: hơn 100 đồng chí có trình độ trên Đại học, Đại học; gần 20 đồng chí có trình độ Trung cấp. Đội Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an cấp huyện có khoảng 40 đồng chí có trình độ Đại học, Cao đẳng, còn lại là trình độ Trung cấp.

(3) Về trình độ lý luận chính trị: 04 đồng chí có trình độ Cao cấp lý luận chính trị; hơn 120 đồng chí có trình độ Trung cấp và tương đương trình độ Trung cấp lý luận chính trị; gần 40 đồng chí có trình độ Sơ cấp lý luận chính trị. Trong đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH có 04 đồng chí có trình độ Cao cấp lý luận chính trị; hơn 80 đồng chí có trình độ Trung cấp và tương đương trình độ Trung cấp lý luận chính trị; hơn 20 đồng chí có trình độ Sơ cấp lý luận chính trị. Đội Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an cấp huyện có hơn 40 đồng chí có trình độ Trung cấp và tương đương trình độ Trung cấp lý luận chính trị; hơn 10 đồng chí có trình độ Sơ cấp lý luận chính trị.

3. Hiện nay, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Ninh có số cán bộ trình độ Đại học Công an đạt trên 80%; số cán bộ có trình độ Đại học PCCC là đạt hơn 75%. Số lãnh đạo, chỉ huy có trình độ Đại học CAND đạt 100%; số lãnh đạo, chỉ huy có trình độ Đại học PCCC đạt hơn 85%. Đảm bảo theo tiến độ đề ra tại Đề án số 10.

Về trình độ lý luận chính trị: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH có hơn 66% số cán bộ có trình độ Trung cấp và tương đương trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên, trong đó 100% lãnh đạo, chỉ huy có trình độ Trung cấp lý luận chính trị, cơ bản đảm bảo theo đề án đề ra.

Nhằm nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hệ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham mưu Giám đốc Công an tỉnh tăng cường mở các lớp tập huấn, huấn luyện chuyên sâu đáp ứng yêu cầu thực tiễn để nâng cao hiệu quả công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC. Nổi bật là ban hành các Kế hoạch về tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra về PCCC&CNCH

năm 2023 và năm 2024; các Kế hoạch huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH cho cán bộ, chiến sỹ thuộc lực lượng Cảnh sát Cơ động và chiến sỹ nghĩa vụ năm 2023 và năm 2024; các Kế hoạch về tổ chức tập huấn công tác thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC năm 2023 và năm 2024…. Phối hợp Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức kiểm tra nghiệp vụ kiểm tra cho gần 130 cán bộ đơn vị và Công an các huyện, thị xã, thành phố để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về PCCC. Cử hơn 60 lượt cán bộ tham gia thi tuyển công tác thẩm duyệt, nghiệm thu do Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức năm 2023 và năm 2024. Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC cho gần 100 cán bộ, chiến sỹ tham gia trong năm 2023, 2024. Cử 01 cán bộ tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng 06 tháng tại Trường Đại học Hậu cần kỹ thuật CAND, 01 đồng chí học trung cấp CAND tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II, 01 đồng chí học Văn bằng 2 tại Trường Học viện Cảnh sát nhân dân, 01 đồng chí học đại học vừa làm vừa học tại Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy; 01 đồng chí tham gia đào tạo lái xe chữa cháy. Tổ chức tập huấn triển khai thực hiện công tác nghiệp vụ cơ bản và hồ sơ nghiệp vụ của hệ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH năm 2024 theo Kế hoạch số 245/KH-CAT-PV01 của Công an tỉnh cho gần 70 cán bộ, chiến sỹ của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH và hơn 20 cán bộ thuộc Công an cấp huyện. Cử hơn 10 đồng chí tham gia đào tạo Sơ cấp lý luận chính trị; 01 đồng chí tham gia lớp huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH nâng cao trình độ, năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH năm 2024; 03 đồng chí tham gia tập huấn công tác kiểm tra, xử lý vi phạm, điều tra, khám nghiệm hiện trường vụ cháy, nổ do Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức…. Bên cạnh đó, hàng năm cử hàng trăm lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia các lớp tập huấn về công tác PCCC&CNCH, tập huấn về bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC,….

Tuy nhiên, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Cảnh sát PCCC&CNCH đang gặp một số khó khăn bất cập, như: số cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC tăng, biên chế thiếu, theo đó mỗi cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, khi cử cán bộ đi đào tạo phải cân đối với biên chế hiện có và công việc của đơn vị dẫn tới chưa đảm bảo yêu cầu đặt ra. Một số cán bộ được cử đi đào tạo theo hình thức học tập trung khi ra trường theo yêu cầu công tác lại không được bố trí về đơn vị cũ dẫn tới ảnh hưởng tới công tác đào tạo của đơn vị.

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được chủ trì điều tra, giải quyết vụ cháy theo quy định tại Thông tư số 88/2024/TT-BCA ngày 21/11/2024 của Bộ Công an quy định về phân công trách nhiệm, quan hệ phối hợp, quy trình xác minh giải quyết vụ cháy trong Công an nhân dân, tuy nhiên đa số cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chưa có trình độ nghiệp vụ về điều tra, chủ yếu mới chỉ được tập huấn chuyên môn công tác điều tra cháy, nổ trong thời gian ngắn do vậy trong quá trình điều tra, giải quyết vụ cháy còn chưa được chặt chẽ, đảm bảo theo quy định, nên cần thiết phải có cán bộ được đào tạo cơ bản về lĩnh vực này.

Căn cứ Công văn số 435-CV/CĐTBDCB ngày 07/6/2024 của Cục Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ - Ban Tổ chức Trung ương về việc công tác đào tạo lý luận chính trị và Công văn số 1442/BCA-X01 ngày 25/04/2024 của Bộ Công an về áp dụng tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị trong công tác cán bộ, theo đó qua rà soát hiện nay đa số cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chưa đáp ứng về trình độ lý luận chính trị phải có bằng hoặc giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị được cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp theo quy định của đảng, do vậy cần phải cử đi đào tạo để hoàn thiện tiêu chuẩn theo quy định, tuy nhiên việc cử đi học phải có lộ trình, mất nhiều thời gian, đồng thời không ảnh hưởng đến công tác chuyên môn của đơn vị.

4. Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị; Đề án số 10/ĐA-BCA-C07, ngày 15/3/2023 của Bộ Công an; Công an tỉnh đề ra mục tiêu, nhiệm vụ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030:

Phấn đấu có trên 80% cán bộ có trình độ Đại học Công an, Trung cấp lý luận chính trị trở lên; trong đó, 60% cán bộ có trình độ Đại học ngành PCCC&CNCH trở lên; cán bộ lãnh đạo, chỉ huy (cấp

Đội, cấp Phòng): 100% cán bộ có trình độ Đại học Công an, Trung cấp lý luận chính trị trở lên; trong đó, trên 85% có trình độ Đại học ngành PCCC&CNCH.

Bố trí cán bộ thực hiện các nhiệm vụ công tác PCCC&CNCH đảm bảo tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định của Bộ Công an (áp dụng đối với các vị trí công việc Bộ đã có văn bản quy định cụ thể, như: Cán bộ kiểm tra PCCC&CNCH; cán bộ thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC; cán bộ huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH...).

Xuất phát từ mục tiêu, nhiệm vụ trên, để nâng cao chất lượng công tác đào tạo cán bộ đáp ứng yêu cầu thực tiễn sử dụng cán bộ và xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác trong tình hình mới, xin đề xuất một số nội dung, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, đề xuất Bộ Công an quan tâm, tăng cường biên chế cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đặt biệt là cán bộ được đào tạo chuyên môn về công tác PCCC&CNCH.

Hai là, đề xuất Cục Đào tạo, các học viện, đại học Công an nhân dân và các cơ sở đào tạo lý luận chính trị tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ Công an và lý luận chính trị cho cán bộ, chiến sỹ Công an các đơn vị, địa phương để đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị quyết số 12 và Đề án số 10 đã đề ra.

Ba là, Đề nghị Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Bộ Công an tăng cường công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, đặc biệt là công tác kiểm tra, thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC, công tác chữa cháy và CNCH, công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy... đáp ứng tiêu chuẩn, trình độ theo quy định tại Thông tư 141/2020/TT-BCA ngày 23/12/2020 của Bộ Công an quy định công tác kiểm tra về PCCC&CNCH của lực lượng CAND; Thông tư 82/2021/TT-BCA ngày 06/8/2021 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, tập huấn, kiểm tra nghiệp vụ thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; Thông tư 02/2023/TT-BCA ngày 13/01/2024 của Bộ Công an quy định về công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH trong CAND và các văn bản, chỉ đạo của Bộ Công an, hướng dẫn nghiệp vụ của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH.

Bốn là, Công an các đơn vị, địa phương tăng cường công tác tự đào tạo, tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sỹ, trong đó yêu cầu cán bộ, chiến sỹ nêu cao tinh thần trách nhiệm, tự tổ chức nghiên cứu, học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công tác.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về "đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới"*, Hà Nội.

2. Chính phủ (2023), *Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC trong tình hình mới*, Hà Nội.

3. Bộ Công an (2023), *Đề án số 10/ĐA-BCA-C07, ngày 15/3/2023 của Bộ Công an về "Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại"*, Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx
Ngày nhận bài: 20/01/2025; Ngày thẩm định: 11/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CHO ĐỘI NGŨ CÔNG AN CẤP XÃ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI CỦA TỈNH BẮC GIANG

Trung tá, ThS NGUYỄN MINH TIẾN
Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bắc Giang
*Tác giả liên hệ: Nguyễn Minh Tiến

***Tóm tắt**: Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) cho đội ngũ Công an cấp xã là điều tất yếu và đóng vai trò rất quan trọng trong việc đảm bảo ann ninh trật tự nói chung và đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nói riêng. Bài viết phân tích thực trạng và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về an toàn PCCC&CNCH cho đội ngũ Công an cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới của tỉnh Bắc Giang.*

***Từ khoá**: đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ, Công an xã, tỉnh Bắc Giang.*

***Abstract**: Professional training in fire and rescue for the Commune Police force is essential and plays a critical role in maintaining public security and order, as well as ensuring fire safety. This article analyzes the current situation and presents several solutions aimed at enhancing the effectiveness of professional training in this area for the Commune Police force, enabling them to meet the mission requirements in the evolving context of Bac Giang province.*

***Keywords**: professional training, drilling, Commune Police, Bac Giang province.*

1. Tỉnh Bắc Giang là một tỉnh thuộc vùng Đông Bắc Việt Nam, gồm 01 thành phố và 01 thị xã, 08 huyện, với tổng số 209 xã, phường, thị trấn, nằm trên tuyến hành lang kinh tế Lạng Sơn - Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh, tiếp giáp với Thủ đô Hà Nội và các tỉnh Bắc Ninh, Hải Dương, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Thái Nguyên; liền kề "Tam giác phát triển kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh". Với đặc điểm vị trí địa lý thuận lợi cho phát triển kinh tế, tính trong 9 tháng đầu năm 2024, tỉnh Bắc Giang đang dẫn đầu cả nước về tăng trưởng kinh tế (GDP tăng khoảng 13,89%). Cùng với sự phát triển kinh tế, xã hội đó, trên địa bàn tỉnh ngày càng xuất hiện nhiều cơ sở với quy mô ngày càng lớn, đầu tư cơ sở vật chất ngày càng hiện đại, khối lượng hàng hóa, vật tư của các cơ sở tập trung ngày càng nhiều. Điều này dẫn đến nguy cơ xảy ra cháy, nhất là cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng ngày càng gia tăng, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Tính đến tháng 10/2024, trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã xảy ra 23 vụ cháy, làm 03 người chết, 04 người bị thương, thiệt hại về tài sản khoảng 179 triệu đồng và 7,6ha rừng, chủ yếu tập trung tại các nhà ở kết hợp kinh doanh, nhà ở riêng lẻ, cơ sở sản xuất nhỏ chủ yếu là cơ sở do Ủy ban nhân dân cấp xã quản

lý. Trước thực trạng đó, công tác PCCC&CNCH có vai trò vô cùng quan trọng trong việc bảo vệ tính mạng, tài sản của người dân và xã hội. Nhiệm vụ cấp thiết cần phải thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, trong đó lực lượng Công an xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Công an cấp xã) có vai trò trực tiếp tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp trong công tác quản lý nhà nước về PCCC&CNCH trên địa bàn. Do đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho đội ngũ Công an cấp xã là điều tất yếu và đóng vai trò rất quan trọng trong việc đảm bảo an ninh trật tự nói chung và đảm bảo an toàn PCCC&CNCH nói riêng.

2. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, căn cứ vào Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 và Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quản lý nhà nước về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc Phụ lục IV được ban hành kèm theo Nghị định trên, tính đến tháng 10/2024 tổng số lượng cơ sở thuộc phụ lục IV trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là 33.226 cơ sở.

Với vị trí, vai trò nòng cốt, trực tiếp của lực lượng Công an cấp xã giúp UBND cấp xã quản lý nhà nước về PCCC&CNCH trên địa bàn, Công an tỉnh Bắc Giang đã tham mưu với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 13 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các mặt công tác PCCC&CNCH nói chung, công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho đội ngũ Công an xã nói riêng. Điển hình như: Kế hoạch số 63-KH/TU ngày 12/8/2022 của Tỉnh ủy Bắc Giang về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về việc "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới", Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 04/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới; triển khai thực hiện Quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.... Trên cơ sở đó, Ban Giám đốc Công an tỉnh Bắc Giang ban hành 118 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, chấn chỉnh, tổ chức thực hiện các mặt công tác PCCC&CNCH, trong đó có công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng Công an tỉnh Bắc Giang.

Tính đến tháng 10/2024, Công an tỉnh Bắc Giang đã triển khai nhiều công tác liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho đội ngũ Công an xã như: tổ chức 08 hội nghị, tọa đàm hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho 100% đội ngũ Công an xã trên địa bàn tỉnh qua đó nâng cao kiến thức, kỹ năng PCCC&CNCH, cập nhật, hướng dẫn thực hiện văn bản pháp luật cho lực lượng Công an xã. Phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, tổ chức cho lực lượng Công an cấp xã, thị trấn tham gia tập huấn nghiệp vụ kiểm tra về PCCC&CNCH. Tổ chức đưa lực lượng Công an chính quy tốt nghiệp Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy về cơ sở, đặc biệt là Công an cấp xã, đồng thời cử cán bộ tham gia đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tại Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy, các lớp phối hợp với các trường Công an nhân dân đào tạo tại địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, chiến sỹ học tập và đảm bảo công tác chuyên môn.

Tuy nhiên, công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang còn tồn tại một số hạn chế, bất cập. Một số chỉ huy, cán bộ Công an cấp xã chưa nhận thức đầy đủ vị trí, tầm quan trọng, tính chất khó khăn, phức tạp trong quản lý nhà nước về PCCC&CNCH nên vẫn còn thụ động, chưa dành nhiều thời gian tự nghiên cứu, nâng cao trình độ nghiệp vụ về PCCC&CNCH. Hiệu quả trong công tác bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH chưa đạt kết quả cao, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn đề ra.

Từ thực tiễn cho thấy, lực lượng Dân phòng, Tổ Liên gia có vai trò, vị trí hết sức quan trọng trong công tác PCCC&CNCH, bởi họ là người của địa phương, là

người có mặt và xử lý sự việc từ khi mới phát sinh. Tuy nhiên, lực lượng Công an xã chưa có nhiều kiến thức, kinh nghiệm nên việc huấn luyện, hướng dẫn về PCCC&CNCH cho Đội Dân phòng, Tổ Liên gia dẫn đến kỹ năng, nghiệp vụ PCCC&CNCH của Đội Dân phòng, Tổ Liên gia chưa đảm bảo yêu cầu thực tiễn, còn lúng túng khi có sự việc xảy ra, đồng thời kết quả các hội thi về PCCC&CNCH chưa cao.

Các lớp bồi dưỡng do Công an tỉnh phối hợp với các Cục Nghiệp vụ mở trong thời gian qua chỉ đáp ứng được yêu cầu trước mắt, thời lượng học tập gấp rút, trong khi đó thực tiễn địa bàn cơ sở lại "muôn màu muôn vẻ", về lâu dài nếu không được đào tạo, bồi dưỡng một cách cơ bản, nền tảng thì cán bộ, chiến sỹ khó có thể đảm đương với khối lượng công việc tại địa bàn.

Lực lượng Công an xã đa số chưa qua đào tạo chuyên ngành về PCCC&CNCH nên gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận các từ ngữ chuyên ngành, các tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC&CNCH, đồng thời lực lượng Công an xã cùng một lúc kiêm nhiệm nhiều công việc. Điều này cũng gây ra những khó khăn nhất định trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện kiến thức về PCCC.

Mặt khác, biên chế bình quân hiện nay tại một xã, thị trấn dao động từ 03 - 05 cán bộ, chiến sỹ. Với tính chất là một đơn vị chiến đấu, quân số quá ít sẽ dẫn đến hiện tượng đơn vị Công an xã không mạnh dạn đề xuất hoặc không tạo điều kiện để cử cán bộ, chiến sỹ đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trình độ. Đây là tâm lý chung của hầu hết các đơn vị thường trực chiến đấu hiện nay. Có thể thấy, khối lượng công việc tại địa bàn cơ sở rất nặng nề, việc cử cán bộ, chiến sỹ đi đào tạo kể cả ngắn hạn hay dài hạn, tập trung hay không tập trung vô hình chung sẽ làm thiếu hụt quân số làm việc, áp lực dồn lên các đồng chí khác dẫn đến quá tải, không hoàn thành các chỉ tiêu công tác, nhiệm vụ chính trị được giao, thậm chí ngay cả với chính bản thân đồng chí được cử đi học. Điều này dẫn đến tâm lý "ngại học tập", làm việc theo thói quen, kinh nghiệm, tạo ra "sức ì" có hệ thống. Đây là vấn đề có tính cản trở không nhỏ đối với yêu cầu xây dựng lực lượng Công an nhân dân ngày càng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại như hiện nay. Kinh phí dành cho đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH còn nhiều hạn chế, đặc biệt là kinh phí để xây dựng các mô hình, tháp tập, phương tiện,....

3. Xuất phát từ thực trạng nêu trên để nâng cao hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho đội ngũ Công an cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới của tỉnh Bắc Giang, Công an tỉnh Bắc Giang kiến nghị thực hiện một số giải pháp sau đây:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho đội ngũ Công an cấp xã.

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 63-KH/TU ngày 12/8/2022 của Tỉnh ủy Bắc Giang về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về việc "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới", từ đó nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền trong công tác PCCC&CNCH nói chung và công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC&CNCH đối với lực lượng Công an cấp xã nói riêng. Thực tiễn đã cho thấy, ở đâu công tác PCCC&CNCH được xác định là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên của cấp ủy, chính quyền thì ở nơi đó công tác này có hiệu quả.

Hai là, nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ công tác PCCC&CNCH.

Nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sỹ thông qua đẩy mạnh hoạt động sinh hoạt chuyên môn. Thông qua sơ kết, tổng kết chuyên đề nghiệp vụ, giao ban công tác tháng, quý để bồi dưỡng, giáo dục; làm cho mỗi cán bộ, chiến sỹ hiểu sâu sắc hơn về mục tiêu, nhiệm vụ, phương pháp quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, nhận diện được các dấu hiệu vi phạm

pháp luật về PCCC&CNCH tại địa bàn. Đồng thời, chủ động đề xuất tổ chức chỉ đạo sơ kết, tổng kết các chuyên đề nghiệp vụ có liên quan đến quản lý nhà nước về PCCC&CNCH. Trên cơ sở đó, đúc rút thành những kinh nghiệm thực tiễn, có tính chất chỉ dẫn về hoạt động chuyên môn, làm cơ sở để tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực của đội ngũ cán bộ, chiến sỹ trực tiếp triển khai các hoạt động quản lý nhà nước về PCCC&CNCH đối với Công an cấp xã.

Bên cạnh đó, cấp ủy, lãnh đạo đơn vị tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và ngành Công an trong triển khai các hoạt động quản lý nhà nước về PCCC&CNCH. Lãnh đạo cấp trên cần quan tâm đánh giá khách quan, toàn diện, ghi nhận đầy đủ và có những hình thức khen thưởng, động viên, bố trí sử dụng xứng đáng cho những thành quả mà lãnh đạo, cán bộ, chiến sĩ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH tại địa bàn cấp xã, cũng như xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm theo quy định.

Ba là, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy lực lượng Công an cấp xã đảm bảo số lượng, chất lượng và cơ cấu, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực đối với lực lượng này.

Hàng năm, căn cứ nhu cầu, nguyện vọng và trình độ của cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị, Công an cấp xã hoặc các đội nghiệp vụ đều đề xuất, cử cán bộ, chiến sỹ đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, pháp luật chuyên sâu về PCCC&CNCH để hoàn thiện, nâng cao trình độ nghiệp vụ. Tuy nhiên, đối với Công an xã, với việc biên chế từ 03 - 05 cán bộ Công an như hiện nay, việc cử cán bộ, chiến sỹ đi học tập, đào tạo là rất khó do quân số quá ít. Để đảm bảo cân bằng giữa nhu cầu học tập, đào tạo của cán bộ, chiến sỹ và chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, các đơn vị cần tiếp tục sắp xếp, bố trí đủ 08 - 10 biên chế tại mỗi Công an xã theo đúng Nghị quyết 12-NQ/ĐUCA, ngày 25/7/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương và Chỉ thị số 11/CT-BCA ngày 28/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an. Bên cạnh đó, khi bổ sung nguồn nhân lực cho Công an cấp xã thời gian tới, cần tính toán, ưu tiên lựa chọn, điều động những đồng chí có năng lực, trình độ về PCCC&CNCH tại Công an cấp xã.

Bốn là, nâng cao, phát huy tinh thần, ý thức tự học tập, rèn luyện, tự đào tạo, bồi dưỡng của mỗi cán bộ, chiến sỹ.

Để năng lực công tác thực tiễn được tốt hơn, ngoài việc cử đi đào tạo, cần khuyến khích các đồng chí Công an xã chính quy tự đào tạo, bồi dưỡng bằng cách tự nghiên cứu hoặc học hỏi kinh nghiệm của các đồng chí khác trong và ngoài đơn vị. Ngoài ra, do sự tương đồng tính chất công việc giữa các Công an các xã, cần xây dựng mạng lưới kết nối thông tin trên nền tảng Internet để trao đổi kiến thức, giao lưu, học hỏi kinh nghiệm công tác, trau dồi các kỹ năng cần thiết giữa Công an các xã trong và ngoài huyện, thành phố để lực lượng này thực thi nhiệm vụ được tốt hơn.

Năm là, các trường Công an nhân dân chủ động biên soạn tài liệu, giáo trình giảng dạy phù hợp với thực tiễn tình hình mới trong công tác PCCC&CNCH cho lực lượng Công an cấp xã.

Hiện nay, kiến thức nghiệp vụ về an ninh, trật tự được đào tạo bài bản ở hầu hết các trường Công an nhân dân nhưng khối lượng và mức độ chuyên sâu có sự khác biệt. Các trường Công an nhân dân cần tổ chức nghiên cứu, bổ sung nội dung giảng dạy theo hướng trang bị cho học viên, sinh viên kiến thức chung quản lý nhà nước về an ninh trật tự, đặc biệt là một số kiến thức cơ bản về PCCC&CNCH. Để khi các học viên ra trường được điều động về địa bàn các xã, thị trấn sẽ không bị bỡ ngỡ, tiếp cận được ngay với công việc, góp phần hoàn thành nhiệm vụ đảm bảo công tác an ninh, trật tự tại địa phương.

Sáu là, tăng cường kinh phí dành cho đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH.

Đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có thẩm quyền quan tâm, tiếp tục tăng cường đầu kinh phí cho đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp

vụ về PCCC&CNCH cho lực lượng Công an xã đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong tình hình mới.

Công an tỉnh Bắc Giang là một trong những địa phương đi đầu của cả nước trong việc đưa Công an chính quy về địa bàn xã. Điều này cho thấy quyết tâm chính trị to lớn của Đảng ủy, Ban Giám đốc trong việc đưa một trong những đội ngũ "chính quy, tinh nhuệ" của Công an tỉnh về với quần chúng nhân dân. Thời gian tới, với sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Bộ, sự đồng thuận và quyết tâm vào cuộc của cấp uỷ, chính quyền địa phương, Công an tỉnh tin rằng lực lượng này sẽ được đào tạo, bồi dưỡng ngày càng bài bản, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giữ gìn, đảm bảo an ninh trật tự nói chung và công tác PCCC&CNCH nói riêng ở địa bàn cơ sở trong tình hình mới hiện nay.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới*, Hà Nội.

2. Đảng ủy Công an Trung ương (2022), *Kế hoạch số 118-KH/ĐUCA ngày 25/5/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới*, Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx

Ngày nhận bài: 20/01/2025; Ngày thẩm định: 11/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGHIỆP VỤ CHO LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ - CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Đại tá NGUYỄN NGỌC THANH
Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Nghệ An
*Tác giả liên hệ: Nguyễn Ngọc Thanh

***Tóm tắt**: Bài viết phân tích thực trạng và nêu lên một số bài học kinh nghiệm, vừa là giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Nghệ An.*

***Từ khoá**: nghiệp vụ, Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.*

***Abstract**: The article examines the current state, highlights several key lessons learned, and proposes solutions to enhance professional competence for the Fire and Rescue Police force under Nghe An Police Department.*

***Keywords**: operations, Fire Prevention and Fighting Police and Rescue.*

1. Tỉnh Nghệ An nằm ở trung tâm vùng Bắc Trung Bộ, có diện tích lớn nhất cả nước (16.500km^2), dân số hơn 3,5 triệu người; có 2/3 diện tích là trung du và miền núi; được phân chia thành 21 đơn vị hành chính (01 thành phố đô thị loại 1, 03 thị xã và 17 huyện). Theo thống kê, toàn tỉnh có hơn 940.500 ha rừng; có hơn 32.540 cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy (PCCC) (gồm: 6.513 cơ sở do cơ quan Công an quản lý; 26.027 cơ sở do Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã quản lý) với 1.628 cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ… trong điều kiện là tỉnh có khí hậu khắc nghiệt, thường xuyên nắng nóng cao độ, hanh khô kéo dài nên luôn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy, nổ..

Trong 10 tháng đầu năm 2024, tình hình cháy, nổ trên địa bàn tỉnh Nghệ An cơ bản được kiềm chế, kiểm soát tốt, toàn tỉnh xảy ra 54 vụ cháy, không gây thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản khoảng 3,6 tỷ đồng; so với cùng kỳ năm 2023, số vụ cháy giảm 09 vụ, thiệt hại về tài sản giảm 22,4 tỷ đồng.

Để có được kết quả trên, thời gian qua, Công an tỉnh Nghệ An chỉ đạo các lực lượng liên quan tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp công tác PCCC trên địa bàn; trong đó, nòng cốt là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tại Công an các cấp, đặc biệt là Công an cấp xã.

2. Nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và những đòi hỏi ngày càng lớn đối với công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH), trong những năm qua, dưới sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của lãnh đạo Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh Nghệ An đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, quyết liệt, hiệu quả các mặt công tác PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh nói chung, xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Nghệ An nói riêng ngày càng vững mạnh, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn, gian khổ; khẳng định vai trò là lực lượng nòng cốt trên mặt trận đấu tranh phòng, chống giặc lửa, đảm bảo an toàn

PCCC, góp phần quan trọng vào thành tích chung của Công an Nghệ An trong công cuộc đảm bảo an ninh trật tự.

Mặc dù vậy, thực tiễn cũng cho thấy, vấn đề về nguồn nhân lực để thực hiện công tác PCCC&CNCH vẫn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc như:

(1) Cán bộ phụ trách công tác PCCC&CNCH tại Công an cấp huyện và các Đội Chữa cháy và CNCH khu vực thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH còn mỏng (chỉ từ 02 đến 03 đồng chí); do đó có thời điểm việc triển khai thực hiện công tác nghiệp vụ và quản lý nhà nước về PCCC&CNCH còn gặp khó khăn, nhất là đối với các địa phương có số lượng lớn cơ sở thuộc diện quản lý PCCC.

(2) Phần lớn cán bộ làm công tác PCCC&CNCH thuộc Công an cấp xã chưa được đào tạo chuyên ngành PCCC&CNCH, mới chỉ được tập huấn công tác nghiệp vụ PCCC theo Thông tư số 141/2020/TT-BCA ngày 20/12/2020 của Bộ Công an trong thời gian ngắn; do đó hiệu quả, chất lượng công tác nghiệp vụ và quản lý nhà nước về PCCC có mặt còn hạn chế.

3. Từ thực tiễn công tác PCCC&CNCH trong những năm qua, chúng tôi rút ra một số nội dung vừa là bài học kinh nghiệm, vừa là giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An, đặc biệt là lực lượng Công an cấp xã, cụ thể như sau:

Một là, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an các cấp, nhất là Công an cấp xã phải làm tốt công tác nắm tình hình, kịp thời tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền địa phương ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác PCCC&CNCH; qua đó, tạo hành lang pháp lý, huy động tối đa sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tích cực tham gia PCCC, ủng hộ, giúp đỡ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

Hai là, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo củng cố tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; đồng thời, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ, chiến thuật; đảm bảo cho mỗi cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tinh thông về pháp luật, sắc bén về nghiệp vụ, bản lĩnh, mưu trí, dũng cảm, có khả năng vận dụng kiến thức nghiệp vụ vào thực tiễn công tác PCCC&CNCH. Nhờ quan tâm làm tốt công tác này, đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An đã trở thành một lực lượng lớn mạnh, hùng hậu với hơn 1.500 cán bộ, chiến sỹ, được bố trí tới cấp cơ sở.

Ba là, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; trong đó, tập trung xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH "thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại" theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị Khoá XIII. Lãnh đạo Công an các cấp phải xác định đây là nội dung có ý nghĩa hết sức quan trọng nhằm phát huy nhân tố con người, phát triển sức mạnh của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Bốn là, phải thường xuyên quan tâm, chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, đặc biệt là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tại Công an cấp xã nâng cao hiệu quả các mặt công tác chuyên môn; xác định các nhiệm vụ trọng tâm, cốt yếu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để tập trung tối đa nguồn lực, các biện pháp nghiệp vụ PCCC&CNCH. Trong đó, phải chú trọng nâng cao hiệu quả công tác nắm, phân tích, dự báo tình hình; nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác nghiệp vụ cơ bản; mở các đợt cao điểm tổng điều tra cơ bản, kiểm tra an toàn PCCC&CNCH trên toàn địa bàn.

Năm là, phải thường xuyên chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tăng cường xây dựng, nâng cao hiệu quả mối quan hệ phối hợp với các lực lượng khác trong Công an tỉnh, như: lực lượng Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội, lực lượng An ninh Kinh tế, lực lượng Xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc…; đồng thời, tăng cường mối

quan hệ phối hợp với Công an các tỉnh, các lực lượng khác ngoài ngành Công an trong công tác PCCC&CNCH, như: Quân đội, Điện lực, Công ty cổ phần cấp nước, các cơ quan, đơn vị có phương tiện chữa cháy và CNCH…. Đẩy mạnh công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC&CNCH. Mở rộng hợp tác quốc tế trong trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ tiên tiến của các nước.

Sáu là, phải chủ động tham mưu, tranh thủ các nguồn lực phục vụ hiệu quả công tác PCCC&CNCH, nhất là các nguồn lực về hậu cần, kỹ thuật; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng, kỹ thuật, trang bị phương tiện, thiết bị PCCC&CNCH hiện đại, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao đối với công tác PCCC&CNCH.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới*, Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx
Ngày nhận bài: 21/01/2025; Ngày thẩm định: 11/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ - CÔNG AN TỈNH NINH BÌNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Đại tá ĐẶNG VĂN LINH
Nguyên Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Ninh Bình
*Tác giả liên hệ: Đặng Văn Linh

***Tóm tắt**: Trong thời gian qua, việc triển khai thực hiện Đề án số 10 và Nghị quyết số 12 tại Công an tỉnh Ninh Bình đã đạt được một số kết quả nổi bật. Để nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) trong tình hình mới gắn với mục tiêu xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH theo tinh thần của Nghị quyết số 12 và Đề án số 10, Công an tỉnh Ninh Bình đã đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm.*

***Từ khoá**: Nghị quyết số 12, đào tạo, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.*

***Abstract**: In recent years, the implementation of Project No. 10 and Resolution No. 12 in Ninh Binh Provincial Police has yielded notable achievements. To improve the effectiveness of fire and rescue operations in the current context, aligning with the overarching objective of developing the Fire and Rescue Police force following the principles outlined by Resolution No. 12 and Project No. 10, Ninh Binh Provincial Police has proposed a number of key tasks.*

***Keywords**: Resolution No. 12, training, fire and rescue.*

1. Ngày 16/3/2022, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TW về "đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân (CAND) thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới". Nghị quyết ra đời đã đáp ứng yêu cầu cấp bách đối với nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và thể hiện nội dung, tư duy mới về xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Để cụ thể hoá Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị và cụ thể hoá đối với từng hệ lực lượng CAND, ngày 15/3/2023, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham mưu cho lãnh đạo Bộ Công an đã xây dựng Đề án thành phần số 10 (Đề án số 10) về "xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại". Đề án số 10 đã xác định và chỉ rõ 04 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá gồm: Một là, tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực PCCC&CNCH. Hai là, hoàn thiện quy định về chức năng nhiệm vụ; tổ chức bộ máy, biên chế; cơ chế hoạt động và chế độ chính sách đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Ba là, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, hướng dẫn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Bốn là, huy động các nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực xã hội hóa, các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở, trang bị phương tiện cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Đây là Đề án thành phần có ý nghĩa hết sức quan trọng, là cơ sở để định hướng chỉ đạo xây dựng, phát triển lực lượng

Cảnh sát PCCC&CNCH từ nay đến năm 2030 với mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp hết sức cụ thể, khoa học; thể hiện sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, cũng như công tác PCCC&CNCH.

2. Tại tỉnh Ninh Bình, Công an tỉnh đã báo cáo và tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và ban hành Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 11/7/2022 về thực hiện Nghị quyết số 12, trong đó trên cơ sở 107 nhóm nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 12 và căn cứ đặc điểm, tình hình địa phương, Ban Thường vụ đã đề ra 07 nhóm nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện Nghị quyết số 12 với mục tiêu xây dựng lực lượng Công an Ninh Bình thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Ngoài ra, Công an tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và triển khai các đề án thành phần, trong đó nổi bật nhất là 02 Đề án thành phần về xây dựng lực lượng, tổ chức cán bộ gồm: Đề án số 70-ĐA/UBND ngày 16/3/2023 về "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an tỉnh Ninh Bình thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới" và Đề án số 308/ĐA-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về bảo đảm cơ sở, vật chất cho Công an xã chính quy trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Việc triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của Đề án số 10 và các nhiệm vụ của Nghị quyết số 12 trong bối cảnh các nguy cơ, thách thức, mối đe dọa an ninh phi truyền thống hiện hữu ngày càng rõ nét hơn và tác động trực tiếp đến mọi mặt của đời sống; việc biến đổi khí hậu diễn ra phức tạp, khó lường, khó dự báo; tình hình cháy, nổ, tai nạn sự cố trên toàn quốc diễn biến phức tạp, số vụ cháy gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về người và tài sản có xu thế gia tăng. Qua hơn một năm triển khai, quán triệt thực hiện các mục tiêu, yêu cầu và đề ra các giải pháp trọng tâm, đột phá trong việc triển khai thực hiện Đề án số 10 và Nghị quyết số 12 tại tỉnh Ninh Bình đã đạt được một số kết quả nổi bật, cụ thể như sau:

Đã chỉ đạo xây dựng và ban hành các Chương trình, Nghị quyết và Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị và Đề án số 10 của Bộ Công an. Chú trọng công tác triển khai xây dựng, cụ thể hoá các quan điểm chỉ đạo và các quy định của Bộ Chính trị, Bộ Công an trong công tác xây dựng lực lượng và công tác đào tạo cán bộ Cảnh sát PCCC&CNCH.

Công an tỉnh đã ban hành Chương trình huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và triển khai huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy cho cán bộ, chiến sỹ hàng năm theo quy định. Trong đó, đã chủ động rà soát, củng cố 54 giáo án huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH; công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy cho cán bộ, chiến sỹ có nhiều đổi mới, bám sát với tình hình thực tế công tác PCCC&CNCH của địa phương, trang bị phương tiện hiện có của Công an tỉnh. Đặc biệt trong năm 2023, đã đề nghị Trường Đại học PCCC cử giảng viên phối hợp huấn luyện nâng cao nghiệp vụ CNCH trên cao cho cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Qua đó đã giúp cho cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị nắm bắt và áp dụng các nội dung, chiến thuật trong công tác chữa cháy và CNCH phục vụ nhiệm vụ công tác chuyên môn.

Tiếp tục tham mưu cho lãnh đạo Bộ Công an, UBND tỉnh tiếp tục bố trí ngân sách cho phát triển nguồn nhân lực, xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện, bố trí kinh phí đầu tư thực hiện các dự án, tiểu dự án trang bị cơ sở vật chất, phương tiện cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Đã tổ chức mở 06 lớp bồi dưỡng, cập nhật và phổ biến các kiến thức về pháp luật và nghiệp vụ PCCC&CNCH cho trên 2.000 lượt cán bộ, chiến sỹ thuộc hệ lực lượng Cảnh sát PCCC và lực lượng Công an xã, phường trên địa bàn. Thường xuyên duy trì công tác huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng Cảnh sát Cơ động dự bị chiến đấu; lực lượng Cảnh sát Cơ động và chiến sỹ nghĩa vụ mới nhập ngũ hàng năm theo kế hoạch. Bố trí, tăng cường cán bộ, chiến sỹ cho lực lượng Công an cấp xã theo quy định.

Bằng việc quán triệt, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ và huy động sức mạnh của toàn bộ hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh vào cuộc trong công tác PCCC&CNCH, trong các năm 2023, 2024 trên địa bàn tỉnh không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn sự cố gây

thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Số vụ cháy nổ được kiềm chế, năm trước kéo giảm so với năm sau.

3. Để nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH trong tình hình mới gắn với mục tiêu xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH theo tinh thần của Nghị quyết số 12 và Đề án số 10, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Giám đốc Công an tỉnh, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Ninh Bình cần tập trung giải quyết tốt một số nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể như sau:

Một là, tiếp tục tham mưu tổng kết, đánh giá hiệu lực thi hành, những ưu điểm, hạn chế và bất cập phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong lĩnh vực PCCC&CNCH. Quá trình nghiên cứu, tổng kết cần làm rõ nguyên nhân, những ưu điểm và hạn chế, bất cập. Trên cơ sở đó, tham mưu nghiên cứu, đề xuất xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong lĩnh vực PCCC&CNCH đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ, thống nhất và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội. Tổ chức triển khai việc nghiên cứu, quán triệt Luật PCCC&CNCH, Nghị định và các văn bản hướng dẫn thi hành (nhất là các điểm mới được quy định trong Luật PCCC&CNCH), chuẩn bị các điều kiện để tổ chức triển khai thi hành Luật PCCC&CNCH đối với các cấp, các ngành trên địa bàn toàn tỉnh. Quá trình nghiên cứu, triển khai trong thực tế định kỳ phải sơ kết, tổng kết và đánh giá tính khả thi; khi có những yêu cầu mới phát sinh phải kịp thời tham mưu điều chỉnh đảm bảo phù hợp với thực tế.

Hai là, tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả 22 Đề án thành phần được Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an giao. Riêng đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phải chủ động bám sát, tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 10. Kịp thời tham mưu cho Đảng uỷ, Ban Giám đốc sớm kiện toàn mô hình tổ chức, biên chế của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH theo chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình Công an 3 cấp (cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã) hiện nay.

Trên cơ sở các hướng dẫn nghiệp vụ và các quy định của pháp luật, phải chủ động phân công, phân cấp thực hiện các mặt công tác nghiệp vụ rõ ràng, tránh chồng chéo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chủ động phân công, sắp xếp và bố trí vị trí công tác cho cán bộ, chiến sỹ phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn đào tạo và nhu cầu của từng đơn vị, trong đó tham mưu đề xuất với Giám đốc Công an tỉnh bố trí cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ PCCC tăng cường cho Công an cấp xã, trước mắt ở địa bàn có nhiều cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC.

Ba là, tiếp tục tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH nhằm nâng cao năng lực thực tiễn cho cán bộ, chiến sỹ làm công tác PCCC&CNCH. Chủ động nghiên cứu, nâng cao năng lực về mặt chiến thuật, kỹ thuật, phương pháp xử lý những tình huống sự cháy, nổ, tai nạn sự cố lớn, có diễn biến phức tạp. Chủ động sắp xếp, xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, có bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm vững pháp luật, giỏi về nghiệp vụ, có tinh thần chiến đấu cao, sẵn sàng vượt khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Tập trung tham mưu triển khai xây dựng các mô hình điểm về xây dựng Tổ Cảnh sát Chữa cháy, CNCH đặc biệt tinh nhuệ trực thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Bốn là, tiếp tục nghiên cứu đổi mới hình thức, nội dung trong công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC&CNCH; tiếp tục quán triệt, triển khai có hiệu quả Đề án "Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo giục pháp luật và kiến thức, kỹ năng về PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu tình hình mới"; phối hợp với các Bộ, Ban ngành, đoàn thể và các tổ chức chính trị xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC&CNCH. Huy động được cả hệ thống chính trị vào cuộc trong công tác PCCC&CNCH; phát huy được hiệu quả của phương châm "bốn tại chỗ" trong công tác PCCC&CNCH.

Năm là, chủ động nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ trong công tác PCCC&CNCH. Trong đó, chủ động đi tắt đón đầu,

từng bước chủ động nắm bắt về công nghệ và triển khai ứng dụng phục vụ công tác PCCC&CNCH.

Bên cạnh đó, phải chủ động tham mưu tăng tỷ lệ đầu tư, mua sắm trang thiết bị chữa cháy, CNCH hiện đại, đáp ứng yêu cầu chiến đấu trong điều kiện đặc biệt (như: thiết bị bay không người lái; rôbốt chữa cháy, CNCH…); trang bị đầy đủ các phương tiện bảo vệ cá nhân cho cán bộ, chiến sỹ (như: trang phục chống nóng, chống hóa chất, phóng xạ…). Qua đó nhằm đảm bảo tuyệt đối an toàn cho lực lượng, phương tiện và đáp ứng tốt đối với các hoạt động chữa cháy, CNCH có diễn biến phức tạp như hiện nay.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2022), Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 về *"đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới"*, Hà Nội.

2. Quốc hội (2001), *Luật Phòng cháy và chữa cháy, Hà Nội.*

3. Quốc hội (2013), *Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC,* Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx

Ngày nhận bài: 20/01/2025; Ngày thẩm định: 24/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CẢNH SÁT CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ ĐẶC BIỆT TINH NHUỆ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Đại tá HOÀNG VĂN BÌNH
Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an TP Hải Phòng
*Tác giả liên hệ: Hoàng Văn Bình (Email: hoangbinh.kthp@gmail.com)

***Tóm tắt**: Bài viết đánh giá những thuận lợi, khó khăn, từ đó đề xuất một số giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Cảnh sát Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đặc biệt tinh nhuệ trên địa bàn Thành phố Hải Phòng.*

***Từ khoá**: hiệu quả, Tổ Cảnh sát Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt, tinh nhuệ, Thành phố Hải Phòng.*

***Abstract**: The article evaluates the advantages and challenges and proposes several solutions to enhance the operational effectiveness of the elite Fire and Rescue Police team in Hai Phong City.*

***Keywords**: effectiveness, Fire and Rescue Police team, elite, Hai Phong City.*

1. Hải Phòng là một trong 6 thành phố trực thuộc Trung ương. Đây là thành phố lớn thứ 3 và là thành phố cảng quan trọng, trung tâm công nghiệp, cảng biển, đồng thời là trung tâm kinh tế, văn hoá, y tế, giáo dục, khoa học, thương mại và công nghệ thuộc vùng duyên hải Bắc Bộ. Hải Phòng hiện là đô thị loại I, là thành phố trung tâm cấp vùng và cấp quốc gia. Hải Phòng có nhiều khu công nghiệp, thương mại lớn, các toà nhà cao tầng mới được xây dựng, là nơi tập trung các cảng biển lớn của khu vực phía Bắc. Với tốc độ kinh tế phát triển nhanh, quá trình đô thị hoá mạnh mẽ, theo đó xuất hiện ngày càng nhiều những tiềm ẩn nguy cơ cao về cháy, nổ, sự cố, tai nạn trên địa bàn thành phố.

2. Thực hiện Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 của Đảng uỷ Công an Trung ương về xây dựng lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và Kế hoạch số 423/KH-BCA-C07 ngày 28/8/2024 của Bộ Công an về việc triển khai thí điểm Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ và để đảm bảo cho công tác chữa cháy và CNCH; thường trực sẵn sàng chữa cháy, CNCH, tham gia xử lý các vụ việc cháy, nổ, sự cố, tai nạn. Ngày 08/11/2024, Công an Thành phố Hải Phòng triển khai quyết định thành lập 02 Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ (trên cạn và dưới nước, mỗi tổ gồm 14 cán bộ, chiến sỹ) để tham gia giải quyết các vụ việc chữa cháy, CNCH khó khăn, phức tạp trên địa bàn Thành phố Hải Phòng và tham gia các hoạt động quốc tế khi có yêu cầu.

Cán bộ, chiến sỹ thuộc Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ là các đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, được đào tạo bài bản, giỏi về nghiệp vụ, từng tham gia chữa cháy, CNCH các vụ cháy, sự cố, tai nạn phức tạp, cứu được hàng trăm người, có nhiều thành tích cao… được lựa chọn từ các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an Thành phố, được ưu tiên trang bị phương tiện, thiết bị chữa cháy và CNCH hiện đại, có chức năng, nhiệm vụ giải quyết các vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn có tính chất phức tạp, nghiêm trọng, đặc thù, là đơn vị chủ công, nòng

cốt của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và Công an Thành phố.

Công việc của cán bộ, chiến sỹ thuộc Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ đặt ra nhiều yêu cầu, ngoài việc phải biết sử dụng, điều khiển thành thạo nhiều loại phương tiện hoạt động trên đường bộ, dưới nước, trên cao, dưới sâu… còn phải biết vận hành nhiều loại phương tiện, trang thiết bị chữa cháy và CNCH khác kèm theo được nhập từ nhiều nước trên thế giới. Các phương tiện với nhiều ngôn ngữ nước ngoài khác nhau, trong khi đó tài liệu hướng dẫn kèm theo chưa đầy đủ. Nhiều phương tiện cần phải hỗ trợ từ hãng cung cấp hoặc chuyên gia nước ngoài huấn luyện.

Để trở thành cán bộ, chiến sỹ thuộc Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ đòi hỏi người chiến sỹ phải có thể lực tốt, linh hoạt, nhanh nhẹn, nắm chắc kiến thức nghiệp vụ, chiến thuật, kỹ thuật về chữa cháy và CNCH, đảm bảo khả năng làm việc nhiều giờ, nhiều ngày trong điều kiện phức tạp của đám cháy và các vụ việc tai nạn, sự cố phức tạp. Bên cạnh đó, cán bộ, chiến sỹ phải có hiểu biết về thông số kỹ thuật, đặc tính, tính năng tác dụng, bảo quản, bảo dưỡng, hiệu suất hoạt động của các phương tiện, trang thiết bị được trang bị. Do đó, công tác huấn luyện, nghiệp vụ cho lực lượng thuộc Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ cần được đặc biệt chú trọng.

Trong những năm qua, Công an Thành phố Hải Phòng đã chỉ đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH và Công an các địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH định kỳ, thường xuyên, công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH tập trung chuyên sâu cho toàn thể cán bộ, chiến sỹ thực hiện công tác chữa cháy và CNCH theo quy định tại Thông tư số 02/2023/TT-BCA. Đã chuẩn bị tốt phương tiện, dụng cụ, sân bãi, giáo án và các điều kiện khác phục vụ huấn luyện. Nội dung và thời gian huấn luyện hợp lý, phù hợp với quy định của Bộ Công an và phương tiện, trang thiết bị được trang bị. Cán bộ, chiến sỹ tham gia huấn luyện chấp hành nghiêm túc nội quy, quy định và giờ giấc huấn luyện. Tại lớp tập huấn, các học viên được các giảng viên trang bị kiến thức, chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy và CNCH đặc thù phục vụ công tác chữa cháy và CNCH. Đối với một số nội dung tập luyện, phương tiện mới, Công an Thành phố Hải Phòng đã chủ động trao đổi với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và Trường Đại học PCCC để mời các giảng viên có kinh nghiệm và kiến thức chuyên sâu để về giảng dạy, hướng dẫn cho lãnh đạo, cán bộ, chiến sỹ thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nhằm nâng cao trình độ, năng lực công tác, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác.

Bên cạnh những thuận lợi, hoạt động lực lượng đặc biệt tinh nhuệ vẫn còn gặp một số khó khăn nhất định. Công tác huấn luyện đối với lực lượng lái tàu, xuồng chữa cháy còn gặp khó khăn do chưa có giáo án huấn luyện riêng đối với lái tàu, lái xuồng phục vụ công tác chữa cháy, CNCH trên sông, biển; các giáo án huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH dưới nước cũng rất hạn chế. Các phương tiện thủy hoạt động rất đặc thù so với loại hình giao thông đường bộ vì liên quan đến luồng hàng hải, khả năng hoạt động của phương tiện đối với khu neo đậu, mực nước thuỷ triều; việc di chuyển các phương tiện thủy đòi hỏi thận trọng; khi xảy ra tai nạn thì hậu quả phức tạp hơn so với loại hình giao thông đường bộ…. Bên cạnh đó, các phương tiện hoạt động trong môi trường nước tiêu hao lớn nhiên liệu, yêu cầu về kiểm tra bảo dưỡng theo quy định hàng hải khắt khe và chi phí lớn.

Công an Thành phố đã bố trí tuyển chọn những cán bộ có năng lực, nghiệp vụ tốt nhất vào Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ, tuy nhiên, do thiếu biên chế và quy định về định biên quân số nên chưa bố trí được cán bộ chuyên trách, cán bộ, chiến sỹ thuộc Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ còn phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ công tác chuyên môn của đơn vị nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác huấn luyện và hoạt động của tổ đặc biệt tinh nhuệ.

Cán bộ, chiến sỹ thuộc Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ hiện đang sử dụng các phương tiện, trang thiết bị thông dụng hiện có của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, chưa đáp ứng được yêu cầu tham gia giải quyết các vụ việc chữa cháy,

CNCH khó khăn, phức tạp. Các trang thiết bị phương tiện chiến đấu đã qua thời gian dài hoạt động, thường xuyên bị hỏng hóc, sự cố gây khó khăn cho công tác thường trực chiến đấu.

Cán bộ, chiến sỹ trong Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ được huấn luyện với cường độ rất cao, luyện tập thể lực nặng nhọc và tập luyện trong môi trường nguy hiểm, độc hại và thường xuyên xa gia đình. Tuy nhiên, chế độ chính sách hiện hưởng của lực lượng này đang giống như các cán bộ, chiến sỹ chữa cháy và CNCH khác, chưa có quy định cụ thể về chế độ chính sách và phụ cấp phù hợp, do đó cũng ảnh hưởng phần nào đến tâm lý cán bộ, chiến sỹ, dẫn đến hiệu quả, chất lượng của công tác huấn luyện chưa cao.

3. Với những khó khăn, vướng mắc như trên, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an TP Hải Phòng đề xuất một số giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ như sau:

Một là, tiếp tục bám sát các chỉ đạo về công tác huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH; triển khai có hiệu quả Thông tư số 02/2023/TT-BCA ngày 13/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an và các hướng dẫn nghiệp vụ về công tác huấn luyện của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an. Chủ động huấn luyện chuyên đề, toàn diện cho cán bộ, chiến sỹ đặc biệt là cán bộ, chiến sỹ Tổ Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ. Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới phương pháp, biện pháp trong công tác huấn luyện; chủ động rà soát, xây dựng, bổ sung đối với các giáo án, giáo trình huấn luyện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu, nhiệm vụ của lực lượng Chữa cháy và CNCH. Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương thực hiện tốt quy định huấn luyện thường xuyên, định kỳ, chuyên sâu cho cán bộ, chiến sỹ làm công tác chữa cháy và CNCH theo chỉ đạo, hướng dẫn của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, đảm bảo đúng đối tượng, thời gian và nội dung huấn luyện. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an các quận, huyện, các Đội PCCC&CNCH đều phải xây dựng Kế hoạch huấn luyện hàng năm, 06 tháng, hàng tháng theo sát công tác huấn luyện của Thông tư 02 và chỉ đạo của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an. Tham mưu Bộ Công an xây dựng Kế hoạch huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH chuyên sâu riêng biệt dành cho lực lượng Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ.

Hai là, làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ thuộc Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ, trong đó tập trung giáo dục về tinh thần trách nhiệm, tinh thần dũng cảm dám đương đầu với khó khăn, thử thách, hy sinh, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; tiếp tục duy trì và phát huy các mô hình quản lý, thi đua trong các hoạt động liên quan đến công tác chữa cháy và CNCH, công tác huấn luyện, công tác bảo trì, bảo dưỡng phương tiện. Khen thưởng, động viên kịp thời cá nhân, đơn vị có thành tích trong công tác; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm các tồn tại, hạn chế. Chất lượng công tác chữa cháy, CNCH và công tác huấn luyện nghiệp vụ là tiêu chí quan trọng trong việc xét phân loại cán bộ, phân loại thi đua hàng năm của cán bộ, chiến sỹ và của các đội công tác. Thường xuyên củng cố, kiện toàn về tổ chức đối với Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ để phát huy tối đa sức mạnh của lực lượng, phương tiện trong công tác chữa cháy và CNCH;

Ba là, đề nghị Bộ Công an, Trường Đại học PCCC, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH hàng năm mở các lớp huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy và CNCH chuyên sâu riêng biệt cho lực lượng Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ tại Công an các địa phương. Tại địa phương trong điều kiện tinh giảm biên chế, định biên quân số, Công an các đơn vị địa phương phải sắp xếp nhiệm vụ hợp lý, cử cán bộ, chiến sỹ tham gia các lớp tập huấn, huấn luyện trong và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực thực tiễn cho cán bộ, chiến sỹ. Cử cán bộ có kinh nghiệm, có kỹ năng sư phạm tốt để trực tiếp truyền đạt, huấn luyện hoặc trực tiếp giám sát công tác này, đảm bảo đầy đủ các yêu cầu đề ra từ giáo án, phương pháp, tổ chức thực hiện…. Trong quá trình huấn luyện, tổ chức kiểm tra đánh giá nghiêm túc, đầy đủ các nội dung huấn luyện. Đối với cán bộ, chiến sỹ còn chưa thành thạo

về kỹ năng, chiến thuật, kỹ thuật nghiệp vụ, bố trí luyện tập ngoài giờ để hoàn thiện kiến thức, kỹ năng. Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí huấn luyện đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác huấn luyện.

Bốn là, đề nghị Bộ Công an, UBND thành phố tiếp tục quan tâm, dành nguồn lực đầu tư kinh phí, mua sắm phương tiện, trang thiết bị, vật tư và chế độ chính sách cho cán bộ, chiến sỹ làm nhiệm vụ chữa cháy và CNCH nói chung và Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ nói riêng; đảm bảo Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ được trang bị các phương tiện, trang thiết bị chiến đấu tiên tiến, cơ động, hiện đại, khả năng tác chiến cao để thực hiện các nhiệm vụ xử lý tình huống, sự cố có tính chất phức tạp, đặc thù. Trang bị các dụng cụ tập luyện thể lực nhằm nâng cao sức bền, sự dẻo dai, sức chiến đấu trong mọi điều kiện khó khăn, phức tạp của các vụ cháy nổ, sự cố, tai nạn. Xây dựng các mô hình cháy, sự cố, tai nạn sát thực tế cho cán bộ, chiến sỹ tập luyện thao tác thuần thục các chiến kỹ thuật, kỹ năng xử lý tình huống như: xây dựng mô hình nhà liên kế cháy bằng các container, mô hình xe bồn cháy, mô hình nhà cao tầng, bể bơi phục vụ công tác huấn luyện các nội dung bơi, lặn tìm kiếm nạn nhân….

Năm là, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ đối với các phương tiện cơ giới trong việc dẫn đường, luồng hàng hải nhằm đảm bảo khoảng cách di chuyển nhanh nhất, tránh các tuyến đường mật độ giao thông lớn, cung cấp nhanh, chính xác nguồn nước phục vụ chữa cháy. Đồng thời tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế, nâng cao hiệu quả trong công tác nghiên cứu, ứng dụng các phương tiện mới, hiện đại, các chất chữa cháy mới để phục vụ công tác chữa cháy và CNCH. Thường xuyên tổ chức, trao đổi kinh nghiệm trong công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn. Tăng cường cử cán bộ, chiến sỹ tham gia các khóa học, tập huấn chuyên môn, tham gia các hội thi tại các nước khi có điều kiện….

Sáu là, tổ chức diễn tập, thực tập các phương án chữa cháy, CNCH phức tạp, phối hợp nhiều lực lượng có lồng ghép với các tình huống chữa cháy, CNCH phức tạp trên cạn và dưới nước đảm bảo sát với thực tế cũng như những tình huống có nguy cơ cao xảy ra. Duy trì thường xuyên tổ chức học tập phương án chữa cháy và CNCH của các cơ sở trên địa bàn, đặc biệt là các cơ sở lớn, có tính chất hoạt động phức tạp để cán bộ, chiến sỹ trong tổ nắm bắt được chi tiết, rõ ràng về cơ sở để xử lý tốt khi có sự cố xảy ra tại cơ sở đó.

Bảy là, thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết hoạt động của Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ để rút ra những bài học kinh nghiệm, phát huy những kết quả, khắc phục tồn tại, điều chỉnh nội dung chương trình huấn luyện, nhiệm vụ công tác, trang bị phương tiện phù hợp với điều kiện thực tế để phát huy có hiệu quả công tác chữa cháy và CNCH.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2023), *Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 ngày 15/3/2023 của Đảng uỷ Công an Trung ương về xây dựng lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại*, Hà Nội.

2. Bộ Công an (2024), *Kế hoạch số 423/KH-BCA-C07 ngày 28/8/2024 của Bộ Công an về việc triển khai thí điểm Tổ Cảnh sát Chữa cháy và CNCH đặc biệt tinh nhuệ và để đảm bảo cho công tác chữa cháy và CNCH*, Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx

Ngày nhận bài: 21/01/2025; Ngày thẩm định: 17/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY CÁC HỌC PHẦN CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGÀNH PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Thượng tá, TS ĐÀO ANH TUẤN
Phó Trưởng khoa Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trường Đại học PCCC
*Tác giả liên hệ: Đào Anh Tuấn (Email: daotuanpccc@gmail.com)

Tóm tắt: *Ngành Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là một trong những lĩnh vực quan trọng trong xã hội hiện đại, đặc biệt trong bối cảnh đô thị hóa nhanh chóng và tình hình biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp. Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII về "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới", Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy luôn tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, đặc biệt là các học phần liên quan đến chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nhằm đáp ứng các yêu cầu đào tạo cán bộ ngành phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong giai đoạn hiện nay.*

Từ khoá*: đổi mới, phương pháp, giảng dạy, đào tạo, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.*

Abstract*: Fire and rescue industry service is one of the critical sectors in modern society, particularly in the context of rapid urbanization and increasingly complex climate change. In accordance with Resolution No. 12-NQ/TW dated March 16, 2022, issued by the 13th Politburo - titled "Promoting the building of a truly clean, strong, regular, elite, and modern People's Police Force to meet the requirements of tasks in the new situation"—the University of Fire Prevention and Fighting has consistently pioneered innovative teaching methods with special emphasis placed on developing modules related to firefighting and rescue to effectively address the evolving training needs of officials within this vital sector.*

Keywords*: innovation, methods, teaching, training, fire, rescue.*

1. Đặt vấn đề

Ngành phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) là một trong những lĩnh vực quan trọng trong xã hội hiện đại, đặc biệt trong bối cảnh đô thị hóa nhanh chóng và tình hình biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp. Việc đào tạo cán bộ có trình độ chuyên môn cao và kỹ năng thực hành vững vàng là một yếu tố then chốt để đảm bảo hiệu quả trong công tác phòng ngừa và ứng phó với các sự cố. Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy – Bộ Công an là cơ sở giáo dục đại học đầu ngành ở Việt Nam, có sứ mạng là đào tạo nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng kiến thức, huấn luyện chuyên sâu nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ góp phần đảm bảo an ninh trật tự, phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước. Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII về "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới", Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy luôn tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, đặc biệt là các học phần liên quan đến chữa

cháy và CNCH nhằm đáp ứng các yêu cầu đào tạo cán bộ ngành PCCC&CNCH trong giai đoạn hiện nay.

2. Tình hình giảng dạy các học phần về chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Theo chức năng, nhiệm vụ, Khoa Chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ là đơn vị giáo dục trong nhà trường được giao thực hiện giảng dạy các học phần, môn học về chữa cháy và CNCH cho các hệ Thạc sỹ, Đại học Chính quy trong và ngoài ngành Công an, Đại học Văn bằng 2 trong và ngoài ngành Công an, Đại học hệ vừa làm, vừa học trong và ngoài ngành Công an, Liên thông từ Trung cấp lên Đại học trong và ngoài ngành Công an, Trung cấp trong và ngoài ngành Công an. Các học phần, môn học về chữa cháy và CNCH có những đặc điểm đặc thù, phản ánh tính chất nguy hiểm, khẩn cấp và yêu cầu thực tế của công việc trong lĩnh vực này như: học viên thường xuyên tham gia các buổi thực hành, mô phỏng các tình huống khẩn cấp; đòi hỏi khả năng xử lý tình huống linh hoạt, ra quyết định nhanh chóng trong các tình huống diễn ra ở nhiều bối cảnh khác nhau như: trên cao, dưới nước, trong không gian kín hoặc môi trường hóa chất nguy hiểm. Chính vì vậy, học viên học các học phần chữa cháy và CNCH phải có thể lực tốt để đáp ứng công việc, phải được rèn luyện khả năng giữ bình tĩnh, phối hợp nhóm và ra quyết định trong tình huống nguy cấp và có khả năng làm việc nhóm chặt chẽ. Hiện nay, các học phần về chữa cháy và CNCH được tổ chức dạy học dưới hình thức giảng lý thuyết hoặc thực hành, thảo luận. Trong đó, đáp ứng yêu cầu thực tế của công tác chữa cháy, CNCH, phương pháp giảng dạy các học phần chuyển mạnh từ giáo dục chủ yếu truyền thụ kiến thức sang giáo dục bồi dưỡng phẩm chất và phát triển năng lực người học, từ giáo dục khép kín sang giáo dục mở. Trong đào tạo, tăng cường các hoạt động thực hành, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Các giáo viên trong Khoa đã tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, xây dựng môi trường sư phạm, môi trường giáo dục lành mạnh, nâng cao chất lượng giảng dạy như: tăng cường ứng dụng giáo án điện tử, công nghệ thông tin trong giảng dạy, khai thác và sử dụng hiệu quả các trang thiết bị, phương tiện trong giảng dạy thực hành. Các giáo viên thực hiện nghiêm quy chế đào tạo trong giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của học viên; đảm bảo tuyệt đối an toàn trong huấn luyện thực hành, thường xuyên trao đổi học tập lẫn nhau, tìm tòi cải tiến phương pháp giảng dạy góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Tuy nhiên, hiện nay, phương pháp giảng dạy truyền thống trong các học phần chữa cháy, CNCH vẫn còn được áp dụng, các phương pháp này nặng tính lý thuyết và chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu về tính thực tiễn. Trong khi đó, tình huống thực tế trong các vụ cháy và CNCH thường rất đa dạng và phức tạp. Việc đào tạo không chỉ dừng lại ở việc truyền tải kiến thức mà còn cần phát triển các kỹ năng thực hành, ứng dụng linh hoạt trong mọi tình huống. Ngoài ra, với sự phát triển của khoa học công nghệ, các trang thiết bị chữa cháy và CNCH hiện đại ngày càng được sử dụng phổ biến. Tuy nhiên, hệ thống giảng dạy hiện tại còn thiếu các mô hình thực hành và phương tiện hỗ trợ đầy đủ để sinh viên có thể tiếp cận với những công nghệ này một cách hiệu quả.

3. Một số biện pháp đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Để nâng cao chất lượng đào tạo, cần chú trọng đổi mới cả về nội dung lẫn phương pháp giảng dạy trong các học phần chữa cháy và CNCH, trong đó phương pháp giảng dạy đóng vai trò rất quan trọng. Dưới đây là một biện pháp đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần chữa cháy và CNCH nhằm đáp ứng các yêu cầu trong giai đoạn hiện nay:

Một là, cấp ủy, lãnh đạo thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho các giáo viên trong Khoa, giúp các giáo viên nhận thức đúng về vai trò, tầm quan trọng của việc đổi mới phương pháp giảng dạy nói chung và đối với các học phần chữa cháy, CNCH nói riêng. Cấp ủy, lãnh đạo thường xuyên tổ chức các cuộc họp chuyên môn tại Khoa với chủ đề đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần/môn học khoa phụ trách. Mời các nhà giáo trong và ngoài trường có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy để cùng nhau thảo luận đưa ra các phương pháp dạy học tích cực, từ đó các giáo viên sẽ có những kinh nghiệm đối với từng nhóm phương pháp để áp dụng vào trong quá trình giảng dạy của mình.

Hai là, cấp ủy, lãnh đạo khoa, cùng các đảng viên đã có kinh nghiệm sẽ hướng dẫn các đồng chí

trong Khoa về hồ sơ dạy giỏi, phương pháp giảng dạy để các đồng chí tham gia đạt được kết quả tốt nhất. Đồng thời đề xuất phòng chức năng tiếp tục mở các lớp tập huấn về nghiệp vụ xây dựng hồ sơ giáo án, nghiệp vụ sư phạm, đổi mới phương pháp dạy học cho đảng viên.

Ba là, cấp ủy, lãnh đạo Khoa tăng cường công tác tổ chức dự giờ, kiểm tra đánh giá công tác giảng dạy của các đảng viên trong Khoa. Đẩy mạnh công tác phân công giáo viên đi thực tế, luân chuyển tại các đơn vị địa phương nhằm học hỏi và tích lũy kiến thức thực tiễn phục vụ công tác giảng dạy. Tiếp tục tham mưu đề xuất Ban Giám hiệu và các đơn vị chức năng quan tâm, đầu tư trang bị các phương tiện, mô hình phục vụ cho giảng dạy thực hành chữa cháy và CNCH, đặc biệt là các mô hình giảng dạy, huấn luyện thực hành tại Cơ sở 1.

Bốn là, tăng cường áp dụng công nghệ, đặc biệt là các phần mềm hỗ trợ giảng dạy chỉ huy chữa cháy (hình 1), công nghệ thực tế ảo (VR) và mô phỏng vào giảng dạy. Việc sử dụng phần mềm, công nghệ thực tế ảo và mô phỏng có thể giúp người học trải nghiệm và thực hành trong các tình huống cháy, nổ hoặc cứu nạn phức tạp mà không cần phải đối mặt với nguy cơ thực sự. Công nghệ này cho phép người học tham gia vào quá trình xử lý các tình huống như thoát hiểm trong đám cháy, sử dụng thiết bị chữa cháy hay sơ tán nạn nhân trong điều kiện an toàn.

Hình 1: Giao diện phần mềm hỗ trợ giảng dạy chỉ huy chữa cháy.

Năm là, giao chỉ tiêu cho các giảng viên trong khoa thực hiện giảng dạy gắn với tình huống nghiệp vụ, học tập qua tình huống và thực hành. Các bài học được xây dựng dựa trên các tình huống thực tế sẽ giúp học viên hiểu sâu hơn về quy trình xử lý sự cố. Hơn nữa, việc tổ chức các buổi diễn tập thực tế, mô phỏng các sự cố có thật giúp học viên phát triển kỹ năng phản ứng nhanh, làm quen với áp lực và thực hành hiệu quả.

4. Kết luận

Việc đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần chữa cháy và CNCH là một bước đi chiến lược nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo cán bộ có trình độ cao, có thể ứng phó với những thách thức ngày càng lớn của xã hội hiện đại. Sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, ứng dụng công nghệ và các mô hình giảng dạy tiên tiến không chỉ nâng cao chất lượng đào tạo mà còn giúp lực lượng PCCC&CNCH sẵn sàng đối phó với các tình huống khẩn cấp một cách chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII về "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới"*, Hà Nội.

2. https://daihocpccc.bocongan.gov.vn.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx
Ngày nhận bài: 21/01/2025; Ngày thẩm định: 17/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CHO CÔNG AN CẤP XÃ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Đại tá, PGS, TS HOÀNG NGỌC HẢI
Trưởng khoa Nghiệp vụ cơ bản, Trường Đại học PCCC
Tác giả liên hệ: Hoàng Ngọc Hải (Email: hoanghait34@gmail.com)

***Tóm tắt**: Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Công an nhân dân các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay là rất cần thiết. Bài viết tập trung phân tích làm rõ ý nghĩa tầm quan trọng của công tác này cũng như những bất cập, khó khăn và yêu cầu đặt ra, từ đó đề xuất một số giải pháp, biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho Công an cấp xã.*

***Từ khoá**: Công an cấp xã; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ.*

***Abstract**: It is imperative that People's Police forces at all levels receive comprehensive professional training in fire and rescue to meet current operational demands effectively. This article systematically examines the significance of this practice by analyzing its importance and the associated shortcomings, challenges, and requirements. Also, it proposes a series of solutions and measures to enhance both the efficiency and quality of training for commune-level police.*

***Keywords**: Commune-level police; fire and rescue; professional training.*

1. Công an xã, phường, thị trấn (gọi chung là Công an cấp xã) thuộc hệ thống tổ chức của Công an nhân dân, có trách nhiệm tham mưu với Công an cấp trên, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn cấp xã theo quy định; trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, xây dựng lực lượng Công an cấp xã cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Trong lĩnh vực công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH), Công an cấp xã có vai trò quan trọng trong tổ chức thực hiện, quản lý công tác PCCC&CNCH trên địa bàn cấp xã theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an. Các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH đã quy định trách nhiệm của các chủ thể có liên quan đến công tác quản lý về PCCC&CNCH, trong đó ở cấp chính quyền cơ sở đã có quy định trách nhiệm của UBND cấp xã, theo đó đã quy định Danh mục các cơ sở do UBND cấp xã quản lý về PCCC (Phụ lục IV, Nghị định số 50/2024/NĐ-CP). Trên cơ sở các quy định của pháp luật và danh mục cơ sở thuộc diện quản lý, UBND cấp xã giao cho Công an cấp xã giúp UBND cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc Phụ lục IV. Như vậy cho thấy, cùng với các lĩnh vực an ninh, trật tự khác ở địa bàn cơ sở thì việc học tập, nghiên cứu các kiến thức, kỹ năng về PCCC&CNCH, hay nói cách khác là công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho Công an cấp xã nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra là rất cần thiết và vô cùng

quan trọng, cần phải được quan tâm và đầu tư. Chỉ khi được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH thì công tác này mới có chiều sâu và Công an cấp xã mới hoạt động có hiệu quả được, góp phần vào thực hiện thành công Nghị quyết số 12 của Bộ Chính trị về xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

2. Thời gian qua, nhất là sau khi có Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, thực hiện chủ trương, chỉ đạo của Bộ Công an và hướng dẫn của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Công an các đơn vị địa phương đã tổ chức rà soát, phân loại cơ sở trên cơ sở đó, tùy theo đặc điểm, tình hình của từng địa phương, Công an tỉnh đã có kế hoạch phân công, phân cấp quản lý đối với các đối tượng thuộc diện quản lý của Công an nhân dân và UBND cấp xã (mà trực tiếp, nòng cốt là Công an cấp xã). Tiếp đó, sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 50/2024/NĐ-CP, các đơn vị, Công an địa phương lại tiếp tục rà soát, phân loại, kịp thời phân công, phân cấp theo các quy định của pháp luật hiện hành. Quá trình tổ chức triển khai thực hiện cơ bản đáp ứng yêu cầu. Tuy nhiên, đối với địa bàn cấp xã, việc triển khai thực hiện vẫn còn nhiều hạn chế, trong đó đặc biệt là do trình độ, năng lực của Công an cấp xã, nhất là kiến thức, nghiệp vụ chuyên ngành PCCC&CNCH. Mặc dù các đơn vị chức năng của Bộ đã ban hành nhiều tài liệu tập huấn, Công an các đơn vị, địa phương đã tổ chức cấp phát tài liệu bồi dưỡng và tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho Công an cấp xã trong công tác PCCC&CNCH, nhưng kiến thức, kỹ năng quản lý cũng như nhận thức của Công an cấp xã về vấn đề này chưa cao. Bên cạnh đó, chưa có chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC&CNCH riêng cho Công an cấp xã cũng là một trong những nguyên nhân của những hạn chế trong thời gian qua. Để giải quyết bất cập, vướng mắc trong công tác PCCC&CNCH ở địa bàn cấp xã, một số ít đơn vị, địa phương đã tăng cường cán bộ được đào tạo chuyên sâu về PCCC&CNCH cho Công an cấp xã, từ đó củng cố tổ chức bộ máy cũng như đội ngũ cán bộ làm công tác PCCC&CNCH. Mặt khác, cùng với Công an cấp xã, các lực lượng Dân phòng, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đã được huấn luyện, trang bị các kiến thức cơ bản về PCCC&CNCH đã góp phần giúp lực lượng Công an cấp xã trong công tác PCCC&CNCH.

3. Như trên đã đề cập, việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho Công an cấp xã là rất cần thiết. Để thực hiện công tác này có hiệu quả, có chất lượng, cần tập trung chú ý một số vấn đề sau:

Cần xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng dài hạn, ngắn hạn về nghiệp vụ PCCC&CNCH cho Công an cấp xã. Để thực hiện được đề xuất này, Bộ Công an và các đơn vị chức năng của Bộ chỉ đạo cơ sở đào tạo mà cụ thể là Trường Đại học PCCC xây dựng chương trình đào tạo cho Công an cấp xã chuyên ngành PCCC&CNCH, trước mắt tập trung vào chương trình ngắn hạn hàng năm, sau đó là chương trình dài hạn (Đại học, Trung cấp). Chương trình này sẽ có nhiều điểm khác biệt so với các chương trình khác, đó là đối tượng là Công an cấp xã. Đối với chương trình ngắn hạn mang tính bồi dưỡng thì tập trung vào các kiến thức, kỹ năng quản lý công tác PCCC&CNCH cũng như các kiến thức cơ bản về chữa cháy, CNCH, trong đó nhấn mạnh đến các kỹ năng quản lý đối với cơ sở thuộc danh mục Phụ lục IV thuộc trách nhiệm của UBND cấp xã, cụ thể là công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình, công tác tham mưu, đề xuất, công tác kiểm tra, tuyên truyền, công tác huấn luyện, bồi dưỡng, công tác xây dựng, thực tập phương án, công tác điều tra, xử lý vụ cháy…. Thời gian bồi dưỡng từ 07 đến 10 ngày. Đối với cán bộ đã được đào tạo chuyên ngành PCCC&CNCH thì cần bồi dưỡng để cập nhật kiến thức cũng như có kỹ năng sâu hơn về nghiệp vụ chuyên môn. Trên cơ sở chương trình bồi dưỡng ngắn hạn, cần tiếp tục nghiên cứu xây dựng chương trình dài hạn ở trình độ cao hơn. Nếu đã có trình độ Trung cấp thì cần tiếp tục đào tạo chuyên sâu trình độ đại học PCCC&CNCH, nếu đã có trình độ đại học, chưa qua đào tạo chuyên ngành PCCC&CNCH cần thiết được đào tạo văn bằng 2 Đại học PCCC. Thống kê, rà soát để mỗi Công an cấp xã có ít nhất một cán bộ được đào tạo chuyên ngành PCCC&CNCH.

Các cơ quan chức năng của Bộ, cần tham mưu với Bộ để tăng nguồn chỉ tiêu đào tạo cho Trường Đại

học PCCC, trong đó có chỉ tiêu đào tạo nguồn nhân lực cho Công an cấp xã, có thể linh hoạt trong quá trình tổ chức đào tạo theo từng khu vực, vùng miền hoặc đào tạo tại chỗ cho từng địa phương, bảo đảm cho các địa phương có đủ cán bộ thực thi nhiệm vụ về PCCC&CNCH khi UBND cấp xã giao nhiệm vụ quản lý các cơ sở thuộc Phụ lục IV Nghị định số 50/2024/NĐ-CP. Hiện nay, thực hiện nhiệm vụ đào tạo Trung cấp lý luận chính trị cho Công an các đơn vị, địa phương, cần nghiên cứu tăng chỉ tiêu đào tạo và cùng với đó, các đơn vị được giao nhiệm vụ giảng dạy cho đối tượng này, nên lồng ghép các kiến thức về pháp luật PCCC và CNCN, các kiến thức về quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cũng như lồng ghép kỹ năng lãnh đạo, quản lý trong công tác PCCC&CNCH vào các môn học được phân công một cách phù hợp để vẫn bảo đảm mục tiêu chương trình đào tạo đối với loại hình này.

Đối với bộ máy đội ngũ Công an cấp xã hiện nay, cần tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đánh giá một cách tổng thể về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng thực hiện nhiệm vụ tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về PCCC&CNCH ở địa bàn cấp xã. Căn cứ quy định của ngành thì chưa có tổ Cảnh sát PCCC&CNCH ở Công an cấp xã, về lâu dài căn cứ vào đặc điểm địa bàn cần thiết nên có tổ này, nếu chưa có thì nên giao cán bộ chuyên trách công tác PCCC&CNCH ở địa bàn cấp xã trực thuộc Tổ Cảnh sát khu vực. Yêu cầu đặt ra đối với cán bộ làm công tác này là biết thực hiện đầy đủ các mặt công tác, biện pháp nghiệp vụ về PCCC&CNCH: từ công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình, tham mưu, đề xuất, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC&CNCH, kiểm tra, xử lý vi phạm, một số hoạt động điều tra hình sự…. Ngoài ra là các kiến thức chuyên ngành thẩm duyệt, thiết kế, phương tiện, công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ…. Trước mắt vẫn là biết thực hiện các hoạt động phòng cháy, quản lý địa bàn, cơ sở…. Và để thực hiện được yêu cầu trên thì cần thiết phải được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC&CNCH thường xuyên. Có như vậy mới đảm nhận nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH ở địa bàn ở cơ sở khi UBND cấp xã giao nhiệm vụ.

Các chuyên gia, các nhà khoa học lý luận và thực tiễn, cần tiếp tục nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện hoặc biên soạn mới tài liệu chuyên sâu về các khía cạnh nghiệp vụ PCCC&CNCH cho Công an cấp xã. Trên cơ sở các tài liệu đã được ban hành là các chuyên đề, sổ tay, cẩm nang… cần tiếp tục nghiên cứu, khai thác, bổ sung, chỉnh lý đúc rút lý luận, trình bày kỹ năng, thao tác, quy trình một cách cụ thể, tường minh, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tiếp cận, nghiên cứu cũng như gắn chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn công tác PCCC&CNCH tại địa bàn cơ sở.

Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, vận dụng các kỹ thuật dạy học tích cực vào trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho Công an cấp xã. Căn cứ vào đối tượng người học để giảng viên điều chỉnh và sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học thích hợp vào quá trình đào tạo, tránh dập khuôn một cách máy móc. Quan trọng nhất là hiệu quả của việc sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học vào trong từng nội dung giảng dạy, không chỉ kích thích tư duy người học mà người học còn được trang bị kỹ năng cần thiết phục vụ công tác cũng như xử lý các tình huống trong công tác PCCC&CNCH.

Đội ngũ giảng viên cũng như bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ quá trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH. Để thực hiện được biện pháp này, cần thiết có đội ngũ giáo viên đủ năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ về luật, quản lý và chuyên ngành PCCC&CNCH; am hiểu kiến thức thực tiễn ở địa bàn cấp xã; có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy. Căn cứ vào đặc điểm đối tượng người học, các đơn vị giáo dục cần bố trí giảng viên cho phù hợp. Các điều kiện, trang thiết bị phục vụ học tập cũng cần được quan tâm, đầu tư, mua sắm; các học liệu cần được bổ sung, nghiên cứu và hoàn thiện, vừa bảo đảm về số lượng và đạt yêu cầu về chất lượng, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho Công an cấp xã, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2024), *Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Phòng cháy và chữa cháy*, Hà Nội.

2. Bộ Công an (2022), *Thông tư số 45/2022/TT-BCA ngày 01/11/2022 của Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an xã, phường, thị trấn,* Hà Nội

3. Bộ Công an (2022), *Tài liệu bồi dưỡng Công an xã (tập 1, 2)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx
Ngày nhận bài: 22/01/2025; Ngày thẩm định: 23/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TIẾNG ANH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY ĐÁP ỨNG MỤC TIÊU XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN THẬT SỰ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH, CHÍNH QUY, TINH NHUỆ, HIỆN ĐẠI

Thượng tá, ThS TRẦN VĂN AN
Trưởng khoa Khoa học cơ bản và Ngoại ngữ, Trường Đại học PCCC
*Tác giả liên hệ: Trần Văn An (Email: antv79@gmail.com)

***Tóm tắt**: Bài viết này đề cập những thuận lợi, khó khăn trong việc áp dụng chuẩn đầu ra môn tiếng Anh tại Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. Trên cơ sở đó, tác giả đưa ra một số kiến nghị nhằm thực hiện tốt chuẩn đầu ra tiếng Anh nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao năng lực tiếng Anh cho học viên, góp phần xây dựng nguồn nhân lực phòng cháy chữa cháy theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị.*

***Từ khoá**: chuẩn đầu ra, tiếng Anh, đào tạo, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy.*

***Abstract**: This article discusses the enablers and barriers in implementing the English graduation benchmark policy at the University of Fire Prevention and Fighting. Accordingly, the author makes a number of recommendations to achieve students' English learning outcomes, and improve English teaching quality, contributing to developing human resources for fire prevention and fighting following Resolution No. 12-NQ/TW of the Politburo.*

***Keywords**: graduation benchmark, English, teaching, University of Fire Prevention and Fighting.*

1. Đặt vấn đề

Ngày 16/3/2022 Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 12-NQ/TW về "đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân (CAND) thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới" với mục tiêu tổng quát là: *"Phấn đấu đến năm 2030 lực lượng Công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, hiện đại"*. Trong đó, xây dựng lực lượng CAND hiện đại đòi hỏi nghiên cứu ứng dụng những thành tựu khoa học, công nghệ của thế giới phục vụ cho công tác, đầu tư cơ sở vật chất hiện đại và đào tạo cán bộ chiến sỹ có trình độ tương ứng với bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế [9]. Để thực hiện được mục tiêu này, nâng cao năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh cho cán bộ chiến sỹ Công an là nhiệm vụ có vai trò hết sức quan trọng. Năng lực tiếng Anh thường được gắn với sự phát triển kinh tế, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế [8]. Vì vậy, Đề án "Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030 trong CAND" nêu rõ: "Phấn đấu đến năm 2030, đa số cán bộ, chiến sỹ trong CAND có đủ khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong công việc và làm việc trong môi trường quốc tế" [1].

Nhận thức được tầm quan trọng của ngoại ngữ trong công tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng

cao, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trong thời kỳ hội nhập, Bộ Công an luôn quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, hướng dẫn nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng. Gần đây nhất, Bộ ban hành Hướng dẫn số 11/HD-BCA-X02 ngày 11/07/2022 về xây dựng chuẩn đầu ra (CĐR) của chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học trong Công an nhân dân [2]. Trong đó, quy định CĐR ngoại ngữ là có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam với trình độ Đại học và có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam đối với trình độ Thạc sỹ. Đối với Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC), quy định CĐR đối với các hệ đào tạo trong đó có CĐR với năng lực tiếng Anh đã được ban hành và thực hiện chính thức từ năm 2015. Các chương trình đào tạo các trình độ Đại học và Thạc sỹ tại Trường Đại học PCCC được xây dựng lại gần đây đều tuân thủ theo hướng dẫn của Bộ Công an. Đánh giá quá trình đào tạo theo hướng đáp ứng CĐR là một hình thái đánh giá hiện đại, xuất phát từ đường hướng giáo dục theo sản phẩm đầu ra (outcome-based education) [12]. CĐR đóng vai trò quan trọng như tạo cơ sở để xây dựng chương trình đào tạo, lựa chọn giáo trình tài liệu giảng dạy và học tập; là thước đo để đánh giá năng lực người học, thông qua đó để đánh giá chất lượng dạy và học, đồng thời giúp đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo.

Thực tế áp dụng CĐR tiếng Anh tại Trường Đại học PCCC có một số thuận lợi, bước đầu tạo chuyển biến trong nhận thức, hành động của giảng viên và học viên. Chất lượng dạy và học môn tiếng Anh đã có những thay đổi tích cực. Tuy nhiên, việc thực hiện giảng dạy học tập đáp ứng CĐR theo quy định còn bộc lộc nhiều khó khăn, bất cập. Vì vậy bài viết này đề cập những thuận lợi, khó khăn trong việc áp dụng CĐR môn tiếng Anh. Trên cơ sở đó, tác giả đưa ra một số kiến nghị nhằm thực hiện tốt CĐR tiếng Anh nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao năng lực tiếng Anh cho học viên, góp phần xây dựng nguồn nhân lực PCCC theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị.

2. Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện chuẩn đầu ra tiếng Anh tại Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy

2.1. Thuận lợi

Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đề cao và trò ngoại ngữ đặc biệt là tiếng Anh trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay; vì vậy luôn quan tâm chỉ đạo và đề ra giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh. Ngoài việc chỉ đạo xây dựng và áp dụng CĐR các trình độ đào tạo trong đó có năng lực tiếng Anh của học viên, nhà trường giao cho các đơn vị chức năng tổ chức đánh giá chuẩn đầu vào và giao cho Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học (nay là Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, đào tạo lái xe, ngoại ngữ, tin học) tổ chức giảng dạy tăng cường cho học viên không đạt chuẩn tiếng Anh đầu vào (Bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam). Nhà trường quan tâm đầu tư hoặc đề xuất Bộ công an đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho giảng dạy, học tập như phòng thực hành ngoại ngữ, thiết bị nghe, nhìn. Bên cạnh đó, giảng viên tiếng Anh được tạo điều kiện tham gia học tập, đi thực tế để nâng cao trình độ. Các cuộc thi tiếng Anh được tổ chức hàng năm góp phần thúc đẩy phong trào học tiếng Anh trong học viên. Trong các hoạt động dạy giỏi cấp trường, cấp bộ, lãnh đạo nhà trường ưu tiên mời chuyên gia sư phạm trong lĩnh vực giảng dạy ngoại ngữ đến đánh giá bài giảng giảng viên Khoa Khoa học cơ bản và ngoại ngữ (Khoa 2).

Một yếu tố quan trọng để có thể thực hiện thành công CĐR tiếng Anh đó chính đội ngũ giảng viên. Có thể nói yếu tố con được xác định là yếu tố quan trọng quyết định sự thành công trong đổi mới giáo dục. Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020" được phê duyệt theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ là minh chứng cho điều này. Một trong mục tiêu quan trọng của Đề án là đào tạo nâng cao năng lực của đội ngũ giáo viên (Le, 2020) vì tại thời điểm bắt đầu thực hiện đề án chỉ có khoảng 10% trong số 80.000 giáo viên tiếng Anh thuộc các trường

công lập trên toàn quốc đạt chuẩn theo quy định [3]. Học giả Le [8] nêu quan điểm tương tự rằng nâng cao năng lực tiếng Anh của học sinh, sinh viên đạt ngưỡng chuẩn đầu ra theo quy định là rất khó khăn do cơ hội tiếp cận tiếng Anh và nguồn giáo viên chất lượng cao không đồng đều trên cả nước. Giảng viên tiếng Anh tại Khoa Khoa học cơ bản và ngoại ngữ, Trường Đại học PCCC nhìn chung có tuổi đời tương đối trẻ, năng động, nhiệt huyết, tích cực đổi mới, sáng tạo trong giảng dạy. Đặc biệt các đồng chí có năng lực tiếng Anh tốt, tương đối đồng đều ở tất cả các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Điều này rất quan trọng vì khi đào tạo theo CĐR học viên sẽ được đánh giá tất cả các kỹ năng này.

Quy định về CĐR dựa trên Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (VSTEP) nên có mô tả chi tiết và rõ ràng cho từng bậc, giúp người học, giáo viên, và các Nhà trường dễ dàng hiểu và áp dụng. Mỗi bậc trong khung năng lực này mô tả cụ thể những kỹ năng ngôn ngữ cần đạt được trong các lĩnh vực như nghe, nói, đọc, và viết. Căn cứ trên mô tả đó, giảng viên có thể thiết kế chương trình giảng dạy phù hợp với từng trình độ của học viên, lựa chọn phương pháp giảng dạy và tài liệu giảng dạy. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, đánh giá đối với người học được chuẩn hóa; các tiêu chí đánh giá rõ ràng, toàn diện giúp xây dựng hệ thống bài kiểm tra, thi chính xác và khách quan hơn.

2.2. Khó khăn

Ngoài những yếu tố thuận lợi nêu trên, việc thực hiện CĐR gặp rất nhiều khó khăn, bất cập. Về phía cơ chế chính sách, trước đây, thực hiện quy định của Bộ Công an, các trường đều liên kết với các đơn vị được tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để tổ chức đánh giá và cấp chứng chỉ ngoại ngữ cho học viên. Chứng chỉ ngoại ngữ là một trong những điều kiện để xét tốt nghiệp. Đánh giá được thực hiện bởi bên độc lập tạo động lực cho giảng viên và học viên nỗ lực hơn trong dạy và học. Tuy nhiên, Hướng dẫn số 11/HD-BCA-X02 về xây dựng CĐR dùng từ "năng lực ngoại ngữ" thay cho từ "trình độ ngoại ngữ" đối với trình độ đào tạo đại học và văn bản số 1510/X02-P5 thông báo ý kiến của lãnh đạo Bộ về công tác đào tạo chuẩn đầu ra trong các trường CAND có nêu: "Không lấy điều kiện thực hiện chuẩn đầu ra không được cụ thể hóa trong chương trình đào tạo do các trường CAND quy định để xem xét điều kiện tốt nghiệp cho học viên của tất cả các khóa học, hệ học"[5]. Như vậy, văn bản chưa quy định rõ ràng có bắt buộc học viên phải có chứng chỉ VSTEP hoặc tương đương để được xét tốt nghiệp hay không. Đồng thời, học viên cũng không nhất thiết phải đảm bảo yêu cầu trình độ đầu vào. Ngoài ra, các quy định của Bộ Công an và nhà trường cấm sử dụng trang thiết bị như: máy tính, điện thoại trong giờ học cũng gây khó khăn trong việc áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực, công nghệ thông tin, truyền thông trong giảng dạy.

Liên quan đến giảng viên, mặc dù đội ngũ giảng viên về cơ bản đáp ứng yêu cầu trình độ để thực hiện quy định CĐR, nhưng giảng viên chưa được đào tạo một cách bài bản về công tác thi, kiểm tra đánh giá theo CĐR. Một số đồng chí giảng viên đã tham gia các lớp về kiểm tra đánh giá do Cục Đào tạo tổ chức. Tuy nhiên, đối tượng tham gia là giảng viên dạy các môn học khác nhau nên nội dung không tập trung vào kiểm tra đánh giá trong lĩnh vực ngoại ngữ, đặc biệt là đánh giá năng lực dựa trên 04 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết. Vấn đề này càng trở nên quan trọng khi mà Bộ không còn chủ trương bắt buộc các trường tổ chức cho học viên thi lấy chứng chỉ năng lực ngoại ngữ đánh giá CĐR, làm điều kiện tốt nghiệp mà CĐR chỉ thể hiện qua việc học viên hoàn thành tất cả các học phần tiếng Anh. Trong khi đó, chúng ta không thể khẳng định được ngân hàng câu hỏi kiểm tra, thi kết thúc học phần đảm bảo đánh giá chính xác năng lực học viên theo CĐR vì giảng viên hầu như chưa được tập huấn về nội dung này.

Đối với chương trình đào tạo, thời lượng dành cho môn tiếng Anh là 154 tiết giảng (50 phút/1 tiết) dành cho tiếng Anh tổng quát và 75 tiết giảng dành cho tiếng Anh chuyên ngành. Do đó, số tiết giảng trực tiếp thực hiện CĐR là 154 tiết giảng. Trong khi đó, theo đề nghị của tác giả Desveaux [6], để đạt mỗi bậc theo Khung tham chiếu 6 bậc Châu Âu (tương đương VSTEP) cần tối thiểu 200 giờ học trên lớp (tương

đương 240 tiết giảng). Như vậy, thời lượng dành cho môn tiếng Anh không đủ để đạt trình độ CĐR là Bậc 3, ngay cả đối với các học viên đạt trình độ đầu vào là Bậc 2. Trong khi đó, theo kết quả đánh giá của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, đào tạo lái xe, ngoại ngữ, tin học đa số học viên chưa đạt trình độ A1. Nếu không tổ chức kiểm tra phân loại đầu vào và tổ chức học phụ đạo thì việc thực hiện CĐR là bất khả thi.

Yếu tố học viên có lẽ là vấn đề lớn nhất. Qua kết quả đánh giá năng lực đầu vào được thực hiện đầu các khóa học trong những năm vừa qua cho thấy năng lực tiếng Anh đầu vào của học viên trường Đại học PCCC vừa thấp vừa không đồng đều. Kết quả kiểm tra do Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, đào tạo lái xe, ngoại ngữ, tin học tổ chức đối với các khóa D36, D37, D38 Đại học chính quy trong ngành Công an cho thấy chỉ có lần lượt 14%, 20% và 17% học viên đạt trình độ đầu vào là Bậc 2 (trình độ đầu vào tối thiểu để có thể đạt trình độ bậc 3 sau khi kết thúc chương trình chính khóa). Đây là các khóa đào tạo trình độ Đại học chính quy, trong ngành Công an. Thực tế trình độ đầu vào các lớp thuộc hệ đào tạo khác có thể còn thấp hơn. Pham và Bui [10] cho rằng việc áp dụng CĐR đối với tất cả các đối tượng mà không xét đến các yếu tố liên quan đến giảng dạy và học tập là chính sách quá tham vọng và không khả thi. Trình độ đầu vào thấp, không đồng đều sẽ gây khó khăn cho việc lựa chọn giáo trình, tài liệu, phương pháp giảng dạy của giảng viên. Nếu lựa đưa ra lựa chọn phù hợp với năng lực theo quy định của CĐR thì đa số học viên sẽ không thể đáp ứng được. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng học viên có năng lực đầu vào thấp thường chịu tác động tiêu cực như lo lắng, căng thẳng, thiếu tự tin và động lực học [10].

Phong cách học tập thụ động và thiếu động lực học ở học viên cũng là yếu tố cản trở lớn đối với việc thực hiện CĐR. Thói quen học tập thụ động được hình thành từ quá trình học ở phổ thông. Lấy giáo viên làm trung tâm, học sinh lắng nghe, nhắc lại ghi chép cấu trúc ngữ pháp, từ vựng giáo viên trình bày lên bảng là mô hình học ngoại ngữ điển hình ở các trường phổ thông [11]. Thi, kiểm tra chỉ tập trung vào đánh giá ngữ pháp, từ vựng, đề cao sự chính xác khiến giáo viên và học viên cũng chỉ tập trung vào những khía cạnh này. Theo quan điểm của Pham và Bui [10], việc học viên chỉ chú trọng nhớ quy tắc ngữ pháp và giảng dạy theo hướng phục vụ cho thi cử do áp lực về điểm số, thành tích dẫn đến thực tế là học sinh có rất ít cơ hội được thực hành và cải thiện kỹ năng giao tiếp. Điều này chính là nguyên nhân chính gây nên thói quen học tập thụ động và học sinh mang theo khi bước vào giảng đường đại học. Trong nghiên cứu thực hiện tại các học viện và trường CAND, Tác giả Tran [13] kết luận rằng một trong những lý do cản trở giảng viên áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực là học viên quá thụ động, không tích cực tham gia các hoạt động do giảng viên tổ chức trong lớp. Bên cạnh đó, thiếu động lực học ở học viên làm trầm trọng thêm vấn đề này. Trong khi ngoại ngữ thường là thế mạnh, tăng cơ hội việc làm cho sinh viên các trường ngoài lực lượng vũ trang, điều này dường như không phải như vậy đối với học viên các trường CAND. Có thể nói, đối với phần lớn học viên, động lực học chính của các em là để "qua môn" (theo cách nói của học viên).

3. Một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng đào tạo môn tiếng Anh đáp ứng chuẩn đầu ra

3.1. Về phía nhà trường

Các đơn vị chức năng cần có kiến nghị với Cục Đào tạo tiếp tục thực hiện kiểm tra chuẩn đầu vào và tổ chức thi chứng chỉ VSTEP theo CĐR cho học viên. Đối với học viên không đáp ứng năng lực đầu vào là Bậc 2, bắt buộc tham gia lớp phụ đạo do Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, đào tạo lái xe, ngoại ngữ, tin học tổ chức. Đề xuất Cục Đào tạo hoặc Nhà trường cấp kinh phí để giảng viên tiếng Anh tham gia khóa bồi dưỡng đề thi theo định dạng đề thi VSTEP tại các cơ sở uy tín như trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội. Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy dành riêng cho giảng viên tiếng Anh (hiện nay các lớp thường hướng đến giảng viên tất cả các môn).

Với thời lượng dành cho môn tiếng Anh hạn chế, đầu tư cho cơ sở vật chất, tài liệu phục vụ cho tự học ngoài giờ lên lớp của học viên đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Đây là tiền đề để có thể biến quá trình

đào tạo thành tự đào tạo. Xem xét cho phép giáo viên và học viên sử dụng các thiết bị như máy tính, điện thoại thông minh trong lớp học ngoại ngữ. Kết nối internet cho các phòng học ngoại ngữ để phục vụ cho giảng dạy và học tập. Đầu tư trang cấp cho thư viện phần mềm tự học tiếng Anh, tài liệu tự học đặc việt các tài liệu luyện thi VSTEP để phục vụ cho việc tự học của học viên.

3.2. Về phía giảng viên tiếng Anh

Giảng viên chủ động nghiên cứu kỹ mô tả tổng quát cũng như chi tiết cho từng kỹ năng ở các bậc tương ứng với CĐR ở các bậc, hệ đào tạo. Khi hiểu rõ yêu cầu về các kỹ năng ngôn ngữ theo bậc, giảng viên có thể chọn phương pháp và tài liệu giảng dạy hiệu quả, đảm bảo học viên phát triển đồng đều các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Hiểu thấu đáo khung năng lực giúp giảng viên thiết kế các bài kiểm tra, đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra, giúp đo lường đúng năng lực của học viên. Giảng viên truyền đạt yêu cầu về năng lực để học viên nắm và có kế hoạch học tập hướng đến đạt CĐR.

Giảng viên thường xuyên tham gia hoạt động phát triển chuyên môn, chủ động tự học, tự nghiên cứu, không chỉ phụ thuộc vào các hoạt động phát triển chuyên môn do Bộ Công an và trường tổ chức. Các nhà nghiên cứu chỉ ra rằng các hoạt động chính thức, áp đặt từ trên xuống thường có tác động rất hạn chế đối với sự phát triển chuyên môn của giảng viên [7, 8]. Bên cạnh đó, giảng viên cần tích cực tham gia các hoạt động mang tính hợp tác như hỗ trợ chuyên môn (coaching/mentoring), dự giờ, cộng đồng thực hành/chuyên môn (community of practice). Các nghiên cứu chỉ ra rằng các hoạt động này rất hiệu quả trong phát triển chuyên môn cho giảng viên vì gắn liền với bối cảnh giảng dạy cụ thể của giảng viên [4].

Trong giảng dạy, giảng viên luôn quán triệt cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm. Để làm được việc đó, giảng viên cần tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực tổ chức các hoạt động theo cặp, nhóm, dạy học theo dự án, v.v để học viên có nhiều cơ hội được thực hành. Lựa chọn, lồng ghép trò chơi cũng là cách làm hiệu quả giúp nâng cao hứng thú với bài học, môn học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong giảng dạy. Ví dụ, giảng viên có thể ứng dụng các phần mềm LMS (Learning Management System) để tổ chức giảng dạy kết hợp (blended learning), giúp dễ dàng quản lý nội dung học tập, tài liệu, bài giảng, và hỗ trợ học viên ngoài giờ lên lớp. Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của Câu lạc bộ tiếng Anh dành cho học viên để tạo sân chơi bổ ích, tạo cơ hội thực hành và khuyến khích phong trào học tập tiếng Anh.

3.3. Về phía học viên

Thứ nhất, học viên phải xác định đúng động cơ học tập ngoại ngữ. Học viên cần hiểu rằng học ngoại ngữ không chỉ đáp ứng được CĐR và kết thúc khi hoàn thành các học phần tiếng Anh trong chương trình mà phải nhận thức rằng việc học còn kéo dài hết quá trình học ở trường và cả quá trình công tác sau này. Vì có như thế học viên mới duy trì và phát triển được năng lực ngoại ngữ để phục vụ cho công tác và cuộc sống.

Thứ hai, học viên cần đẩy mạnh việc tự học ngoại ngữ. Vì thời gian học trên lớp, về mặt lý thuyết là không đủ để đạt được năng lực theo CĐR nên học viên tận dụng thời gian ngoài giảng đường để tự luyện tập. Với máy tính hoặc điện thoại thông minh có kết nối mạng internet, học viên có thể sử dụng các trang web học tiếng Anh ví dụ BBC learning. Có thể xem phim, chương trình truyền hình, và podcast bằng tiếng Anh, vừa học ngôn ngữ một cách tự nhiên vừa hiểu thêm về văn hóa. Với các em có điều kiện kinh tế hơn có thể đăng ký các lớp học online ngoài giờ hoặc đăng ký học cùng với người bản xứ để thực hành kỹ năng giao tiếp. Tham gia các nhóm, cộng đồng học tiếng Anh trên các mạng xã hội cũng là một kênh học tập hiệu quả, thú vị.

Thứ ba, tự nghiên cứu hoặc thông qua tư vấn của giảng viên để nắm rõ yêu cầu đối với CĐR ngoại ngữ. Trên cơ sở đó, học viên có thể đặt ra các mục tiêu, lập kế hoạch học tập và rèn luyện các kỹ năng cần thiết để đạt được mục tiêu đó. Dựa vào các tiêu chí của CĐR, học viên có thể tự đánh giá khả năng của mình qua từng giai đoạn học tập, từ đó biết được mình đã đạt đến mức nào và còn yếu ở đâu để kịp thời điều chỉnh.

4. Kết luận

Để góp phần nâng cao chất lượng bồi dưỡng nguồn nhân lực CAND đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh hội nhập quốc tế, đào tạo ngoại ngữ cho học viên các trường CAND là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Xây dựng và áp dụng CĐR giúp định hướng quá trình giảng dạy và học tập, cải thiện chất lượng giảng dạy và kiểm tra đánh giá. Thời gian qua việc áp dụng CĐR trong đào tạo ngoại ngữ tại Trường Đại học PCCC có một số thuận lợi nhưng còn không ít những khó khăn, bất cập. Nhìn thẳng vào những mặt tồn tại, đánh giá đúng tình hình thực tế và mạnh dạn đổi mới thì chúng ta mới có thể nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng CĐR theo quy định, đào tạo ra cán bộ, chiến sỹ PCCC đủ khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong công việc và làm việc trong môi trường quốc tế.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2020), *Kế hoạch số 381/KH-BCA về thực hiện Đề án "Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 -2030 trong CAND"*, Hà Nội.

2. Bộ Công an (2022), *Hướng dẫn số 11/HD-BCA-X02 về xây dựng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học trong Công an nhân dân*, Hà Nội.

3. Bui, T. T. N., & Nguyen, H. T. M. (2016), *Standardizing English for Educational and Socioeconomic Betterment- A Critical Analysis of English Language Policy Reforms in Vietnam*. In R. Kirkpatrick (Ed.), English Language Education Policy in Asia (pp. 363-388). Springer International Publishing.

4. Cavazos, L., Linan-Thompson, S., & Ortiz, A. (2018), Job-Embedded Professional Development for Teachers of English Learners: Preventing Literacy Difficulties Through Effective Core Instruction. *Teacher Education and Special Education,* 41(3), 203–214. https://doi.org/10.1177/0888406418758465.

5. Cục Đào tạo (2024), *1510/X02-P5 thông báo ý kiến của lãnh đạo Bộ về công tác đào tạo chuẩn đầu ra trong các trường CAND*, Hà Nội.

6. Desveaux, S. (2013), *Guided learning hours*. In Cambridge English Language Assessment http://support.cambridgeenglish.org/hc/en-gb/articles/202838506-Guided-learning-hours.

7. Kennedy, A. (2005), Models of continuing professional development: A framework for analysis. *Journal of in-service education*, 31(2), 235-250. https://doi.org/10.1080/13674580500200277.

8. Le, C. V. (2020), *English language teaching in Vietnam: Aspirations, realities, and challenges*. In C. V. Le, H. T. M. Nguyen, M. T. T. Nguyen, & R. Barnard (Eds.), Building Teacher Capacity in English Language Teaching in Vietnam - Research, Policy and Practice (pp. 8-22). Routledge.

9. Lê Thế Cương (2022), *Một số điểm mới của Nghị quyết 12 về xây dựng lực lượng CAND trong tình hình mới,* Công an nhân dân, https://cand.com.vn/van-de-hom-nay-thoi-su/mot-so-diem-moi-cua-nghi-quyet-12-ve-xay-dung-luc-luong-cand-trong-tinh-hinh-moi-i661757/.

10. Pham, T. N., & Bui, L. T. P. (2019), *An exploration of students' voices on the English graduation benchmark policy across Northern, Central and Southern Vietnam. Language Testing in Asia*, 9(1), 15. https://doi.org/10.1186/s40468-019-0091-x.

11. Phuong, H. Y. (2017). Improving English language teaching in Vietnam: Voices from university teachers and students. *Current Politics and Economics of South, Southeastern, and Central Asia*, 26(3), 285–310.

12. Srivastava S. K. & Agnihotri K. (2022), A Study on Modern Teaching Pedagogy with Special Reference to Outcome Based Education System, *Int. J. Business Excellence*, 26 (1), 95-114.

13. Tran, V. A. (2023), Barriers to professional development engagement of EFL teachers at higher education institutions in the Ministry of Public Security. *2023 International Graduate Research Symposium*.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx

Ngày nhận bài: 21/01/2025; Ngày thẩm định: 25/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ THIẾT BỊ PHUN NƯỚC CHỮA CHÁY PHÂN TÁN SỬ DỤNG CHO KHÔNG GIAN KÍN, KHÓ TIẾP CẬN

Trung tá, ThS VŨ THỊ THU NGUYỆT
Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC
*Tác giả liên hệ: Vũ Thị Thu Nguyệt (Email: vuthunguyetnd@gmail.com)

***Tóm tắt**: Các đám cháy xảy ra trong khu vực không gian kín, khó tiếp cận thường gây ra nhiều khó khăn và nguy hiểm cho lực lượng chữa cháy. Do đó, khi chữa cháy khu vực không gian kín, khó tiếp cận ngoài việc lựa chọn chiến thuật và biện pháp chữa cháy phù hợp, lực lượng chữa cháy cần được trang bị các thiết bị hỗ trợ chữa cháy đặc thù. Bài báo đề cập đến một giải pháp thiết kế thiết bị phun nước chữa cháy phù hợp cho khu vực không gian kín, khó tiếp cận.*

***Từ khóa**: không gian kín; chữa cháy; thiết bị phun nước phân tán.*

***Abstract**: Abstract: Fires occurring in confined spaces often present significant challenges and hazards for firefighters. Consequently, when combating fires in such enclosures, it is imperative that firefighters are equipped with specialized firefighting equipment in addition to selecting appropriate firefighting tactics and strategies. This article presents a for the design of water spray systems tailored for effective fire suppression in confined spaces.*

***Keywords**: enclosures; firefighting; water distribution nozzle.*

1. Đặt vấn đề

Các đám cháy trong không gian kín thường rất khó kiểm soát và luôn đi kèm với các mối đe dọa đến tính mạng, tài sản của con người. Quy mô của đám cháy có thể khác nhau tùy thuộc vào nhiều yếu tố, như: vị trí khởi phát; đặc điểm kiến trúc, công nghệ, tính chất sử dụng; khả năng chống cháy của vật liệu kết cấu bao quanh; chất cháy; điều kiện thông gió…. Khi xảy ra sự cố cháy trong không gian kín (khoang tàu, tầng hầm, hầm cáp, mương cáp trong các nhà máy công nghiệp, nhà ống chỉ có một lối thoát nạn bị sập đổ cấu kiện xây dựng làm cản trở lối tiếp cận duy nhất…) việc tiếp cận để chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ bị hạn chế. Các đám cháy trong không gian kín thường có sự phát triển phức tạp hơn so với không gian mở. Vùng nhiệt tác động của các đám cháy trong không gian kín do nhiệt bức xạ và nhiệt đối lưu quyết định. Các dòng nhiệt đối lưu ở đám cháy trong không gian kín bị cấu kiện xây dựng bao che ngăn cản làm ảnh hưởng tới vùng nhiệt tác động. Chính vì vậy, nhiệt đối lưu ở các đám cháy này thường gây ra những nguy hại tới người bị mắc kẹt và chính bản thân lực lượng tham gia chữa cháy. Ngoài ra, do sản phẩm cháy (khói, khí độc, khí nóng…) tích tụ lại bên trong nên ở các đám cháy trong không gian kín luôn có vùng khói rất lớn, cản trở hoạt động tiếp cận để tìm kiếm người bị nạn cũng như để chữa cháy.

Thực tiễn cho thấy, công tác chữa cháy cho khu vực không gian kín, khó tiếp cận gặp rất nhiều khó khăn. Với những đám cháy sử dụng nước làm chất chữa cháy, phương tiện dùng để phun nước vào đám cháy hiện nay chủ yếu là lăng cầm tay, lăng giá và Robot chữa cháy. Lăng giá thường được sử dụng để phun mặt ngoài nhằm làm mát kết cấu bao che khi lực

lượng chữa cháy chưa tiếp cận được vào bên trong. Để sử dụng lăng cầm tay, đòi hỏi phải có không gian để chiến sỹ cầm lăng tiếp cận trực tiếp vào đám cháy. Robot chữa cháy là thiết bị chữa cháy hiện đại được sử dụng cho những đám cháy phức tạp, nhiều nguy hiểm như: các đám cháy hóa chất, xăng dầu, các khu vực có chất phóng xạ…, giúp bảo đảm an toàn cho lực lượng tham gia chữa cháy. Tuy nhiên, Robot chữa cháy hiện có giá thành khá cao nên việc trang bị cho lực lượng chữa cháy tại các địa phương còn hạn chế. Mặt khác, với những đám cháy trong không gian kín mà vị trí xảy ra cháy ở tầng cao (không phải tầng mặt đất), khó tiếp cận (cháy không gian kín trong nhà cao tầng; cháy tầng trên nhà ống trong ngõ nhỏ, lối tiếp cận duy nhất ở tầng 1 bị cản trở…), ngay cả khi được trang bị robot chữa cháy cũng rất khó để triển khai do các điều kiện như địa hình, khả năng leo bậc hay vượt chướng ngại vật của robot….

Trên thế giới đã có một số phương tiện, thiết bị phun nước chữa cháy cho khu vực không gian kín, khó tiếp cận, như thiết bị phun sương, phun xuyên thấu do các hãng của Mỹ, Ấn Độ, Hàn Quốc… sản xuất. Tuy nhiên, giá thành các thiết bị đó khá cao, để trang bị thiết bị phun phân tán cho lực lượng chữa cháy, cần một nguồn kinh phí đáng kể. Ngoài ra để có thể kết nối thiết bị đó với các phương tiện chữa cháy hiện có của lực lượng chữa cháy tại Việt Nam hiện nay, cần trang bị thêm các phương tiện chuyên dụng, các thiết bị chuyển đổi liên kết.

a) b)

Hình 1: Thiết bị phun sương (a) và phun xuyến thấu (b)

Như vậy có thể thấy, việc nghiên cứu thiết kế một thiết bị phun nước hỗ trợ công tác chữa cháy sử dụng riêng cho khu vực không gian kín, khó tiếp cận có kích thước nhỏ, gọn, dễ sử dụng, có kết nối phù hợp với phương tiện hiện có của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Việt Nam, mà không cần tiếp cận trực tiếp với đám cháy, là rất cần thiết.

2. Yêu cầu thiết kế

Từ phân tích đánh giá đặc điểm nguy hiểm cháy nổ và các phương pháp, biện pháp chữa cháy khu vực không gian kín, khó tiếp cận, căn cứ vào mục đích sử dụng cũng như các yêu cầu của TCVN 13261:2021; QCVN 03:2023/BCA thiết bị chữa cháy cho khu vực này cần đáp ứng một số các yêu cầu cơ bản sau:

- Có kích thước nhỏ gọn, có thể đưa vào khu vực xảy ra cháy mà lực lượng chữa cháy không cần tiếp cận trực tiếp, chỉ cần phá dỡ cấu kiện xây dựng với diện tích đủ nhỏ để đưa thiết bị vào.

- Phổ phun nước của thiết bị phải phân tán trong phạm vi rộng của không gian kín đang cháy giúp làm mát, giảm nhiệt độ vùng cháy để hạn chế các hiện tượng Backdraft hay Flashover và tiến tới dập tắt đám cháy.

- Thiết bị hoạt động ổn định tại áp suất làm việc;

- Vật liệu làm thiết bị phải chịu được nhiệt độ cao, chịu được va đập, có tính chống ăn mòn.

- Kết cấu của thiết bị phải đảm bảo độ bền và độ kín;

- Thiết bị có kết nối phù hợp với các phương tiện hiện có của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

3. Thiết kế thiết bị phun nước phân tán sử dụng chữa cháy trong khu vực không gian kín, khó tiếp cận

3.1. Chỉ tiêu kỹ thuật

Tương tự các thiết bị phun nước chữa cháy khác, thiết bị phun phân tán chữa cháy khu vực không gian kín, khó tiếp cận phải đảm bảo 3 thông số cơ bản: lưu lượng, áp suất và phổ phun (phạm vi bảo vệ). Các thông số này phụ thuộc vào nhau.

Theo sổ tay công tác chữa cháy [6], áp suất tại đầu lăng chữa cháy đối với lăng cầm tay phải đảm bảo H = 25÷35(m.c.n). Thiết bị phun nước phân tán để chữa cháy khu vực khó tiếp cận vẫn phải do con người sử dụng, đưa thiết bị đến vị trí phun, do đó, áp lực quá lớn sẽ gây khó khăn cho người vận hành. Vì vậy, để đảm bảo an toàn cho người sử dụng đồng thời cấp đủ áp để chữa cháy, lựa chọn cột áp tại thiết bị phun H = 35m.c.n.

Lưu lượng qua thiết bị phun tỷ lệ với căn bậc hai của áp suất cấp theo công thức (1).

$$Q = K\sqrt{p} \quad (1)$$

Trong đó, Q là lưu lượng (l/s); K là hệ số phun (l/s.m^{0,5}); p là áp suất (m).

Vận tốc dòng tia qua một lỗ phun được xác định theo công thức (2):

$$v = \frac{Q}{\pi(d/2)^2} \quad (2)$$

Hoặc công thức (3):

$$v = C\sqrt{\frac{2p}{\rho}} \quad (3)$$

Trong đó, d là đường kính lỗ phun (m); C là hệ số tổn thất ; ρ là khối lượng riêng của nước (kg/m^3).

Các thông số thủy lực này ảnh hưởng đến kích thước hạt nước khi phun, từ đó ảnh hưởng đến cơ chế tác động chữa cháy của nước đến đám cháy. Phương trình (2) hoặc (3) được sử dụng để ước tính vận tốc giọt ban đầu khi giải phương trình trao đổi động lượng (4) giữa hạt nước và pha khí xung quanh (phương trình Lagrangian).

$$m_d \frac{d\overrightarrow{u_d}}{dt} = \overrightarrow{F_g} + \overrightarrow{F_d} \quad (4)$$

Trong đó, m_d là khối lượng hạt nước (kg); $\overrightarrow{u_d}$ là vectơ vận tốc hạt nước (m/s); t là thời gian (s); $\overrightarrow{F_g}$ và $\overrightarrow{F_d}$ lần lượt là vectơ lực hấp dẫn và lực cản không khí (N).

Phương trình (4) có thể được giải bằng phương pháp số cho từng hướng tọa độ để xác định quỹ đạo hạt nước với các điều kiện biên ban đầu (lưu lượng, cột áp, đường kính lỗ phun, khối lượng riêng của nước…). Từ đó xác định phạm vi bao phủ của thiết bị.

Từ các nghiên cứu lý thuyết và thực tế phương tiện, thiết bị chữa cháy được trang bị hiện nay, thiết bị phun phân tán cần đạt lưu lượng 16l/s ở áp suất cấp 3,5bar tạo ra được phổ phun phân tán trong phạm vi đường kính 10m.

3.2. Thiết kế chi tiết

Quá trình phun phân tán nước không chỉ phụ thuộc vào điều kiện vận hành, mà còn phụ thuộc vào loại vòi phun. Thiết bị phun phân tán được thiết kế với 2 thành phần chính: thân vòi phun (để phân phối nước) và ống dẫn (để dẫn dòng).

Để đảm bảo nước phân tán đều vào không gian xảy ra cháy, thiết bị phun phân tán được thiết kế với 09 lỗ phun như hình 2, tương ứng với mỗi lỗ phun có một đoạn vòi chiều dài so với thân thiết bị l_v = 10mm. Các vòi phun A, B và C được đặt trên chu vi của mặt phẳng quay và nghiêng một góc 60^0 so với tiếp tuyến của mặt phẳng quay tròn. Các vòi phun D, E và F nằm ở giữa nửa trên hướng lên trên một góc 45° so với phương thẳng đứng. Các vòi phun G, H và I nằm ở nửa dưới hướng xuống dưới một góc 45° so với phương thẳng đứng. Góc giữa các lỗ phun theo phương ngang cách đều nhau 40°. Khi hoạt động, nhờ lực tạo ra bởi dòng chảy qua các vòi A, B, C thân vòi phun sẽ xoay tròn để phân tán nước ra không gian khu vực cháy.

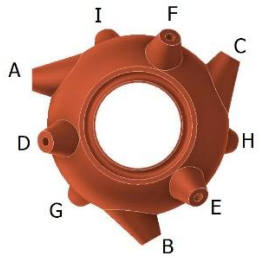

Hình 2: Thân vòi phân phân tán với 9 lỗ phun.

- Áp cấp tới thiết bị phun dự kiến 3,5bar tạo ra dòng có vận tốc:

$$v = \sqrt{2.g.H} = \sqrt{2.9{,}81.35} = 26{,}2\ (\frac{m}{s})$$

- Thiết bị có lưu lượng dự kiến 16l/s tại áp suất 3.5 bar. Lưu lượng phân bố đều cho 9 lỗ phun, với lưu lượng qua mỗi lỗ 1,78 l/s.

$$d = \sqrt{\frac{4Q}{\pi.v}} = \sqrt{\frac{4.1{,}78.10^{-3}}{3{,}14.26{,}2}} = 9{,}3\ mm$$

→ Lựa chọn đường kính lỗ phun d = 9mm.

- Ống dẫn với chiều dài thiết kế 1,5m dùng để kết nối vòi chữa cháy với thiết bị phun. Ống dẫn có thể tháo lắp dễ dàng với 2 đầu ống được ren ngoài có đầu ngàm. Trên ống dẫn có tay khóa để điều khiển đóng/mở nước. Tay khóa điều khiển thiết bị phun cho phép người sử dụng mở hoặc ngắt dòng; tăng hoặc giảm lưu lượng. Các van này cho phép người sử dụng mở/ đóng vòi từ từ để điều chỉnh tăng/giảm dần lưu lượng để tránh hiện tượng nước va (đặc biệt khi đóng vòi).

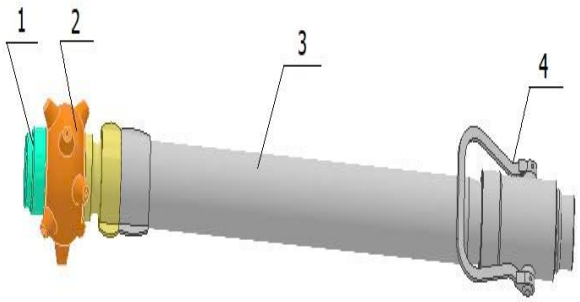

Hình 3: Thiết bị phun phân tán dạng mô phỏng
1 – Nắp bịt; 2 – Thân vòi; 3 - Ống dẫn; 4 – Tay khóa.

3.3. Mô phỏng kiểm tra kết quả bằng phần mềm chuyên dụng trên máy tính

Để tối ưu hóa các chi tiết và thông số của thiết bị trước khi chế tạo, sử dụng phần mềm CFD để mô phỏng sự làm việc của thiết bị trên máy tính. Mô phỏng CFD (còn được gọi là Mô phỏng động lực học dòng chảy) sử dụng phương pháp số để giải quyết (mô tả, phân tích, phỏng đoán) các bài toán liên quan đến sự chuyển động của chất lưu. Sử dụng CFD để mô phỏng về chuyển động của dòng chất lỏng bên trong thiết bị từ các thông số cơ bản (điều kiện biên): lưu lượng, áp suất, thông số hình học của thiết bị.

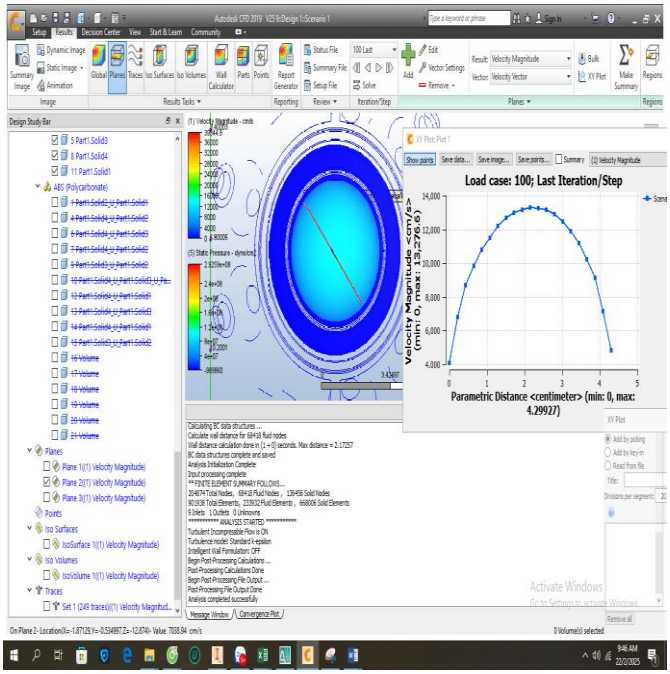

Hình 4: Mô phỏng vận tốc dòng chảy tại lỗ phun bằng CFD.

Căn cứ trên kết quả mô phỏng phân bố vận tốc tại một lỗ phun và kết quả tính toán lý thuyết cho thấy, vận tốc tại lỗ phun theo mô phỏng không đạt giá trị theo tính toán lý thuyết (Hình 5).

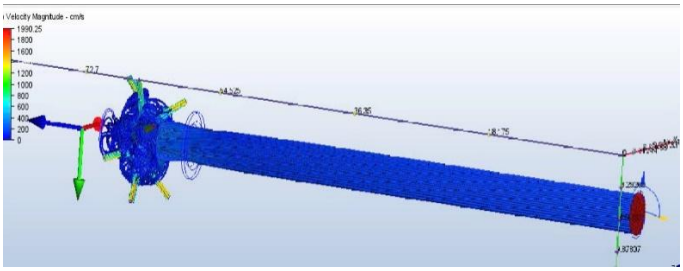

Hình 5: Mô phỏng đường dòng trong thiết bị phun phân tán khi đường kính lỗ 9mm.

Để đảm bảo yêu cầu, điều chỉnh đường kính lỗ phun từ 9mm xuống lần lượt các giá trị 8, 7, 6... mm, sau đó tiến hành chạy mô phỏng. Kết quả mô phỏng cho thấy đường kính lỗ phun 6mm là phù hợp (Hình 6). Do đó, lựa chọn lỗ phun với đường kính 6mm.

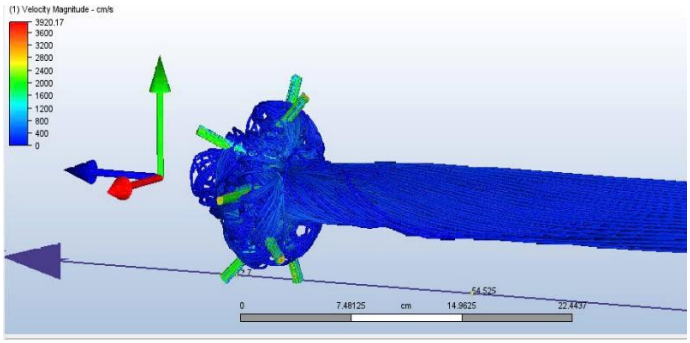

Hình 6: Mô phỏng đường dòng trong thiết bị phun phân tán khi đường kính lỗ 6mm.

Kết quả mô phỏng cũng cho thấy, dòng phân tán đều qua các lỗ phun (Hình 7). Tuy nhiên, phạm vi bao phủ của phổ phun và cường độ phun theo các hướng cần được xác định thêm bằng thực nghiệm.

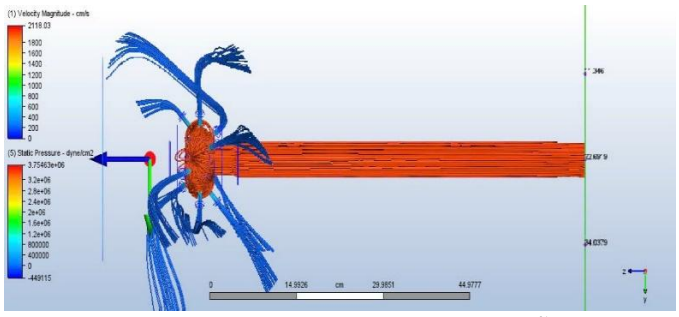

Hình 7: Mô phỏng dòng phân tán qua các lỗ phun.

4. Kết luận

Với phương án thiết kế và kết quả kiểm tra mô phỏng như trên, thiết kế thiết bị phun phân tán chữa cháy trong không gian kín, khó tiếp cận sau khi chế tạo có dạng như mô tả trên Hình 3, các thông số kỹ thuật chính gồm: lưu lượng 16l/s tại áp suất 3,5bar; phạm vi bao phủ 10m; đầu nối phù hợp TCVN 5739:2023; Số lượng lỗ phun 9 lỗ; đường kính mỗi lỗ phun 6mm. Đây là cơ sở để chế tạo sản phẩm sử dụng trong thực tiễn.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đinh Ngọc Tuấn (2006), *Những vấn đề cơ bản về chiến thuật chữa cháy – hệ Đại học,* Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy, Hà Nội.

2. QCVN 03:2023/BCA, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện phòng cháy và chữa cháy, Hà Nội.

3. TCVN 5739:2023, Phòng cháy chữa cháy – Phương tiện chữa cháy – Thiết bị đầu nối, Hà Nội.

4. TCVN 13261:2021, Phòng cháy chữa cháy – Lăng chữa cháy phun nước cầm tay – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử, Hà Nội.

5. Lars-Göran Bengtsson (2001), Enclosure fire, NRS Tryckeri, Huskvarna, Sweden.

6. Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (2004), *Sổ tay công tác chữa cháy*, Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx
Ngày nhận bài: 22/01/2025; Ngày thẩm định: 24/02/2025; Ngày duyệt đăng: 27/02/2025.

ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ CHO CÔNG AN CÁC CẤP ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NGHỊ QUYẾT SỐ 12-NQ/TW NGÀY 16/3/2022 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Đại úy, ThS TRỊNH THẾ TUẤN
Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH- Công an TP Hà Nội
*Tác giả liên hệ: Trịnh Thế Tuấn (Email: trinhthetuant34@gmail.com)

***Tóm tắt**: Bài viết tập trung phân tích những yêu cầu đặt ra trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho Công an các cấp đáp ứng yêu cầu Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị và một số kiến nghị đề xuất để nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian tới.*

***Từ khoá**: đào tạo, bồi dưỡng; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Công an các cấp; Nghị quyết số 12-NQ/TW.*

***Abstract**: The article focuses on analyzing the requirements for professional training on state management in fire and rescue for Police at all levels to meet the directives of Resolution No. 12- NQ/TW of the Politburo. It also provides several recommendations to improve the effectiveness of this work in the future.*

***Keywords**: professional training; fire and rescue; Police at all levels; Resolution No. 12-NQ/TW.*

1. Quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) là một nội dung nằm trong công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự; là chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân các cấp, trong đó nòng cốt là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Mục tiêu đề ra đó là tổ chức phòng ngừa hiệu quả, hạn chế, ngăn chặn, loại trừ nguyên nhân, điều kiện dẫn đến cháy, nổ, sự cố, tại nạn xảy ra; đồng thời, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn xảy ra và hậu quả do chúng gây ra góp phần bảo vệ sức khỏe, tính mạng, tài sản của nhân dân và nhà nước, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế, xã hội của đất nước. Từ đó đặt ra những yêu cầu, nhiệm vụ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp, nhất là tại Công an các địa phương.

Bên cạnh đó, cụ thể hóa theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII, ngày 25/5/2022, Đảng ủy Công an Trung ương ban hành Kế hoạch số 118-KH/ĐUCA, trong đó có nhiệm vụ xây dựng Đề án thành phần số 17: "Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại". Theo đó, Bộ Công an đã ban hành Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 ngày 15/3/2023 của Bộ Công an về xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Có thể khẳng định, những chủ trương, định hướng của Bộ Chính trị, Bộ Công an trong công tác xây dựng lực lượng là cơ sở quan trọng để tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an nhân dân các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH có thể hiểu một cách cơ bản đó là những biện pháp mà lực lượng Công an nhân dân theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện trên cơ sở pháp luật, hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC&CNCH. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị là một nhiệm vụ mới mang tính chiến lược trong xây dựng lực lượng Công an nhân dân nói chung, trong đó có lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng và hiệu quả trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Công an nhân dân các cấp; nhằm trang bị những kiến thức nền tảng, cơ bản về khoa học quản lý, nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH để mỗi cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân được giao nhiệm vụ có thể tự nghiên cứu, tư duy và vận dụng hiệu quả góp phần thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH được giao.

Từ khi triển khai Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, tổ chức bộ máy lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH từ Trung ương đến địa phương được đổi mới, sắp xếp tinh gọn theo hướng "Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở". Ngày 24/11/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 136/2020/NĐ-CP (*nay là Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ*), theo đó, nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH được phân công như sau: ở Trung ương, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH là Cục nghiệp vụ giúp Bộ trưởng Bộ Công an - cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thống nhất thực hiện quản lý nhà nước về PCCC&CNCH; ở địa phương, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc. Ở cấp xã, Chính phủ đã phân cấp cụ thể các cơ sở thuộc danh mục do UBND cấp xã quản lý, thực tiễn cho thấy Công an cấp xã là đơn vị nòng cốt giúp UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về PCCC&CNCH đối với các cơ sở được phân cấp quản lý. Như vậy, ở Công an các cấp đều được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH đối với các cơ sở thuộc diện quản lý được phân cấp thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng lực lượng Công an nhân dân nói chung, trong đó có lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; cùng với chủ trương tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Công an địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới, theo đó không tổ chức Công an cấp huyện, mô hình tổ chức lực lượng Công an nhân dân từ 04 cấp thành 03 cấp (Bộ, tỉnh, xã), đặc biệt là tăng cường lực lượng Công an xã chính quy theo hướng "Tỉnh toàn diện; xã vững mạnh, bám cơ sở"; theo đó, số lượng cán bộ Công an cấp xã sẽ tăng lên. Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý công tác PCCC&CNCH trên địa bàn quản lý, công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực, nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho lực lượng Công an nhân dân các cấp là một trong những vấn đề đặt ra cho các cơ sở giáo dục đào tạo trong Công an nhân dân trước yêu cầu, nhiệm vụ mới. Mặt khác, thực tiễn quá trình quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cũng đã đặt ra những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện, nhất là những vấn đề trong xây dựng lực lượng Công an nhân dân các cấp, trong đó có đội ngũ cán bộ được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH; trong đó, con người tức là cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH là trung tâm, là chủ thể cần được đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung cả về số lượng, chất lượng, trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ trước yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới. Cụ thể có thể khái quát một số vấn đề đặt ra trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các

cấp theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị, như sau:

Thứ nhất, cần có một chủ trương, cơ chế, chính sách nhất quán để triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị. Theo đó, cần xác định cơ sở giáo dục đào tạo chủ trì việc xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung,… để triển khai thực hiện đối với Công an từng cấp thuộc Công an các địa phương.

Thứ hai, chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị phải được cập nhất những định hướng, chủ trương mới của Đảng, Nhà nước về công tác PCCC&CNCH; nội dung chương trình cần cụ thể và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Công an từng cấp thuộc Công an các địa phương.

Thứ ba, cần nghiên cứu, bổ sung, nội dung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH trong kỷ nguyên chuyển đổi số, như trang bị cho Công an các địa phương những kỹ năng nghiệp vụ làm việc, xử lý các nhiệm vụ trong quản lý nhà nước về PCCC&CNCH trên môi trường điện tử; ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, trí tuệ nhân tạo để tổ chức và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ công tác;….

Thứ tư, Công an các địa phương cần đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ, chiến sỹ được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH; chuẩn bị các điều kiện cơ sở, vật chất, lớp học tại Công an các địa phương phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị.

3. Để tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị, cần sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và thống nhất từ lãnh đạo Bộ Công an, Trường Đại học PCCC và Ban Giám đốc Công an các địa phương, cụ thể như sau:

Một là, Bộ Công an cần chỉ đạo quyết liệt hơn nữa việc giao Trường Đại học PCCC - cơ sở đào tạo duy nhất ở Việt Nam được giao nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về PCCC&CNCH cho Công an các cấp chủ trì và thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị. Giao Trường Đại học PCCC phối hợp Cục Đào tạo, Bộ Công an xây dựng kế hoạch, nội dung, lộ trình, thời gian đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị. Chỉ đạo Công an các địa phương lập danh sách về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH gửi về Cục Đào tạo, Bộ Công an để phối hợp phân bổ thời gian các lớp, khóa đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan bảo đảm nguồn kinh phí phục vụ và triển khai thực chất, hiệu quả và tiết kiệm trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp.

Hai là, Trường Đại học PCCC, Bộ Công an, cần phối hợp chặt chẽ với Cục Đào tạo, Bộ Công an báo cáo Bộ trưởng Bộ Công an về việc tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị. Chủ động xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Công an từng cấp tại Công an các địa phương. Khi được Bộ Công an đồng ý, phối hợp chặt chẽ với Công an các địa phương để tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH bảo đảm thực chất, khoa học, hiệu quả và tiết kiệm. Ngoài ra, với chức năng, nhiệm vụ được giao, Trường Đại học PCCC cần định kỳ rà soát, bổ sung, chỉnh lý chương trình đào tạo

ngành PCCC&CNCH các cấp, các hệ trong Công an nhân dân, trong đó có đề cương chi tiết học phần quản lý nhà nước về PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ba là, Công an các địa phương khi có chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công an về công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị, cần phối hợp chặt chẽ với Trường Đại học PCCC, Bộ Công an để triển khai thực hiện. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, cơ sở vật chất cần thiết để mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH cho Công an các cấp trên địa bàn quản lý. Chủ động lập danh sách nhu cầu cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về PCCC&CNCH; đồng thời, chỉ đạo Công an các cấp thuộc phạm vi quản lý cử cán bộ, chiến sỹ tham gia học tập nghiêm túc, trách nhiệm, thực chất và hiệu quả.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII về xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại*, Hà Nội.

2. Bộ Công an (2023), *Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 ngày 15/3/2023 của Bộ Công an về xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại*, Hà Nội.

3. Bộ Công an (2025), *Đề án số 25 - ĐA/ĐUCA ngày 11/01/2025 của Đảng ủy Công an Trung ương về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Công an địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới*, Hà Nội.

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐIỆN TỬ
JOURNAL OF FIRE ONLINE
E-ISSN xxxx-xxxx
Ngày nhận bài: 21/01/2025; Ngày thẩm định: 27/02/2025; Ngày duyệt đăng: 28/02/2025.

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NHẰM THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CĂN BẢN TOÀN DIỆN GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

Thượng tá, TS KHÚC QUANG TRUNG
Phó trưởng Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC
*Tác giả liên hệ: Khúc Quang Trung (Email: trungkhuc1981@gmail.com)

***Tóm tắt**: Đào tạo cán bộ và nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ luôn là yêu cầu tất yếu đặt ra trong suốt quá trình xây dựng và phát triển của lực lượng Công an nhân dân. Trong đó, đổi mới phương pháp giảng dạy là một trong những nội dung quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Công an nhân dân nói chung và lực lượng Phòng cháy chữa cháy (PCCC) nói riêng. Do đó, bài báo đưa ra các giải pháp trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy trong Trường Đại học PCCC đáp ứng yêu cầu công tác đào tạo nhằm thực hiện đổi mới căn bản toàn diện đào tạo giáo dục.*

***Từ khoá**: phương pháp giảng dạy, đào tạo, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy.*

***Abstract**: Training officers and enhancing the quality of this practice remains a critical and ongoing requirement in developing the People's Police force. Innovating teaching methods is particularly vital to fulfilling the needs of building the People's Police Force including the Fire and Rescue force. Accordingly, this article proposes solutions for innovating teaching methods at the University of Fire Prevention and Fighting to meet training demands, implementing comprehensive education and training reform.*

***Keywords**: teaching methods, training, University of Fire Prevention and Fighting.*

1. Hiện nay, đổi mới phương pháp dạy học ở Trường Đại học PCCC là một tất yếu khách quan, xuất phát từ thành tựu của khoa học giáo dục hiện đại về phương pháp dạy học tiên tiến hiện nay. Đặc biệt, môi trường giảng dạy ở Trường Đại học PCCC là môi trường đặc thù, có những nét khác biệt với các học viện, trường đại học nói chung. Vì vậy, việc xác định đổi mới phương pháp dạy học sử dụng phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại là vấn đề then chốt để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở Trường Đại học PCCC hiện nay [1,2].

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Đề án số 106, ngày 21/02/2018 của Bộ Công an về "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả", trong thời gian qua, Bộ Công an đã tổ chức sáp nhập các đơn vị nghiệp vụ; đồng thời, không tổ chức cấp Tổng cục. Điều này mang lại những hiệu quả tích cực cho công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an nói chung và công tác đào tạo cán

bộ Công an nói riêng. Đảm bảo sự chỉ đạo tập trung, thống nhất, nhanh chóng và kịp thời, tổ chức bộ máy từng bước được đổi mới, tập trung, thống nhất, chuyên sâu, tinh gọn theo cấp hành chính; chất lượng, hiệu quả hoạt động ngày càng được nâng cao, bảo đảm an ninh, trật tự, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, phục vụ hiệu quả công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, mở rộng quan hệ đối ngoại, nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế [4].

Để Nghị quyết không dừng ở quan điểm, tinh thần chỉ đạo mà phải thực chất, thật sự, tạo chuyển biến mạnh mẽ, sâu sắc, toàn diện mọi mặt trên thực tiễn, chiến sỹ Công an nhân dân, trong đó đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng cán bộ là một trong những nội dung quan trọng nhằm đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân nói chung và lực lượng PCCC nói riêng [4].

2. Trường Đại học PCCC là trường Đại học duy nhất tại Việt Nam đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn sâu về PCCC, cứu nạn, cứu hộ (CNCH) với các cấp độ đào tạo trình độ Đại học, Sau Đại học; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho các đối tượng trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân; nghiên cứu khoa học về PCCC&CNCH phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự của lực lượng Công an nhân dân. Trường Đại học PCCC đã và đang triển khai thực hiện Đề án thành phần số 17, Đề án số 10 về công tác giáo dục đào tạo. Đề án này tập trung vào việc nâng cao hiệu quả công tác PCCC&CNCH, đồng thời hiện đại hóa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Bên cạnh đó, nhà trường đã triển khai nhiều kế hoạch và nghị quyết nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Một trong những định hướng quan trọng là xây dựng mô hình "nhà trường thông minh" theo tiêu chí của trường Đại học 4.0, với mục tiêu đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý và đào tạo.

Về công tác giáo dục, đào tạo, từ năm 2020 đến nay, Trường Đại học PCCC đã tổ chức tuyển sinh và nhập học đối với tổng số hơn 14.000 học viên. Bên cạnh đào tạo các trình độ Đại học, Thạc sỹ, Tiến sỹ, nhà trường đã phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương trong tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức PCCC cho lực lượng Công an xã và cá nhân thuộc cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực PCCC...; phối hợp tổ chức bồi dưỡng CNCH cho lực lượng Hiến binh Hoàng gia Campuchia, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho cán bộ Bộ Nội vụ Campuchia.

Đến nay, hoạt động giảng dạy của Trường Đại học PCCC đã có nhiều đổi mới về nội dung, chương trình, phương pháp, phương tiện dạy học theo hướng tích cực, chủ động, sáng tạo, phát huy tinh thần tự học, tự rèn luyện và áp dụng những kỹ năng vào hoạt động thực tiễn; bám sát sự phát triển của thực tiễn và phù hợp với từng đối tượng người học. Các phương tiện và phương pháp đào tạo nổi bật bao gồm: đa dạng hóa phương pháp giảng dạy (học qua trải nghiệm, học nhóm và làm dự án và phương pháp pháp vấn, thảo luận); kết hợp học lý thuyết với thực hành; ứng dụng công nghệ thông tin và mô phỏng. Với những phương pháp dạy học đó đã làm thay đổi thay đổi cách dạy và cách học truyền thống ở Trường Đại học PCCC, từ đó, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ. Bên cạnh đó, Trường Đại học PCCC đã tích cực đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học, tập trung hướng vào các hoạt động nghiên cứu ứng dụng, triển khai với nhiều đề tài, công trình nghiên cứu đạt chất lượng, hiệu quả cao, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đổi mới.

Trong công tác hợp tác quốc tế, Trường Đại học PCCC đã đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế nhằm tranh thủ các nguồn đầu tư, hỗ trợ về giáo dục, đào tạo. Nhà trường đã cử hơn 100 lượt cán bộ, giảng viên tham gia học tập, bồi dưỡng ở các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến trong lĩnh vực PCCC&CNCH như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Liên Bang Nga…

Chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên ngày càng được nâng cao, nhà trường có 08 Phó Giáo sư,

68 Tiến sỹ, 255 Thạc sỹ. Từ năm 2020 đến nay, nhà trường đã cử hơn 329 giảng viên đi thực tế, 54 đồng chí luân chuyển có thời hạn tại Công an các đơn vị, địa phương (trong đó có 10 đồng chí đi xã biên giới). Đặc biệt, nhà trường có 05 giảng viên tham gia Đoàn Cứu hộ quốc tế sau thảm họa động đất tại Thổ Nhĩ Kỳ. Nhà trường có 02 "Đội Chữa cháy và CNCH học tập" tại Cơ sở 1 và Cơ sở 3 phục vụ tốt cho công tác đào tạo các môn học chuyên ngành về chữa cháy, CNCH và đã phối hợp tốt với Công an Hà Nội, Công an Đồng Nai cứu chữa hơn 400 vụ cháy, đóng góp một phần công sức cho nhiệm vụ đảm bảo an toàn trật tự xã hội….

3. Tuy nhiên, việc đổi mới phương pháp dạy học ở Trường Đại học PCCC vẫn còn một số hạn chế, bất cập, như: việc cập nhật, ứng dụng khoa học hiện đại vào đổi mới phương pháp dạy học chưa cao; nội dung, chương trình giáo dục đào tạo còn nặng về lý thuyết, một số môn học chưa thống nhất đồng bộ về phương pháp giảng dạy, mục tiêu, nội dung…. Để khắc phục những hạn chế, bất cập trên, cần thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên và các tổ chức cùng tham gia đổi mới phương pháp dạy học.

Trước tiên là vai trò của Đảng ủy và cấp ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện. Trên cơ sở Nghị quyết, Đảng ủy Trường Đại học PCCC, các cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở, cần quán triệt nghiêm túc, cụ thể hóa vào nghị quyết về đổi mới phương pháp dạy học. Đối với đội ngũ giảng viên, cần tăng cường tìm hiểu, nắm bắt và áp dụng có hiệu quả những phương pháp dạy học mới phù hợp với từng bài giảng, từng nội dung, từng đối tượng học viên, không máy móc, sao chép; đồng thời, tích cực dự giờ từ những giảng viên khác để có phương pháp dạy học tốt hơn. Cùng với đó, để truyền tải được kiến thức đến người học, đòi hỏi phải phối kết hợp nhiều phương pháp trong quá trình giảng dạy; kết hợp giữa phương pháp dạy học truyền thống với các phương pháp mới như: thảo luận nhóm; xêmina; thực hành; hướng dẫn học viên tự học, tự nghiên cứu, tự trình bày; vấn đáp; minh hoạ…. Nghiên cứu để giảm bớt thời gian học lý thuyết, tăng thời gian cho các khâu thực hành nghề nghiệp, tham quan, ngoại khóa, bố trí các khâu làm bài tập tình huống, xêmina, hội thảo nhóm. Đội ngũ giảng viên phải là người truyền cảm hứng cho sinh viên, học viên trong học tập, nghiên cứu và phát huy tính sáng tạo. Đặc biệt, phải lấy người học làm trung tâm của quá trình giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Các Phòng, Ban, đội ngũ cán bộ, nhân viên cần hợp tác, ủng hộ việc đổi mới phương pháp dạy học bằng những việc làm thực tế, cụ thể, Phòng Quản lý Đào tạo và bồi dưỡng nâng cao cần phải đầu tư trang thiết bị kỹ thuật bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất cho giáo viên tác nghiệp. Phòng Thông tin tư liệu bảo đảm đầy đủ tài liệu, sách giáo khoa, giáo trình để giảng viên và học viên nghiên cứu….

Tiếp tục, xây dựng định mức tiêu chuẩn trang thiết bị cho các khu huấn luyện, thực hành, thao trường, bãi tập liên hoàn và các loại phòng học, phòng thí nghiệm theo từng khoa, chuyên ngành, cấp trình độ đào tạo trong Trường Đại học PCCC.

Hai là, đổi mới đồng bộ phương pháp, mục tiêu, nội dung và các thành tố khác trong quá trình dạy học.

Mục tiêu, nội dung và các thành tố khác trong quá trình dạy học có ảnh hưởng lớn đến quá trình đổi mới phương pháp dạy học. Mục tiêu đào tạo có mối quan hệ chặt chẽ với phương pháp dạy học và luôn quy định phương pháp, mục tiêu đào tạo như thế nào thì phải có phương pháp dạy học tương ứng. Vì vậy, cần xác định rõ từng đối tượng học viên, môn học, chương trình học để xác định mục tiêu đào tạo phù hợp. Mục tiêu đào tạo yêu cầu cao, đòi hỏi phải có nội dung, phương pháp tiên tiến tương ứng; ngược lại, tiến hành đổi mới phương pháp dạy học mà mục tiêu, nội dung vẫn không thay đổi và cơ sở vật chất không bảo đảm thì không thể đổi mới được phương pháp dạy học.

Ba là, tăng cường sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại và công nghệ vào dạy học.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, đây là xu hướng phổ biến của Trường Đại học PCCC nhằm tiết kiệm thời gian, giảm nhẹ cường độ lao động dạy học, tạo sự hứng khởi cho học viên, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, góp phần đổi mới phương

pháp dạy học. Việc ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ vào quá trình dạy học là vấn đề cần thiết, do vậy, sự chọn lựa các phương tiện kỹ thuật dạy học hiện đại và công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học phải xem xét kỹ lưỡng cho phù hợp, hiệu quả. Để đổi mới phương pháp dạy học, cần xuất phát từ mục tiêu, yêu cầu đào tạo của nhà trường, của môn học, ngành học và từng đối tượng cụ thể; mặt khác, cần nâng cao năng lực khai thác, sử dụng có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, trên cơ sở phát huy tác dụng những phương tiện hiện có, vừa bảo đảm tính kinh tế, vừa bảo đảm tính hiện đại, tránh việc trang bị phương tiện kỹ thuật dạy học hiện đại nhưng sử dụng không hiệu quả hoặc chỉ để "trang trí", phục vụ cho "tham quan".

Bốn là, tăng cường kết hợp giữa dạy học với nghiên cứu khoa học.

Gắn kết công tác giảng dạy với nghiên cứu khoa học, trong đó chú trọng xây dựng phong trào nghiên cứu khoa học cho học viên; đồng thời, vận dụng kết quả nghiên cứu khoa vào thực tiễn cuộc sống. Các Khoa cần tổ chức cho giáo viên và học viên tham gia nghiên cứu các đề tài khoa học các cấp nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học trong Trường Đại học PCCC. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, gắn kết chặt chẽ hơn nữa công tác nghiên cứu khoa học với giảng dạy và thực tiễn công tác, chiến đấu của lực lượng PCCC.

Ngoài ra, để thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện công tác giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA ngày 28/10/2014 của Đảng ủy Công an Trung ương, Trường Đại học PCCC cần tập trung vào các nội dung và phương thức đổi mới sau: Đổi mới chương trình nội dung đào tạo; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo; đẩy mạnh hợp tác quốc tế và tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Quốc Bảo, Đinh Thị Kim Thoa, Đỗ Quốc Anh (2008), *Cẩm nang nâng cao năng lực và phẩm chất đội ngũ giáo viên*, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.

2. Đặng Thành Hưng (2002), *Dạy học hiện Đại: Lý luận - Biện pháp - Kỹ thuật*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

3. Đinh Thị Kim Thoa (2011), *Tài liệu học tập bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm*, Trường Đại học Quốc gia Hà nội.

4. Đỗ Anh Tuấn (2023), *Đổi mới nội dung chương trình đào tạo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng lực lượng Công an nhân dân*, Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an.